BỘ XÂY DỰNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

BÁO CÁO

CÔNG KHAI ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2020-2021

Vĩnh Long, tháng 11 năm 2020

BỘ XÂY DỰNG **TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 280/ĐHXDMT *V/v báo cáo công khai năm học 2020-2021*	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

Kính gửi: Vụ Kế hoạch - Tài chính
Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Thông số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành *"Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân";*

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (mã trường MTU) xin báo cáo công khai năm học 2020-2021 như sau:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục **theo biểu mẫu 17** *(đính kèm phụ lục).*
2. Công khai chất lượng giáo dục thực tế **theo biểu mẫu 18** *(đính kèm phụ lục).*
3. Công khai thông tin về cơ sở vật chất **theo biểu mẫu 19** *(đính kèm phụ lục).*
4. Công khai đội ngũ giảng viên cơ hữu **theo biểu mẫu 20** *(đính kèm phụ lục).*
5. Công khai thu chi tài chính **theo mẫu biểu 21** *(đính kèm phụ lục).*

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Website Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

Nguyễn Văn Xuân

Biểu mẫu 17

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo

*(Kèm theo CV số **280**/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 24/11/2020 của Trường ĐHXDMT)*

TT	Nội dung	Bậc đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	- Theo Quyết định số 432/QĐ-ĐHXDMT, ngày 12/10/2018 - Theo Quyết định số 191/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/06/2016 - Theo Quyết định số 47/QĐ-ĐHXDMT, ngày 31/10/2016
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo quy định của nhà nước
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	07 chương trình
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học tiếp lên thạc sỹ
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý

Biểu mẫu 18

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế

*(Kèm theo CV số **280**/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 24/11/2020 của Trường ĐHXDMT)*

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

TT	Khối ngành	Quy mô sinh viên bậc đại học	
		Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	**1714**	**197**
1	Khối ngành III	167	-
2	Khối ngành V	1547	197

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

TT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại XS	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	**529**	**4,7**	**18,9**	**51,0**	**98,2**
1	Khối ngành III	-	-	-	-	Đào tạo năm 2017
2	Khối ngành V	529	4,7	18,9	51,0	98,2

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp: **Không có.**

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

TT	Cơ sở đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận CLGD	Giấy chứng nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường ĐH Xây dựng Miền Tây	02/2018	Đạt	Số 10/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/04/2018	Đạt	25/05/2018	24/05/2023

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
1	Anh văn chuyên ngành Kế toán	Phân biệt các thuật ngữ Tiếng Anh trong chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính doanh nghiệp; Sử dụng Tiếng Anh giao tiếp và công viêc tương đối lưu loát. Vận dụng kiến thức chuyên môn bằng tiếng Anh	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
2	Chuẩn mực kế toán	Diễn giải được thuật ngữ và nội dung của các chuẩn mực kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp; So sánh chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán Quốc tế; Vận dụng được nội dung các chuẩn mực kế toán chung; về tài sản; về doanh thu, chi phí; về lập và trình bày báo cáo tài chính; về đầu tư và hợp nhất kinh doanh; và các chuẩn mực khác (hạch toán nghiệp vụ, ghi sổ kế toán).	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
3	Chuyên đề kế toán	Củng cố kiến thức về chuyên ngành kế toán; Vận dụng phương pháp nghiên cứu kinh tế để trình bày một chuyên đề nghiên cứu trong kế toán; Vận dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
4	Định giá tài sản	Trình bày tổng quan về định giá tài sản. Trình bày tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Trình bày các phương pháp định giá máy móc, thiết bị và định giá bất động sản; Trình bày các phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp; Công tác tổ chức định giá tài sản của doanh nghiệp.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
5	Đường Lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Trình bày được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một tất yếu lịch sử. Hiểu được quá trình hình thành, bổ sung và phát triển của đường lối cách mạng là một qui luận của sự phát triển tư duy lý luận của Đảng. Vận dụng để lý giải khoa học về tiến trình lãnh đạo của Đảng, đập tan những luận điệu phản động nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn hiện nay.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
6	Hệ thống thông tin kế toán	Trình bày được các khái niệm, đặc tính, phân loại, chức năng và tầm quan trọng của hệ thống thông tin kế toán; Lựa chọn được các thủ tục kiểm soát thích hợp trong kiểm soát hệ thống thông tin kế toán; Vận dụng được các công cụ gồm lưu đồ và sơ đồ dòng dữ liệu để mô tả hệ thống thông tin kế toán; Thực hiện được quá trình phát triển hệ thống thông tin kế toán; Tổ chức được mô hình mối liên hệ giữa các thực thể trong việc tổ chức, xử lý và thiết kế cơ sở dữ liệu trong hệ thống thông tin kế toán.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
7	Kế toán hành chính sự nghiệp	Trình bày các nội dung: Tổ chức kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN); Nội dung và phương pháp kế toán vốn bằng tiền; Kế toán tăng, giảm tài sản cố định (TSCĐ), khấu hao TSCĐ; Kế toán các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả; Nội dung và phương pháp kế toán các nguồn kinh phí; Báo cáo tài chính trong đơn vị HCSN.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
8	Kế toán máy	Trình bày được các vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán và các quy định của Bộ tài chính về hình thức kế toán máy; Xác định được chức năng của từng phân hệ kế toán và các tính năng hỗ trợ của phần mềm kế toán: phân quyền sử dụng, bảo mật thông tin, phân tích tài chính, quản lý hợp đồng; So sánh kế toán thủ công và kế toán trên phần mềm;Thực hiện được các thao tác trên phần mềm kế toán: cài đặt, mở sổ, phân công công việc và quyền hạn trong phòng kế toán, thiết lập thông tin ban đầu và nhập số dư ban đầu và các phân hệ kế toán.	3	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
9	Kế toán ngân hàng thương mại	Trình bày được những vấn đề cơ bản về kế toán ngân hàng bao gồm: khái niệm, đối tượng, mục tiêu, vị trí, chứng từ, các nguyên tắc hạch toán kế toán ngân hàng thương mại; Vận dụng được kiến thức kế toán ngân hàng để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng liên quan đến nguồn vốn, tín dụng, thanh toán qua ngân hàng; Tổ chức thực hiện công tác kế toán tại các ngân hàng thương mại.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
10	Kế toán ngân sách	Diễn giải được chức năng, nhiệm vụ của kế toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ KBNN; quy trình, nghiệp vụ kế toán theo "Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc nhà nước (TABMIS)"; Vận dụng được các phương pháp kế toán: chứng từ, tài khoản, hệ thống sổ sách, hạch toán kế toán... trong công tác kế toán tại Bộ phận kế toán trung tâm (KBNN) và các đơn vị kế toán phụ thuộc; Tổ chức thực hiện công tác kế toán ngân sách tại Bộ phận kế toán trung tâm (KBNN) và các đơn vị kế toán phụ thuộc.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
11	Kế toán quản trị 1	Trình bày khái niệm cơ bản về kế toán quản trị; Trình bày phương pháp tập hợp chi phí và phân loại chi phí; Lập các báo cáo nội bộ; Báo cáo thu nhập dạng số dư đảm phí; Vận dụng phân tích mô hình CVP; Phân tích hòa vốn, lợi nhuận mục tiêu; Xác định thông tin thích hợp cho việc ra quyết định trong ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp; Lập kế hoạch kinh doanh.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
12	Kế toán quản trị 2	Phân biệt được hệ thống chi phí truyền thống và hệ thống chi phí theo hoạt động; Vận dụng được phương pháp phân bổ chi phí, định giá sản phẩm trong các tình huống; Phân tích biến động chi phí theo định mức kế hoạch và thực tế; Tổ chức xây dựng mô hình kế toán trách nhiệm.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
13	Kế toán tài chính 1	Trình bày được các vấn đề cơ bản về Kế toán Tài Chính tại doanh nghiệp sản xuất như: tài sản, công cụ, nguyên liệu, tiền lương, giá thành. Vận dụng các kiến thức Kế toán Tài Chính để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại doanh nghiệp sản xuất; Xác định giá thành tại doanh nghiệp sản xuất.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
14	Kế toán tài chính 2	Xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận tại doanh nghiệp sản xuất. Giải thích được các nguyên tắc hạch toán đặc thù trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, các quy định về quản lý nguồn vốn; Xác định được các nghiệp vụ kế toán chủ yếu trong hoạt động thương mại, dịch vụ; Hạch toán được các nghiệp vụ kế toán kinh doanh mua bán hàng hóa, dịch vụ, hạch toán các nguồn vốn và các quỹ tronh doanh nghiệp.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
15	Kế toán tài chính 3	Trình bày được các nguyên tắc đặc thù trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, xây lắp và dự án; Hạch toán được các nghiệp vụ kế toán liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính,xây lắp và dự án; Tổ chức công tác kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, xây lắp và dự án.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
16	Kế toán và lập báo cáo thuế	Giải thích được kiến thức cơ bản kế toán các loại thuế; Phân biệt được lợi nhuận kế toán và thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp, phương pháp điều chỉnh từ lợi nhuận kế toán sang thu nhập chịu thuế; Vận dụng quy trình, thủ tục về thuế và kế toán thuế trong công tác kế toán thuế, khai báo thuế; Tổ chức kế toán thuế và lập báo cáo thuế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
17	Kiểm toán 1	Trình bày được các vấn đề cơ bản về kiểm toán: khái niệm, nguyên lý hoạt động của kiểm toán, đặc biệt là kiểm toán độc lập; về chuẩn mực kiểm toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán và các văn bản pháp quy có liên quan đến kiểm toán; về quy trình kiểm toán; Phân loại kiểm toán; Giải thích chi tiết các giai đoạn trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính; Xác lập mức trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính và từng giao dịch và số dư tài khoản; Đánh giá được các loại rủi ro trong kiểm toán.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
18	Kiểm toán 2	Vận dụng quy trình kiểm toán báo cáo tài chính vào các khoản mục cụ thể; Nhận diện các loại rủi ro trong kinh doanh, rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát tại các đơn vị; Phân tích các sai sót trọng yếu ảnh hưởng đến báo cáo tài chính; Đề xuất bút toán điều chỉnh cho các sai sót trọng yếu được phát hiện.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
19	Kinh tế lượng	Xác định mối quan hệ tuyến tính giữa các biến số kinh tế. Ước lượng mô hình hồi quy tuyến tính. Phát hiện các sai sót của mô hình hồi quy tuyến tính. Thiết kế mô hình hồi quy trong các nghiên cứu thực nghiệm. Xây dựng kế hoạch thực hiện các nghiên cứu kinh tế	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
20	Kinh tế vi mô	Trình bày vấn đề sự khan hiếm của nguồn tài nguyên; Trình bày đường giới hạn khả năng sản xuất. Vận dụng để phân tích hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất và lý thuyết tối đa hóa lợi nhuận; Trình bày bản chất của cơ chế thị trường và lý thuyết cung cầu; Trình bày các loại hình thị trường.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
21	Kinh tế vĩ mô	Trình bày và xác định các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng; Trình bày và phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng; Trình bày và phân tích sự biến động của nền kinh tế mở;	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
22	Kỹ năng bản thân	Nhận thức các kiến thức cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm, các nguyên tắc và kỹ năng giao tiếp, ứng xử một số trường hợp thông thường;Kiến thức cơ bản về chuẩn bị hồ sơ xin việc, viết CV, phỏng vấn tuyển dụng, môi trường làm việc văn hóa công sở.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
23	Luận văn tốt nghiệp	Củng cố kiến thức về chuyên ngành; Vận dụng kiến thức đã học và thực tiễn thực tập để trình bày báo cáo tốt nghiệp.	10	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kế toán
24	MarKế toánting căn bản	Trình bày được các kiến thức chung về: Định nghĩa và đặc điểm của MarKế toánting theo quan điểm hiện đại. Phân tích được môi trường vi mô và môi trường vĩ mô của marKế toánting. Biết phân đoạn thị trường theo nhiều tiêu thức khác nhau cũng như nắm bắt được hành vi mua hàng của người tiêu dùng trong thị trường. Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến việc định giá của doanh nghiệp. Các chính sách phân phối. Các công cụ của xúc tiến trong hoạt động kinh doanh.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
25	Nguyên lý kế toán	Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán; Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán; Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán; Diễn giải được tính cân đối giữa tài sản và nguồn vốn và ảnh hưởng của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tới tính cân đối của bảng cân đối kế toán; Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
26	Nguyên lý thống kê	Trình bày các phương pháp thu thập và phân tích thông tin của hiện tượng kinh tế xã hội. Tính toán và trình bày các chỉ tiêu mô tả các đặc trưng của hiện tượng kinh tế- xã hội; Vận dụng phương pháp thống kê suy luận để phân tích đặc trưng của tổng thể và xem xét mối liên hệ giữa các chỉ tiêu.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
27	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin Phần 1	Trình bày được những nguyên lý, quy luật, cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
28	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin Phần 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
29	Phân tích báo cáo tài chính	Trình bày tổng quan về phân tích báo cáo tài chính; Trình bày nội dung phân tích báo cáo tài chính qua bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Trình bày nội dung phân tích báo cáo tài chính qua nguồn vốn; công nợ và khả năng thanh toán, hiệu quả kinh doanh.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
30	Phân tích hoạt động kinh doanh	Trình bày tổng quan về phân tích hoạt động kinh doanh; Trình bày các phương pháp phân tích hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp; Trình bày phương pháp phân tích nguồn lực và phân tích môi trường hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
31	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng của Nhà nước, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế và xác định được các quyền và nghĩa vụ của chủ thể khi tham gia vào một quan hệ pháp luật nhất định. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam như Hiến pháp, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Lao động, Pháp luật trong kinh doanh, Luật Phòng, chống tham nhũng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
32	Pháp luật Kinh tế	Trình bày được những kiến thức cơ bản nhất của pháp luật kinh tế, bao gồm một số vấn đề chung về pháp luật kinh tế; những nội dung về các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay; những vấn đề pháp lý trong hợp đồng kinh doanh; một số nội dung pháp luật về phá sản, tổ chức lại doanh nghiệp và cách thức giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh. Vận dụng các quy định của pháp luật và để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế và đánh giá tác động của các quy định pháp luật đó và thực tiễn kinh doanh.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
33	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	Xác định các bước cần thiết và các chuẩn mực cho từng loại nghiên cứu trong kinh tế; Xác định vấn đề nghiên cứu; Xác định cơ sở lý thuyết, giả thuyết, và mô hình nghiên cứu từ lược khảo tài liệu; Lập đề cương nghiên cứu; Thu thập, xử lý, và trình bày kết quả số liệu; Trình bày báo cáo nghiên cứu khoa học.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
34	Quản trị chiến lược	Trình bày được bản chất, giá trị và quy trình của quản trị chiến lược; Phân tích SWOT; Phân tích chuỗi giá trị; Đánh giá và chọn các chiến lược kinh doanh; Thiết lập các kiểm soát chiến lược.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
35	Quản trị học	Giải thích được những thuật ngữ cơ bản về quản trị; Mô tả lịch sử phát triển của khoa học quản trị; Tổ chức và vận hành quản trị một đơn vị thông qua các chức năng cơ bản bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm tra.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
36	Quản trị khởi nghiệp	Hiểu kiến thức chung về quản trị nguồn nhân lực và tầm quan trọng của việc sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, hoạch định nguồn nhân lực; Hiểu và thiết lập được chương trình thu hút và tuyển chọn nhân lực, phương pháp đánh giá kết quả công việc, động viên nhân viên; Sinh viên được trang bị kiến thức thiết lập hệ thống chế độ đãi ngộ cũng như các chính sách duy trì và phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp; Nắm được các chính sách cũng như giải quyết các tranh chấp lao động trong doanh nghiệp.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
37	Quản trị tài chính	Xác định đối tượng của quản lý tài chính doanh nghiệp; Phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp; Đo lường rủi ro và lợi nhuận trong đầu tư; Tính toán chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp; Đánh giá tính khả thi của dự án.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
38	Quản trị văn phòng	Hiểu các kiến thức cần thiết trong quá trình quản trị các hoạt động trong văn phòng, tổ chức doanh nghiệp; Tổ chức lao động trong văn phòng; Tổ chức và xử lý các công việc hành chính văn phòng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
39	Tài chính - Tiền tệ	Tổng quan về tiền tệ, hệ thống tài chính và thị trường tài chính; Một số loại lãi suất thông dụng, phân biệt lãi suất thực và lãi suất danh nghĩa; Xử lý lãi suất trong nền kinh tế thị trường; Chức năng, nhiệm vụ, vai trò của ngân hàng nhà nước và các ngân hàng thương mại; Mức cung, cầu tiền tệ và các chính sách tiền tệ; Khái niệm, tác động, nguyên nhân của lạm phát; Đo lường lạm phát và các giải pháp hạn chế lạm phát trong nền kinh tế thị trường.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
40	Tài chính công	Trình bày được vai trò của khu vực công và tài chính công; Đánh giá thu nhập công và chi tiêu công; Giải thích nguyên nhân gây ra bội chi ngân sách; Đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư công.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
41	Tài chính doanh nghiệp	Lựa chọn cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn tối ưu cho doanh nghiệp; Kiểm soát chi phí, doanh thu, lợi nhuận; Kiểm soát vốn cố định, vốn lưu động.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
42	Thanh toán quốc tế	Trình bày được các kiến thức chung về:Tỷ giá hối đoái và thị trường hối đoái. Cơ chế giao dịch và vận dụng của một số nghiệp vụ kinh doanh hối đoái áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu. Cơ chế và vận dụng các phương thức thanh toán quốc tế phổ biến trong hoạt động xuất nhập khẩu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
43	Thị trường chứng khoán	Trình bày vai trò của thị trường chứng khoán trong nền kinh tế thị trường; Trình bày phương thức tổ chức, hoạt động của các tổ chức liên quan đến sự vận hành của thị trường chứng khoán (TTCK), phương thức phát hành chứng khoán và đặc tính của các sản phẩm được giao dịch trên thị trường chứng khoán; Mô tả giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung và thị trường OTC.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
44	Thuế	Trình bày được nội dung cơ bản của từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay; Phân biệt và tính toán được các sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
45	Toán cao cấp 1	Hiểu quy tắc tính toán và vận dụng chúng để giải được các bài toán liên quan đến Ma trận, Định thức, Hệ phương trình tuyến tính. Kết nối được từng vấn đề riêng lẻ ở trên với nhau, nhằm giải quyết các bài toán tổng hợp.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
46	Toán kinh tế	Xác định được bài toán quy hoạch tổng quát, quy hoạch tuyến tính, quy hoạch tuyến tính đối ngẫu, đơn hình, vận tải; Tìm nghiệm cho các bài toán; Giải thích mối liên hệ giữa học phần toán kinh tế và các học phần có liên quan.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
47	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trình bày được những nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đánh giá được những giá trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Hiểu được sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
48	Xác suất thống kê	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê. Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kế toán
49	Anh văn chuyên ngành Kiến trúc	Nhắc lại và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Kiến trúc từ những hình hai chiều, ba chiều, mặt cắt, hướng nhà, vật liệu xây dựng, đơn vị đo lường thông dụng trong Kiến trúc, các cấu kiện trong một ngôi nhà,... đến những yêu cầu cơ bản về thiết kế.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
50	Bảo tồn trùng tu C.trình Kiến trúc	Tóm tắt được nội dung chính trong các hiến chương, những nguyên tắc cơ bản về trùng tu di tích kiến trúc. Tóm lược được những trường phái trùng tu khảo cổ học hiện nay trên thế giới; Phân tích và vận dụng các nguyên tắc chung về trùng tu trong hiến chương Athena và hiến chương Vơnidơ. Đánh giá được các nguyên tắc bảo tồn đối với các di tích kiến trúc trong nước dựa trên các nguyên tắc về bảo tồn trùng tu. Đồng thời, vận dụng được các kiến thức của môn học để liên hệ và mở rộng tầm hiểu biết với các lĩnh vực có liên quan, vận dụng vào thực hành bảo tồn di sản kiến trúc Việt Nam.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
51	Cấp thoát nước ngành Kiến trúc	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị; cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà;	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
52	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
53	Cấu tạo kiến trúc 2	Trình bày được các giải pháp cấu tạo kiến trúc và những nguyên tắc thiết kế cấu tạo cho nhà nhịp lớn và nhà công nghiệp khung thép lắp ghép. So sánh được ưu, nhược điểm của các giải pháp cấu tạo, phân tích và lựa chọn được giải pháp cấu tạo phù hợp cho các công trình thiết kế.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
54	Cấu tạo Kiến trúc 3	Trình bày tầm nhìn tổng quan về tre, với kỹ thuật xử lý mới hiện nay, nó đã được sử dụng trở lại như một nguồn cảm hứng sáng tạo. Trình bày được kiến thức về vật liệu tre: đặc điểm, cách xử lý tre; nguyên tắc cấu tạo của công trình khung tre trong bối cảnh công nghiệp hóa.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
55	Chuyên đề Kiến trúc - C.trình Nghỉ dưỡng	Trình bày lý thuyết tổng quát về nhiều thể loại resort-khách sạn khác nhau tùy theo chức năng, điều kiện địa lý tự nhiên và tiêu chuẩn phân hạng. Trình bày những nguyên tắc thiết kế cho kiến trúc resort -khách sạn tại VN. So sánh, đánh giá, phân tích từ nhiều công trình resort - khách sạn dựa trên cả lý thuyết và thực tế. Tổng hợp, rút ra bài học kinh nghiệm và ứng dụng vào trong thiết kế kiến trúc resort - khách sạn.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
56	Chuyên đề Kiến trúc - C.trình Thương mại	Trình bày được những khái niệm, lịch sử hình thành, đặc điểm, cách phân loại công trình và những yêu cầu trong thiết kế công trình thương mại. Phân tích và đánh giá các công trình thực tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
57	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Giáo dục	Trình bày khái quát được những nguyên tắc cơ bản trong thiết kế công trình giáo dục (Trường Đại học – Cao đẳng); Mô tả được các đặc điểm và giải thích được những giải pháp kiến trúc áp dụng trong thể loại công trình giáo dục.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
58	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Hành chính	Trình bày các khái niệm, yêu cầu thiết kế, nội dung công trình và dây chuyền hoạt động của các bộ phận chức năng bên trong công trình. Vận dụng được những kiến thức để thiết kế công trình hành chính. Phân tích, tổng hợp được mối quan hệ và sơ đồ nguyên tắc hoạt động của các bộ phận chức năng trong công trình Hành chính; bố trí các phòng chức năng phù hợp. Đánh giá được xu hướng kiến trúc của công trình hành chính.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
59	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Văn hóa	Trình bày tổng quát về thể loại kiến trúc công trình Văn hóa: đặc điểm kiến trúc công trình; các sơ đồ dây chuyền hoạt động; các nguyên lý thiết kế....Phân tích và tổng hợp các đặc điểm của thể loại kiến trúc công trình văn hóa. Đánh giá được các kiến trúc công trình văn hóa trong thực tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
60	Chuyên đề Kiến trúc - Công trình Y tế	Trình bày được những nguyên tắc cơ bản trong thiết kế kiến trúc thể loại công trình y tế; Mô tả được các đặc điểm; giải thích được những giải pháp kiến trúc áp dụng trong thể loại công trình y tế.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
61	Chuyên đề tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống toàn bộ kiến thức đã học để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp, phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao. Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
62	Cơ học kết cấu ngành Kiến trúc	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
63	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trình bày được những nét khái quát tư tưởng của người Việt về vũ trụ quan và nhân sinh quan.Trình bày khái quát một số đặc điểm chung về văn hóa nhận thức, tổ chức đời sống, ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội. Trình bày được quá trình hình thành văn hóa của các tộc người trên cơ sở điều kiện tự nhiên.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
64	Đề cương tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học trong toàn khóa để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp; phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao. Đánh giá đồ án, các công trình trong thực tế theo các kiến thức đã học.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
65	Điện công trình ngành Kiến trúc	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
66	Điêu khắc - Bố cục tạo hình	Trình bày được ngôn ngữ của điêu khắc, các thể loại của điêu khắc và mối quan hệ giữa điêu khắc với kiến trúc; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách điêu khắc riêng; Đánh giá được tác phẩm điêu khắc theo kiến thức đã học.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
67	Đồ án Cấu tạo kiến trúc	Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
68	Đồ án chuyên đề kiến trúc 1 - Không gian nhịp lớn	Vận dụng được các nguyên tắc cơ bản, các cơ sở thiết kế và Phương pháp luận để thiết kế kiến trúc công trình có Không gian nhịp lớn (Nhà thể thao).	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
69	Đồ án chuyên đề kiến trúc 2 - Không gian khán phòng	Trình bày được các khái niệm, nguyên tắc thiết kế, những yêu cầu thiết kế, các cách tổ chức không gian khán phòng. Tổng hợp kiến thức liên quan đến việc lựa chọn hình dáng, vật liệu sử dụng để tạo ra một không gian khán phòng phục vụ hoàn hảo. Trình bày được các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng không gian khán phòng	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
70	Đồ án chuyên đề kiến trúc 3 - Nhà cao tầng	Trình bày được những khái niệm, đặc điểm, cách phân loại công trình, các chức năng cơ bản của nhà cao tầng, các giải pháp kiến trúc bền vững và những hệ thống kỹ thuật cơ bản trong nhà cao tầng. Vận dụng những kiến thức để thiết kế công trình đảm bảo đầy đủ những yêu cầu cần thiết của nhà cao tầng. Vận dụng kiến thức để phân tích, đánh giá các công trình thực tế.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
71	Đồ án chuyên đề kiến trúc 4 - Không gian trưng bày	Trình bày được khái niệm, yêu cầu thiết kế và không gian trưng bày, dây chuyền hoạt động của các bộ phận chức năng bên trong không gian trưng bày. Vận dụng được những kiến thức liên quan để thiết kế không gian kiến trúc. Phân tích và tổng hợp được mối quan hệ và sơ đồ nguyên tắc hoạt động của các bộ phận chức năng trong không gian trưng bày để bố trí các phòng chức năng cho phù hợp và logic để đánh giá được xu hướng phát triển của không gian trưng bày.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
72	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 1	Nêu được một số dụng cụ vẽ và kỹ thuật sử dụng; tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật, quy cách và phương pháp thể hiện bản vẽ kỹ thuật kiến trúc; Trình bày được cách biểu diễn vật thể và công trình kiến trúc bằng phương pháp hình chiếu vuông góc; Áp dụng được các tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật; Phân tích và biểu diễn được vật thể và các công trình kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được các bản vẽ kỹ thuật kiến trúc.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
73	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 2	Nhận biết được phương pháp trình bày ý tưởng sơ bộ một phương án kiến trúc; Vận dụng những phương pháp trình bày ý tưởng của các thành phần kiến trúc riêng lẻ để thể hiện được một phương án thiết kế kiến trúc hoàn chỉnh; Đánh giá được cách thể hiện của một ý tưởng kiến trúc.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
74	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 3	Vận dụng được một số tiêu chuẩn thiết kế cơ bản để thiết kế một công trình kiến trúc nhỏ như kích thước vật dụng, kích thước không gian sử dụng, vật liệu xây dựng,...; Phân tích được các nguyên tắc tổ chức không gian để tìm ra ý tưởng thiết kế cho công trình kiến trúc quy mô nhỏ.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
75	Đồ án Cơ sở Kiến trúc 4	Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế cơ bản như: kích thước vật dụng, kích thước không gian sử dụng, vật liệu xây dựng. Phân tích và tổng hợp các phân khu chức năng có trong công trình; vận dụng các kiến thức đã học để sáng tác kiến trúc nhỏ. Đánh giá được các phương án thiết kế công trình trong thực tế.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
76	Đồ án Kiến trúc 1 - Nhà ở 1	Xác định được một số tiêu chuẩn thiết kế công trình kiến trúc nhà ở riêng lẻ. Tổng hợp tư liệu, phân tích và đề xuất giải pháp tối ưu cho phương án thiết kế. Đánh giá được ưu khuyết điểm của phương án thiết kế.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
77	Đồ án Kiến trúc 2 - Công cộng 1	Tổng hợp các kiến thức cơ bản để đọc hiểu và thể hiện bản vẽ thiết kế kiến trúc; Vận dụng các nguyên tắc thiết kế kiến trúc công trình công cộng để thiết kế công trình nhà làm việc.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
78	Đồ án Kiến trúc 3 - Công cộng 2	Trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế đối với công trình giáo dục. Thể hiện được dây chuyền công năng chung của công trình (loại công trình GD). Phân tích, đánh giá được ưu nhược điểm của giải pháp thiết kế.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
79	Đồ án Kiến trúc 4 - Công cộng 3	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế kiến trúc công trình công cộng để thiết kế công trình công cộng thể loại văn hóa, giáo dục.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
80	Đồ án Kiến trúc 5 - Công cộng 4	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để thiết kế công trình công cộng thể loại thương mại, dịch vụ, quy mô trung bình.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
81	Đồ án Kiến trúc 6 - Nhà ở 2	Chọn lọc, áp dụng các quy định và quy trình liên quan đến hình thành ý tưởng lập đồ án thiết kế nhà ở chung cư thấp tầng; Tổng hợp các kiến thức chung về kiến trúc nhà ở (định nghĩa thể loại công trình, nguyên lý thiết kế, dây chuyền sử dụng, công năng, yêu cầu về thẩm mỹ, hình khối, và các tiêu chuẩn, qui phạm có liên quan ...). Phân tích, tổng hợp các yếu tố có liên quan để có thể đưa ra phương án thiết kế. Đánh giá được ưu khuyết điểm của phương án thiết kế.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
82	Đồ án Kiến trúc 7 - Công cộng 5	Phân tích được dây chuyền công năng và các yêu cầu của từng khu vực chức năng trong một bệnh viện đa khoa cấp huyện; Vận dụng được các phương pháp luận và nguyên tắc thiết kế thể loại công trình bệnh viện.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
83	Đồ án Kiến trúc 8 - Công nghiệp	Hệ thống lại các khái niệm, các tiêu chuẩn và nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp, Vận dụng những kiến thức cơ bản để phân tích và đề xuất dây chuyền hoạt động của một xí nghiệp công nghiệp phù hợp với từng loại hình sản xuất. Tổng hợp được các tài liệu, nội dung có liên quan để đề xuất các giải pháp thiết kế kiến trúc phù hợp đề tài. Đánh giá được mức độ thể hiện của một đồ án công nghiệp.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
84	Đồ án Nội thất	Trình bày các yêu cầu đặc trưng trong quá trình thiết kế nội thất. Trình bày các nguyên tắc tạo hình không gian, bố cục không gian và cảm thụ thị giác để đưa ra ý tưởng thiết kế cho không gian bên trong công trình. Phân tích và vận dụng các kiến thức liên quan đến vi khí hậu để áp dụng cho các không gian trong nhà. Tổng hợp các kiến thức về đồ hoạ cơ bản (màu sắc, hình dáng, đường nét, chất liệu, thiết bị, mỹ thuật kiến trúc) để áp dụng vào thiết kế nội thất.	3	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
85	Đồ án quy hoạch 1 - Khu ở	Hệ thống những kiến thức cơ bản về QH xây dựng đô thị như: cung cấp về màu sắc, đường nét trong thể hiện và trình bày một đồ án QH. Trình bày các khái niệm, lý thuyết về QH đặc biệt là công tác thiết kế QH trong điều kiện thực tế (của một đơn vị ở) tại Việt Nam. Vận dụng những kiến thức liên quan như: thiết kế nhà ở, công trình công cộng,... để áp dụng vào đồ án một cách hợp lý về các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các văn bản pháp lý về thực hiện hồ sơ bản vẽ trong công tác QH. Tiếp cận với hệ thống bản vẽ chuyên ngành quy hoạch và các bước thực hiện một bộ hồ sơ bản vẽ quy hoạch, các hệ thống ký hiệu trong các bản vẽ QH.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
86	Đồ án quy hoạch 2 - Cảnh quan	Trình bày và phân biệt được sự khác nhau giữa các lý thuyết quy hoạch và thiết kế kiến trúc cảnh quan; Vận dụng lý thuyết vào đề xuất giải quyết các vấn đề thực tiễn về tổ chức không gian và các đề xuất kinh tế-xã hội cho đồ án quy hoạch, thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị. Tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã được học nhằm đề xuất không gian kiến trúc cảnh quan cho cộng đồng dân cư của đô thị nhằm đảm bảo xu thế chuyển dịch thành phần dân cư theo tiến trình đô thị hoá vùng nông thôn.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
87	Đồ án tốt nghiệp ngành Kiến trúc	Hệ thống toàn bộ kiến thức đã học trong toàn khóa để vận dụng vào quá trình làm đồ án. Để đạt kết quả tốt, sinh viên nghiên cứu chuyên sâu những kiến thức chuyên ngành liên quan đến đề tài làm tốt nghiệp; Phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc có tính nghệ thuật cao; Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
88	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
89	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
90	Hội họa 1	Trình bày được những nguyên tắc trình bày bố cục, các yêu cầu cơ bản trong dựng hình, cách quan sát, kết cấu, quan hệ không gian hư thực của vật thể; đảm bảo tỷ lệ, sự hài hòa và các thủ pháp nghệ thuật trong vẽ tĩnh vật; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách vẽ tĩnh vật riêng và đánh giá được tranh tĩnh vật theo kiến thức đã học.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
91	Hội họa 2	Trình bày được những nguyên tắc trình bày bố cục, các yêu cầu cơ bản trong chọn đối tượng, cách quan sát, quan hệ không gian của chủ thể, đảm bảo tỷ lệ, sự hài hòa và các thủ pháp nghệ thuật trong vẽ tranh phong cảnh; Vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, lựa chọn cho bản thân phong cách vẽ phong cảnh riêng và đánh giá được tranh phong cảnh theo kiến thức đã học.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
92	Kết cấu bê tông cốt thép ngành kiến trúc	Trình bày được các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo bê tông cốt thép công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình dân dụng & công nghiệp bằng bê tông cốt thép.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
93	Kết cấu thép ngành kiến trúc	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu thép, cấu tạo của các loại kết cấu thép cơ bản và cách tính toán các loại kết cấu đó. Trình bày cách xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình bằng thép.	3	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
94	Kiến trúc đương đại nước ngoài	Trình bày một số xu hướng kiến trúc đương đại trên thế giới; Phân tích những vấn đề lý luận trong kiến trúc đương đại; Nhận dạng và nêu đặc điểm một số công trình nổi bật của các kiến trúc sư tiêu biểu.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
95	Kiến trúc nhập môn	Trình bày được khái niệm, cách phân loại công trình, các yêu cầu cơ bản, các yếu tố xác định không gian, bố cục không gian và vận dụng chúng để có thể tạo ra được những không gian kiến trúc đảm bảo tỉ lệ, sự cân xứng và các thủ pháp nghệ thuật. Phân tích và tổng hợp các kiến thức để thiết kế được các công trình kiến trúc. Đánh giá các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
96	Kiến trúc nhiệt đới	Trình bày được những khái niệm, các nguyên lý và những yêu cầu thiết kế kiến trúc trong vùng khí hậu nhiệt đới. Vận dụng được các kiến thức về khí hậu nhiệt đới, các nguyên tắc thiết kế vào thiết kế công trình phù hợp với xu hướng kiến trúc đương đại. Phân tích và tổng hợp được những kinh nghiệm xử lý các giải pháp kiến trúc thích ứng để rút ra các đặc trưng của kiến trúc công trình. Đánh giá được khả năng thích ứng với điều kiện khí hậu nhiệt đới của các giải pháp thiết kế kiến trúc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
97	Kiến trúc và môi trường	Trình bày được nội dung cốt lõi, nguồn gốc của các xu hướng kiến trúc xanh, kiến trúc sinh thái, kiến trúc tiết kiệm năng lượng và kiến trúc bền vững. Vận dụng được các kiến thức về môi trường để có giải pháp thiết kế kiến trúc phù hợp, bảo vệ môi trường sống xung quanh. Phân tích và tổng hợp được các vấn đề liên quan đến môi trường, những vấn đề tồn tại bởi kiến trúc - xây dựng. Đánh giá được các tác động môi trường và đề xuất hướng xử lý thích hợp của các giải pháp kiến trúc, quy hoạch.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
98	Kiến trúc và văn hóa Phương Đông	Nhận biết được những ảnh hưởng của văn hóa Phương Đông đối với quy hoạch – kiến trúc – nội thất của các quốc gia tiêu biểu. Trình bày được mối quan hệ giữa yếu tố tự nhiên và yếu tố văn hóa xã hội với sự hình thành không gian kiến trúc.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
99	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kiến trúc
100	Lịch sử Đô thị	Hệ thống được kiến thức về lịch sử hình thành, phát triển của đô thị qua các thời kỳ phát triển của xã hội loài người; Trình bày được những tác động qua lại giữa các yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường và chính trị trong mối quan hệ với sự hình thành và phát triển của các đô thị.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
101	Lịch sử Kiến trúc Phương Tây	Trình bày được các đặc điểm kiến trúc; các thể loại công trình; các công trình kiến trúc đặc trưng, gắn liền với bối cảnh tự nhiên và xã hội của các nền kiến trúc phương Tây tiêu biểu từ thời Công xã nguyên thủy đến thời kỳ Hiện đại thế kỷ XX. Đánh giá được những quy luật cơ bản trong quá trình phát triển của các nền kiến trúc phương Tây tiêu biểu từ thời Công xã nguyên thủy đến thời kỳ Hiện đại thế kỷ XX. Phân biệt các đặc điểm kiến trúc của từng giai đoạn lịch sử. So sánh, phân tích, đánh giá các đặc điểm kiến trúc có giá trị để xây dựng một nền tảng lý luận về kiến trúc và ứng dụng vào trong thiết kế.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
102	Lịch sử kiến trúc VN & Phương Đông	Trình bày những kiến thức cơ bản về hệ thống lịch sử hình thành và phát triển của kiến trúc phương Đông và kiến trúc Việt Nam. Nhận biết được các loại hình kiến trúc tiêu biểu, đặc điểm kiến trúc nổi bật của một số quốc gia phương Đông và Việt Nam. So sánh được sự khác nhau về đặc trưng kiến trúc của các thời kỳ và các vùng lãnh thổ dưới sự tác động của lịch sử. Phân tích và nhận biết các trào lưu và quy luật phát triển kiến trúc để rút ra những bài học kinh nghiệm của kiến trúc truyền thống phương Đông và Việt Nam	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
103	Lịch sử Mỹ thuật	Trình bày được Lịch sử hình thành và phát triển mỹ thuật VN, mỹ thuật thế giới; Trình bày được các trường phái nghệ thuật cũng như các loại hình nghệ thuật; Vận dụng được các kiến thức về lịch sử Mỹ thuật để phân tích, đánh giá được thẩm mỹ trong các công trình kiến trúc.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
104	Mỹ học đại cương	Hệ thống được các khái niệm, những đặc điểm, đặc trưng, cấu trúc và các phạm trù cơ bản của mỹ học với tư cách là một môn khoa học về cái đẹp.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
105	Nguyên lý Thiết kế CT Công cộng	Trình bày được các nguyên tắc thiết kế công trình dân dụng; phương pháp lý luận trong thiết kế.Vận dụng được các kiến thức về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để phân tích các nhiệm vụ thiết kế của các công trình; đưa ra được sơ đồ công năng của công trình và từ đó đề xuất được phương án thiết kế hợp lý.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
106	Nguyên lý Thiết kế Kiến trúc Nhà ở	Trình bày được sự hình thành và phát triển của nhà ở, các cơ sở để thiết kế nhà ở từ thấp đến cao tầng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
107	Nguyên lý TK Kiến trúc C.nghiệp	Trình bày được các khái niệm về kiến trúc công nghiệp, lịch sử phát triển kiến trúc công nghiệp ở Việt nam & thế giới, xu hướng phát triển của kiến trúc công nghiệp; Vận dụng được nguyên lý quy hoạch khu công nghiệp, nguyên lý thiết kế xí nghiệp công nghiệp để phân tích, đánh giá và lựa chọn được các giải pháp thiết kế hợp lý cho các công trình kiến trúc công nghiệp của các đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và các công trình thực tế.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
108	Những NLCB của CN Mac Lenin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
109	Những NLCB của CN Mac Lenin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
110	Phân tích Kiến trúc	Trình bày các khái niệm và nội dung liên quan tới tổ hợp, không gian, công năng kiến trúc; Trình bày các phương pháp phân tích công trình kiến trúc và đồ án kiến trúc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
111	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
112	Sức bền vật liệu ngành Kiến trúc	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
113	Tin học chuyên ngành kiến trúc 1	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD và SketchUp để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính… để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
114	Tin học chuyên ngành kiến trúc 2	Trình bày được đặc điểm và cách sử dụng các công cụ trong phần mềm Revit Architecture; Giải thích được quy trình thiết kế kiến trúc với phần mềm Revit Architecture; Xác định được khả năng ứng dụng của phần mềm vào các giai đoạn của quá trình thiết kế kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được chất lượng của hồ sơ thiết kế kiến trúc sử dụng phần mềm Revit Architecture.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
115	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
116	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
117	Vật lý kiến trúc 1	Trình bày các khái niệm về nhiệt kiến trúc và khí hậu kiến trúc, đặc trưng các vùng khí hậu Việt Nam, mối quan hệ giữa khí hậu, kiến trúc và con người. Nêu các nguyên tắc thiết kế công trình kiến trúc thích ứng với điều kiện vi khí hậu và ứng dụng vào các giải pháp thiết kế cụ thể. Trình bày các nguyên lý truyền nhiệt và cách nhiệt; che nắng và chiếu sáng; tổ chức thông gió trong công trình kiến trúc và phân tích các thông số vật lý, sử dụng năng lượng trong các phương án thiết kế.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
118	Vật lý kiến trúc 2	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các yếu tố âm thanh, chiếu sáng trong các công trình kiến trúc. Vận dụng được các nguyên lý thiết kế và phương pháp tính toán chiếu sáng, thiết kế trang âm và chống ồn để tìm ra giải pháp thiết kế hợp lý cho công trình kiến trúc.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
119	Xã hội học Đô thị	Trình bày được lịch sử hình thành phát triển của xã hội học đô thị (XHHĐT) trên thế giới và ở Việt Nam; vị trí, vai trò của ngành trong thực tiễn cuộc sống; Giải thích được những quy trình, phương pháp để tham gia vào các chương trình quy hoạch thiết kế đô thị, nghiên cứu các hiện tượng thực tiễn xảy ra ở đô thị.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kiến trúc
120	Anh văn chuyên ngành Cấp thoát nước	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
121	Cấp nước và vệ sinh mt nông thôn	Phân biệt, đánh giá chất lượng nước; lựa chọn nguồn nước; lựa chọn công nghệ xử lý cho hệ thống cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn; Đánh giá nhu cầu phát triển lĩnh vực cấp nước nông thôn; xác định qui mô hệ thống cấp nước nông thôn; Đánh giá nguồn lực kinh tế, nhân lực và cơ cấu tổ chức trong việc quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống cấp nước nông thôn.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
122	Cấp thoát nước công trình	Trình bày các kiến thức cơ bản về: Hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng, nước chữa cháy bên trong công trình.Các loại hệ thống cấp nước đặc biệt trong công trình. Hệ thống cấp thoát nước tiểu khu. Các dạng sơ đồ hệ thống cấp nước lạnh trong công trình và phương pháp lựa sơ đồ hệ thống cấp nước phù hợp cho công trình đó. Các bước tính toán mạng lưới cấp nước lạnh và thoát nước bẩn bên trong công trình. Tính toán các công trình điều hòa nước lạnh và công trình xử lý nước thải cục bộ. Tính toán và lựa chọn máy bơm nước phù hợp cho công trình. Tính toán, lựa chọn cỡ đồng hồ đo nước phù hợp cho công trình.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
123	Cấu tạo Kiến trúc 1 ngành Cấp thoát nước	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
124	Chuẩn bị kĩ thuật khu đất XD	Trình bày trình tự nội dung công tác thiết kế quy hoạch chiều cao khu đất xây dựng. Trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn đất đai khu đất xây dựng. Trình bày khái niệm quy hoạch chiều cao; nguyên tắc thiết kế quy hoạch chiều cao. Trình bày nội dung các giai đoạn thiết kế quy hoạch chiều cao.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
125	Cơ học kết cấu 1 ngành Cấp thoát nước	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
126	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính toán nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
127	Cơ lý thuyết ngành cấp thoát nước	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phản lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
128	Công trình thu trạm bơm Kỹ thuật Cấp thoát nước	Phân biệt và lựa chọn các loại công trình thu nước phục vụ cho hệ thống cấp thoát nước. Phân loại trạm bơm, đặc điểm cấu tạo và tính toán trạm bơm cấp thoát nước.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
129	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về Địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm Địa chất công trình. Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát Địa chất địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
130	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán Địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát Địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
131	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
132	Đồ án cấp thoát nước công trình	Vận dụng kiến thức lý thuyết và các kiến thức có liên quan cùng với việc áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn thiết kế trong việc tính toán, thiết kế hệ thống cấp thoát nước trong công trình.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
133	Đồ án công trình thu trạm bơm Kỹ thuật Cấp thoát nước	Áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn trong việc tính toán, thiết kế công trình thu trạm bơm cấp thoát nước; Tính toán, lựa chọn được công trình thu, trạm bơm cấp thoát nước đảm bảo yêu cầu kinh tế, kỹ thuật và khoa học.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
134	Đồ án kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
135	Đồ án Mạng lưới cấp nước	Áp dụng các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn trong việc tính toán, thiết kế mạng lưới cấp nước; Tính toán được mạng lưới cấp nước theo phương án so sánh và phương án chọn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và kinh tế	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
136	Đồ án Mạng lưới thoát nước	Tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước đô thị. Tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước mưa. Cấu tạo mạng lưới thoát nước.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
137	Đồ án thi công ngành nước	Tính toán thiết kế các bộ phận cấu tạo công trình cấp thoát nước. Tính toán cốp pha, cốt thép của từng kết cấu công trình cấp thoát nước. Đề xuất các phương án vận chuyển, đổ, đầm bê tông từng bộ phân công trình. Tính toán kiểm tra khả năng chịu lực, độ ổn định của cốp pha, giàn giáo, sàn công tác. Vẽ mặt bằng công trường trong các giai đoạn đúc công trình, vị trí đặt các máy thi công.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
138	Đồ án tổng hợp cấp nước	Vận dụng các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cùng với việc áp dụng các quy chuẩn, quy phạm, tiêu chuẩn thiết kế để thực hiện tính toán, thiết kế hệ thống cấp nước. Đồ án tổng hợp cấp nước là học phần mang tính tổng hợp sau khi đã kết thúc chương trình và chuẩn bị cho Đồ án tốt nghiệp. Thời gian làm đồ án là dịp để sinh viên củng cố và hệ thống hoá các kiến thức đã học về cấp nước cũng như các bộ môn liên quan để vận dụng giải quyết một vấn đề cụ thể trong thực tiễn.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
139	Đồ án tổng hợp thoát nước	Tính toán thiết kế mạng lưới thoát nước đô thị và mạng lưới thoát nước mưa. Tính toán thiết kế trạm xử lý nước thải và trạm bơm nước thải. Khái toán kinh tế - lựa chọn phương án.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
140	Đồ án tốt nghiệp ngành Cấp thoát nước	Sử dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn ngành; Tính toán, thiết kế được hệ thống cấp thoát nước đô thị đảm bảo yêu cầu kinh tế, kỹ thuật, phù hợp với các quy chuẩn và tiêu chuẩn ngành.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
141	Đồ án xử lý nước cấp	Sơ lược về nhiệm vụ thiết kế. Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
142	Đồ án xử lý nước thải	Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước thải đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải đô thị.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
143	Dự toán	Lập được 01 bộ hồ sơ dự toán trong lĩnh vực cấp thoát nước, đúng quy định, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
144	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
145	Hệ thống kĩ thuật trong công trình	Trình bày khái quát các loại trang thiết bị kỹ thuật công trình và không gian kỹ thuật trong công trình kiến trúc; Trình bày khái quát nguyên lý hoạt động của từng loại trang thiết bị kỹ thuật và không gian kỹ thuật liên quan. Trình bày mối quan hệ hữu cơ giữa thiết kế kiến trúc và trang bị kỹ thuật công trình.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
146	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
147	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
148	Hoá nước vi sinh	Trình bày những kiến thức cơ bản về các quá trình hóa học và vi sinh vật khi xử lý nước thiên nhiên và nước thải, các quá trình hóa sinh và bảo vệ nguồn nước.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
149	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
150	Kinh tế ngành nước	Trình bày các nội dung: Những vấn đề chủ yếu trong công tác quản lý ngành nước; Quản lý nhà nước đối với ngành cấp thoát nước bao gồm: quy hoạch cấp nước vùng, quy hoạch cấp nước đô thị, hợp đồng dịch vụ cấp nước, nguyên tắc tính giá nước sạch và trách nhiệm quản lý nhà nước về cấp nước; Phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch; Phân tích, đánh giá dự án đầu tư; Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
151	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
152	Luật tài nguyên nước	Đánh giá được nội dung các nghị định hướng dẫn thực hiện luật trong lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường nước. Khái niệm các thuật ngữ cơ bản liên quan đến luật tài nguyên nước; Trình bày được các bước thực thi để thanh tra, giải quyết tranh chấp các vấn đề liên quan đến tài nguyên nước; Trình bày các nội dung công tác quản lý tài nguyên nước và quan hệ quốc tế liên quan đến tài nguyên nước.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
153	Lý thuyết quy hoạch đô thị	Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của công tác quy hoạch đô thị trên thế giới và ở Việt Nam. Tổng hợp, phân tích những lý luận, nguyên tắc cơ bản về quy hoạch đô thị; Từ đó vận dụng các nguyên tắc, lý luận để đánh giá được quá trình quy hoạch một đô thị trên thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
154	Mạng lưới cấp nước	Phân biệt các loại mạng lưới cấp nước, cấu tạo mạng lưới cấp nước; Tính toán qui mô công suất nhà máy nước, các thành phần cơ bản của hệ thống cấp nước đô thị và xác lập chế độ làm việc của hệ thống cấp nước đô thị; Phân biệt các phương pháp điều chỉnh lưu lượng; tính toán thủy lực mạng lưới cấp nước đô thị trong các trường hợp phù hợp các tiêu chuẩn và qui chuẩn hiện hành.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
155	Mạng lưới thoát nước	Trình bày tổng quan về mạng lưới thoát nước. Trình bày phương pháp tính toán thủy lực mạng lưới thoát nước thải đô thị và nước mưa. Trình bày cấu tạo mạng lưới thoát nước thải đô thị và nước mưa.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
156	Máy xây dựng ngành Cấp thoát nước	Trình bày được các kiến thức cơ bản như: Cấu tạo chung, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng; Cấu tạo, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy gia công ống cấp thoát nước; Cấu tạo, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của quạt gió – máy nén khí; Cách tính năng suất, biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
157	Những NLCB của CN Mac Lenin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
158	Những NLCB của CN Mac Lenin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
159	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
160	Quản lý chất thải rắn	Trình bày được các kiến thức cơ bản về các nguồn phát sinh chất thải rắn, phương pháp thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải rắn.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
161	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	Trình bày sự phân bố tài nguyên nước, các quá trình ô nhiễm nước, các phương pháp đánh giá dự báo ô nhiễm nước mặt và nước ngầm. Các biện pháp kỹ thuật bảo vệ nguồn nước, tổ chức quản lý và sử dụng hợp lý tài nguyên nước. Các quy định, luật về bảo vệ nguồn nước và sử dụng hợp lý tài nguyên nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
162	Quản lý và khai thác công trình Kỹ thuật Cấp thoát nước	Trình bày được các quy định và yêu cầu chung trong quản lý và khai thác hệ thống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
163	Sinh thái học và Bảo vệ môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản của sinh thái học và bảo vệ môi trường; những vấn đề chính của ô nhiễm môi trường; sự suy thoái tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được hậu quả của ô nhiễm môi trường và mất tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được phương pháp phòng tránh,xử lý ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
164	Sức bền vật liệu 1 ngành Cấp thoát nước	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
165	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
166	Thi công ngành nước	Xác định đặc tính của đất để lựa chọn phương án công tác thi công đất. Phân loại các loại đường ống cấp nước tùy thuộc vào mục đích sử dụng. Biện pháp bảo vệ đường ống cấp nước trong quá trình thi công và vận hành hệ thống cấp nước.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
167	Thí nghiệm hóa nước	Quy định cơ bản trong phòng thí nghiệm. Các dụng cụ và thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm. Cách lấy mẫu và bảo quản mẫu nước.Phương pháp phân tích các chỉ tiêu chất lượng nước. Trình tự các bước thực hiện một thí nghiệm cụ thể. Vận dụng được các kiến thức đã học vào mục đích định lượng một số chỉ tiêu cơ bản đặc trưng của chất lượng nước.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
168	Thực tập tay nghề	Mô tả, phân biệt được: cấu tạo, tính năng của các loại dụng cụ, máy thi công phục vụ lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước thông thường; Nêu rõ nguyên tắc sử dụng, quy trình vận hành cơ bản từng loại máy thi công; Diễn giải các quy định và giải pháp an toàn khi vận hành, sử dụng các phương tiện thi công thông thường.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
169	Thực tập tốt nghiệp ngành Cấp thoát nước	Trình bày chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trong cơ cấu tổ chức của một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Cấp thoát nước. Khái quát được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người kỹ sư cấp thoát nước trong việc thực hiện các công việc tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, thẩm định dự án, nghiệm thu và hoàn trả trong lĩnh vực cấp thoát nước. Trình bày được nội dung hồ sơ thiết kế công trình cấp thoát nước. Trình bày được nội dung các công việc liên quan đến quá trình thực hiện một dự án đầu tư công trình cấp thoát nước.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
170	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc Địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
171	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh học, thủy động học). Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh;	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
172	Thủy lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hở. Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
173	Thủy văn	Trình bày tổng thể về khí hậu, thời tiết và biến đổi khí hậu. Trình bày các phương pháp thu thập, đo đạc và phân tích tính toán các yếu lượng mưa, khí tượng thủy văn, lưu lượng và mực nước tần suất. Trình bày đặc trưng thủy văn và các thông số thủy văn thiết kế vùng ảnh hưởng thủy triều.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
174	Tiết kiệm năng lượng cho hệ thống Kỹ thuật Cấp thoát nước	Khái niệm, phân loại, vai trò của năng lượng với đời sống của con người; Đánh giá việc sử dụng thiết bị điện động lực và các giải pháp tiết kiệm điện năng trong các hệ thống công nghệ cấp thoát nước; Tính toán phân tích kinh tế kỹ thuật cho giải pháp tiết kiệm điện năng.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
175	Tin học ngành Cấp thoát nước	Tính toán và mô phỏng mạng lưới cấp nước theo thời gian với các điều kiện ràng buộc (áp suất, lưu lượng, vận tốc). Tính toán quy mô mạng lưới cấp nước với chi phí đầu tư tối ưu. Ứng dụng của các phần mềm khác như MicroStation, AutoCAD và ArcGIS cho phép ứng dụng hệ thống thông tin địa lý giải quyết các vấn đề thủy lực mạng lưới đường ống cấp thoát nước.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
176	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
177	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
178	Trắc địa ngành Cấp thoát nước	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản ((đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
179	Tự động hoá hệ thống cấp thoát nước	Trình bày khái niệm cơ bản về tự động hóa trong quá trình sản xuất và các nguyên tắc điều khiển tự động. Trình bày các phần tử cơ bản của hệ thống điều khiển tự động và điều khiển từ xa. Trình bày cấu trúc của sơ đồ tự động hóa trong quá trình sản xuất. Trình bày tự động hóa điều khiển các trạm bơm cấp và thoát nước. Trình bày tự động hóa các công trình cấp nước. Trình bày tự động hóa các công trình thoát nước.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
180	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
181	Vật liệu ngành nước	Trình bày khái niệm, các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng; Trình bày thành phần vật liệu, phạm vi sử dụng của từng nhóm vật liệu; Phân biệt, lựa chọn loại vật liệu cần thiết vào các mục đích cụ thể, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và kinh tế của công trình đặc thù trong hệ thống cấp thoát nước.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
182	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
183	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
184	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
185	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về Xác suất và Thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của Xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
186	Xử lý nước cấp	Trình bày được các nội dung sau: Các loại nguồn nước trong tự nhiên và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước. Các yêu cầu đối với chất lượng nước. Đánh giá chất lượng nguồn nước cấp và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp. Các phương pháp và trình tự các bước xử lý nước cấp. Các nguyên tắc bố trí các công trình trong trạm xử lý nước cấp	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
187	Xử lý nước thải	Trình bày các thành phần, tính chất của nước thải và công nghệ xử lý nước thải đô thị. Trình bày các phương pháp xử lý nước thải đô thị; tính toán thiết kế các công trình bộ phận trong dây chuyền công nghệ xử lý nước thải đô thị.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Cấp thoát nước
188	Ăn mòn và bảo vệ vật liệu	Trình bày các khái niệm ăn mòn và bảo vệ vật liệu; Phân tích các quá trình ăn mòn và bảo vệ kim loại trong môi trường nước và khí quyển; ăn mòn vật liệu phi kim; chú trọng vào vai trò của phản ứng điện hóa trong các quá trình ăn mòn; Trình bày những vấn đề ô nhiễm toàn cầu và ăn mòn vật liệu.	2	HK8	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
189	An toàn lao động môi trường	An toàn lao động, các qui định về an toàn lao động; Công tác bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường; Các phương pháp ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
190	Anh văn chuyên ngành Môi trường	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
191	Bố trí thí nghiệm và thống kê	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nguyên lý, khái niệm về xác suất và thống kê liên quan đến vấn đề nghiên cứu trong nông nghiệp, môi trường. Giúp sinh viên nắm được các phương pháp lấy mẫu, bố trí thí nghiệm, thu thập số liệu, phân tích số liệu và lý giải kết quả, ứng dụng trong nghiên cứu khoa học. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có được kỹ năng quản lý số liệu, thiết lập các biểu mẫu trong trình bày kết quả nghiên cứu môi trường và nông nghiệp.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
192	Cấp thoát nước công trình	Hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng, nước chữa cháy bên trong công trình. Các loại hệ thống cấp nước đặc biệt trong công trình. Hệ thống cấp thoát nước tiểu khu. Các dạng sơ đồ hệ thống cấp nước lạnh trong công trình và phương pháp lựa sơ đồ hệ thống cấp nước phù hợp cho công trình đó. Các bước tính toán mạng lưới cấp nước lạnh và thoát nước bẩn bên trong công trình. Tính toán các công trình điều hòa nước lạnh và công trình xử lý nước thải cục bộ. Tính toán và lựa chọn máy bơm nước phù hợp cho công trình.Tính toán, lựa chọn cỡ đồng hồ đo nước phù hợp cho công trình.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
193	Chuyên đề nhập môn môi trường	Trình bày các khái niệm: sản xuất sạch hơn, phát triển bền vững; Lập sơ đồ và tính toán cân bằng năng lượng; Trình bày các kiến thức nhằm thực hiện một dự án sản xuất sạch hơn trên ba khía cạnh là xác định, đánh giá và thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn trong một doanh nghiệp; Nêu các phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án sản xuất sạch hơn, phương pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm.	3	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
194	Công nghệ sản xuất sạch hơn	Trình bày các khái niệm: sản xuất sạch hơn, phát triển bền vững; Lập sơ đồ và tính toán cân bằng năng lượng; Trình bày các kiến thức nhằm thực hiện một dự án sản xuất sạch hơn trên ba khía cạnh là xác định, đánh giá và thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn trong một doanh nghiệp; Nêu các phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án sản xuất sạch hơn, phương pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
195	Đánh giá MT Chiến lược và ĐG TĐMT	Trình bày được những kiến thức cơ bản về đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC) và đánh giá tác động môi trường (ĐTM). Biết được các quy định và thủ tục pháp lý về ĐMC, ĐTM tại Việt Nam; Trình bày được mục tiêu và nội dung của ĐMC, ĐTM; Trình bày được các phương pháp, các bước thực hiện ĐMC, ĐTM; Tiếp cận được những vấn đề thực tiễn về ĐMC và ĐTM.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
196	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán Địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát Địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
197	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng.Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét.Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
198	Đồ án tốt nghiệp	* Hướng thực hiện đồ án thiết kế: Sinh viên tổng hợp lại những kiến thức đã học trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành kỹ thuật môi trường; Thực hiện hoàn thành một công trình thực tế gồm những phần chính: Thiết kế các công trình trong cụm xử lý chất thải, quy trình hoạt động và quản lý, dự toán,... * Hướng nghiên cứu: Đề xuất giải quyết một vấn đề cụ thể trong xử lý ô nhiễm môi trường; Triển khai đề cương nghiên cứu, thiết lập mô hình thí nghiệm, thực hiện phân mẫu, đánh giá và xử lý số liệu, đề xuất và kiến nghị.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
199	Đồ án xử lý chất thải rắn	Vận dụng các kiến thức đã học ở học phần kỹ thuật xử lý chất thải rắn; Hoạt động ứng dụng các kiến thức cơ bản vào giải quyết công trình cụ thể; Vận dụng các tiêu chẩn, quy chuẩn môi trường vào bài toán thực tế.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
200	Đồ án xử lý khí thải	Vận dụng lý thuyết ở học phần xử lý ô nhiễm không khí và tiếng ồn để đánh giá nguồn nguồn khí thải và đề xuất công nghệ xử lý hợp lý.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
201	Đồ án xử lý nước cấp	Sơ lược về nhiệm vụ thiết kế. Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
202	Đồ án xử lý nước thải	Xác định mức độ xử lý và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước thải đô thị. Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải đô thị.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
203	Độc học môi trường	Những khái niệm, phân loại và định nghĩa độc học môi trường; Các độc tố trong từng môi trường thành phần cũng như chu trình sinh địa hóa của chúng; Các chất độc trong môi trường đất, nước, không khí và các loại hóa chất độc hại; Tác hại của các chất độc lên cá thể, quần thể và quần xã trong hệ sinh thái môi trường; Các quá trình tích lũy, phóng đại sinh học, phản ứng của cơ thể sinh vật đối với độc chất.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
204	Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
205	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
206	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
207	Hóa kỹ thuật môi trường 1	Nhận định các dấu hiệu ô nhiễm nước; phân tích các phản ứng hoá học diễn ra và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng môi trường nước, mối tương quan giữa các tác nhân ô nhiễm trong môi trường; sự chuyển hóa của các chất gây ô nhiễm trong môi trường; Trình bày một số khái niệm về hóa chất độc và tác hại của nó đến sức khỏe con người; Phân tích, tổng hợp các thông số đánh giá chất lượng môi trường nước.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
208	Hóa kỹ thuật môi trường 2	Trình bày các thành phần, tính chất, sự chuyển hóa các chất trong không khí, đất; Mô tả về vòng tuần hoàn các chất trong tự nhiên; Trình bày cơ chế gây ô nhiễm các chất trong môi trường.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
209	ISO 1400 và kiểm toán môi trường	Trình bày các khái niệm chuyên sâu về hệ thống quản lý môi trường, ISO 14000, và hệ thống kiểm toán môi trường; Trình bày các phương pháp thực thi và duy trì bền vững hệ thống quản lý môi trường cho tổ chức cũng như các doanh nghiệp; Trình bày các hướng dẫn chi tiết thực thi mỗi thành phần của tiêu chuẩn như lập kế hoạch, thực thi và điều hành, kiểm tra và chỉnh sửa, hành động khắc phục, xem xét của ban lãnh đạo; Hướng dẫn thiết lập hệ thống kiểm toán độc lập và kiểm toán hệ thống nội bộ để đảm bảo duy trì chứng chỉ ISO 14001; Phân tích mối liên hệ và lồng ghép các hệ thống quản lý khi một tổ chức thực thi các hệ thống như quản lý môi trường ISO 14001, ISO 9000, sản xuất sạch hơn cho một tổ chức.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
210	Kết cấu công trình 1	Giải thích và phân loại được về lực và hệ lực, các loại liên kết và các phương trình cân bằng của vật. Xác định và vẽ được biểu đồ nội lực, các thành phần ứng suất và điều kiện bền của các kết cấu dạng thanh. Thiết kế được các cấu kiện BTCT cơ bản chịu uốn và chịu nén (như dầm, sàn, cột,...).	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
211	Kinh tế môi trường	Lịch sử ra đời và phát triển của môn kinh tế môi trường; đối tượng, phương pháp nghiên cứu; Nhận thức chung về môi trường, về phát triển, về tài nguyên thiên nhiên và về chất lượng môi trường; Đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển; Quản lý nhà nước đối với ngành kinh tế môi trường: Mức ô nhiễm tối ưu, tiêu chuẩn môi trường, các biện pháp kinh tế để giảm nhẹ ô nhiễm.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
212	Kinh tế ngành nước	Những vấn đề chủ yếu trong công tác quản lý ngành nước; Quản lý nhà nước đối với ngành cấp thoát nước bao gồm: quy hoạch cấp nước vùng, quy hoạch cấp nước đô thị, hợp đồng dịch vụ cấp nước, nguyên tắc tính giá nước sạch và trách nhiệm quản lý nhà nước về cấp nước; Phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch; Phân tích, đánh giá dự án đầu tư; Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
213	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
214	Kỹ thuật đo lường	Trình bày một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đo lường và thiết bị đo; các nguyên lí hoạt động các hệ đo lường; cách xác định sai số trị số đo do thiết bị đo; các ứng dụng đo các đại lượng không điện khác; Mô tả cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các máy đo điện một chiều và xoay chiều (thiết bị đo điện áp, dòng điện, điện trở, điện dung, điện cảm và công suất): cảm biến và thiết bị chuyển đổi (đại lượng cơ, nhiệt, quang,... sang đại lượng điện áp, dòng điện,...); Thiết kế mạch đo cơ bản và mạch chế biến tín hiệu (mạch đo vôn kế, mạch cầu đo và mạch khuếch đại trong đo lường). Vẽ sơ đồ mạch.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
215	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn	Nguồn gốc, thành phần và tính chất chất thải rắn; Hệ thống thu gom, lưu trữ chất thải rắn; Quá trình trung chuyển và vận chuyển chất thải rắn; Các phương pháp xử lí chất thải rắn truyền thống và hiện nay.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
216	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm không khí và tiếng ồn	Các nguyên tắc và quá trình thiết kế hệ thống kiểm soát ô nhiễm không khí và tiếng ồn; Các quy luật chuyển động của không khí; Kết cấu của hệ thống thông gió; Quá trình thông gió; Nguyên lý và các biện pháp kỹ thuật xử lý bụi; xử lý khí thải; Lý thuyết về rung động; Sự ô nhiễm tiếng ồn; Cấu trúc và vật liệu âm học; Kỹ thuật xử lý tiếng ồn.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
217	Luật và chính sách môi trường	Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về luật, chính sách môi trường, nguyên tắc và những phương pháp xây dựng luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ môi trường. Sau khi hoàn thành học phần sinh viên có khả năng phân tích và giải quyết các hành vi vi phạm pháp luật, chính sách trong hoạt động bảo vệ môi trường. Vận dụng những kiến thức đã học về luật và chính sách môi trường vào thực tiễn công việc sau khi ra trường. Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng giúp tự nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật chính sách liên quan đến lĩnh vực môi trường.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
218	Năng lượng tái tạo	Cơ sở hình thành, khai thác và sử dụng các dạng năng lượng mới; Kiến thức về mối quan hệ giữa năng lượng và môi trường, tầm quan trọng cũng như tiềm năng và giới hạn của các dạng năng lượng; Các dạng năng lượng tái tạo, tiềm năng, trữ lượng và kỹ thuật khai thác; Hoạt động tiết kiệm và sử dụng hợp lý năng lượng và bảo vệ môi trường rất cần thiết cho xã hội công nghiệp trong điều kiện khan hiếm nguồn năng lượng; Chính sách an ninh năng lượng; công nghệ sạch/công nghệ tiết kiệm năng lượng hướng đến phát triển bền vững.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
219	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân; các định luật; các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế nhằm.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
220	Những NLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin.Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
221	Những NLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
222	Ô nhiễm đất và kỹ thuật phục hồi	Sự ô nhiễm đất do chất thải sinh hoạt, nông nghiệp và công nghiệp; Quá trình vận chuyển, chuyển hóa các chất trong môi trường đất; Đánh giá mức độ ô nhiễm đất; Biện pháp xử lý để khôi phục vùng đất bị ô nhiễm.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
223	Phân tích hệ thống thông tin môi trường	Trình bày các khái niệm cơ bản về phân tích hệ thống, những hiểu biết về khoa học hệ thống và những khái niệm có liên quan đến phương pháp luận hệ thống; Phân tích cơ sở khoa học trong phân tích hệ thống và khả năng ứng dụng hệ thống vào lĩnh vực môi trường; Trình bày các công cụ phân tích hệ thống và mối quan hệ các yếu tố trong trạng thái động được cụ thể hóa trong lĩnh vực môi trường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
224	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
225	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Nắm vững kiến thức cơ bản nhất về khoa học, nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học, bước đầu thực hiện được một nghiên cứu khoa học. Nhận được cơ sở kiến thức cần thiết để tiếp thu tốt các môn học có liên quan và có thể tự nâng cao trình độ về nghiên cứu khoa học sử dụng trong nghề nghiệp.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
226	Phương pháp tính	Sai số và quy tắc tính sai số; tìm nghiệm gần đúng của phương trình, hệ phương trình tuyến tính; phép nội suy, phương pháp bình phương bé nhất thành lập công thức thực nghiệm; Tính gần đúng đạo hàm và tích phân xác định; tính gần đúng nghiệm của bài toán Cauchy đối với phương trình vi phân thường.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
227	Quá trình công nghệ môi trường 1	Trình bày được các nguyên lý cấu tạo, hoạt động, tính toán, lựa chọn công suất các thiết bị môi trường bơm, quạt, máy nén; Trình bày các phương pháp cơ học (khuấy, lắng, lọc) để ứng dụng xử lí môi trường dạng khí thải và nước thải; Phương pháp màng mỏng kết hợp với sự trao đổi ion; Tách các tạp chất lơ lửng bằng phương pháp lắng nổi.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
228	Quá trình công nghệ môi trường 2	Trình bày được các khái niệm và phương pháp tính toán truyền khối, hấp thu, hấp phụ và trao đổi ion; các khái niệm cơ bản về phản ứng sinh học và lên men thủy phân; Trình bày các nguyên lý làm việc các thiết bị hấp thụ, hấp phụ và trao đổi ion; Phân tích kết cấu, quy trình làm việc của các thiết bị lên men.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
229	Quản lý chất thải nguy hại	Quản lý hiệu quả chất thải nguy hại (CTNH); Biện pháp giảm thiểu chất thải nguy hại.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
230	Quản lý môi trường	Phân tích được các lĩnh vực môi trường cần quản lý bao gồm: quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý tài nguyên đất, quản lý chất thải rắn, quản lý tài nguyên năng lượng và khoáng sản.Trình bày được những kiến thức cơ bản về công tác quản lý môi trường bao gồm các khái niệm về môi trường, các phương thức quản lý môi trường và tính toán các chỉ số chất chất lượng môi trường. Nêu được các phương pháp quản lý mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
231	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	Trình bày sự phân bố tài nguyên nước, các quá trình ô nhiễm nước, các phương pháp đánh giá dự báo ô nhiễm nước mặt và nước ngầm. Các biện pháp kỹ thuật bảo vệ nguồn nước, tổ chức quản lý và sử dụng hợp lý tài nguyên nước. Các quy định, luật về bảo vệ nguồn nước và sử dụng hợp lý tài nguyên nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
232	Quản lý và vận hành công trình xử lý nước	Trình bày được các quy định và yêu cầu chung trong quản lý và khai thác hệ thống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
233	Quan trắc môi trường	Vai trò và tầm quan trọng của quan trắc môi trường trong quản lý và bảo vệ môi trường; Các nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch, chương trình quan trắc môi trường; Nguyên tắc đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng trong quan trắc; Phương pháp xử lý thông tin, đánh giá kết quả, viết báo cáo quan trắc.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
234	Sinh thái học và bảo vệ môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản của sinh thái học và bảo vệ môi trường; những vấn đề chính của ô nhiễm môi trường; sự suy thoái tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được hậu quả của ô nhiễm môi trường và mất tài nguyên đa dạng sinh học; Trình bày được phương pháp phòng tránh,xử lý ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
235	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 1	Trình bày kỹ thuật bảo quản, phân tích mẫu nước, ý nghĩa môi trường của từng chỉ tiêu, nguyên tắc phân tích, yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp phân tích; Phân tích chỉ tiêu phân tích vật lý như độ đục, độ màu, pH, chất rắn; Phân tích chỉ tiêu phân tích hóa học như clorua, clorin, sunfat, phosphat, nitrat, nitrit, ammoniac, nitơ tổng, sắt, DO COD, BOD, độ cứng, độ kiềm, độ acid; Vận dụng được lý thuyết để giải thích các kết quả phân tích.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
236	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 2	Kỹ thuật lấy mẫu, thu mẫu, quan sát ghi nhật ký hiện trường; Phân tích chỉ tiêu ô nhiễm không khí; Phân tích các chỉ tiêu cơ bản trong chất thải rắn; Đánh giá mức độ ô nhiễm không khí, chất thải rắn.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
237	Thí nghiệm vi sinh vật kỹ thuật môi trường	Trình bày được khái niệm về môi trường nuôi cấy vi sinh vật; cách pha chế và tạo môi trường nuôi cấy; Đánh giá sự phát triển và ảnh hưởng của vi sinh đối với môi trường thông qua các phương pháp nuôi cấy và bảo quản vi sinh vật. Phân tích, đánh giá mức độ ô nhiễm vi sinh nhanh chóng; Trình bày được các phương pháp nuôi cấy vi sinh bao gồm cấy chuyền, nuôi cấy phân lập, phân tích tổng coliform, đếm hồng cầu và nhuộm tế bào.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
238	Thực tập tốt nghiệp	Tổng hợp, kết nối kiến thức lý thuyết đã học với nhiệm vụ, công việc thực tế tại hiện trường; Phát triển và hoàn thiện các thao tác thực hành tại hiện trường: Quan sát ghi chép, phân tích đánh giá số liệu, khả năng phán đoán và đối phó sự cố; Tìm hiểu một quy trình xử lý chất thải hoàn chỉnh, thu thập các số liệu thực tế của hệ thống xử lý để phục vụ cho việc thực hiện luận văn tốt nghiệp.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
239	Thực tế công trình	Gắn liền lý thuyết với thực tế, tạo điều kiện để sinh viên quan sát thực tế công nghệ xử lý nước. Nắm quy trình thi công, vận hành các công trình xử lý nước. Từ những tiếp cận thực tế trên giúp cho sinh viên chuẩn bị tốt đồ án tốt nghiệp giúp ích cho sinh viên đi làm sau này.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Môi trường
240	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh học, thủy động học); Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
241	Thủy lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hở.Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
242	Thủy văn môi trường	Trình bày tổng thể về khí hậu, thời tiết và biến đổi khí hậu. Trình bày các phương pháp thu thập, đo đạc và phân tích tính toán các yếu lượng mưa, khí tượng thủy văn, lưu lượng và mực nước tần suất. Trình bày đặc trưng thủy văn và các thông số thủy văn thiết kế vùng ảnh hưởng thủy triều.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
243	Tiếng anh chuyên ngành	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
244	Tin học ngành Môi trường	Tính toán và mô phỏng mạng lưới cấp nước theo thời gian với các điều kiện ràng buộc (áp suất, lưu lượng, vận tốc). Tính toán quy mô mạng lưới cấp nước với chi phí đầu tư tối ưu. Ứng dụng của các phần mềm khác như MicroStation, AutoCAD và ArcGIS cho phép ứng dụng hệ thống thông tin địa lý giải quyết các vấn đề thủy lực mạng lưới đường ống cấp thoát nước.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
245	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính; Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm số một biến và ứng dụng; Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm riêng, tích phân kép hàm nhiều biến và ứng dụng; Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
246	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2; Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
247	Tối ưu hóa và quy hoạch tuyến tính	Thiết lập và giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp hình học, phương pháp đơn hình; Thiết lập và giải được bài toán đối ngẫu bằng phương pháp đơn hình đối ngẫu; Thiết lập và giải được bài toán vận tải bằng phương pháp thế vị.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
248	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
249	Ứng dụng GIS trong quản lý môi trường	Trình bày được các khái niệm liên quan đến bản đồ và hệ thống thông tin địa lý (GIS) như: Thành phần bản đồ; Cơ sở toán học của bản đồ; Các chức năng của một hệ thống thông tin địa lý; Các ứng dụng trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trong đó có môi trường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
250	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
251	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
252	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật. Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
253	Vi sinh vật kỹ thuật môi trường	Nêu được các định nghĩa và lịch sử phát triển của vi sinh vật. Trình bày được các đặc điểm hình thái, cấu tạo, các quá trình sinh lý và sinh học của vi sinh vật trong môi trường. Phân tích được vai trò của vi sinh vật trong các chu trình sinh địa hóa và quá trình xử lý nước thải.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
254	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về Xác suất và Thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác; Nêu được ứng dụng của Xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
255	Xử lý nước cấp	Các loại nguồn nước trong tự nhiên và các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước. Các yêu cầu đối với chất lượng nước. Đánh giá chất lượng nguồn nước cấp và lựa chọn sơ đồ công nghệ xử lý nước cấp. Các phương pháp và trình tự các bước xử lý nước cấp. Các nguyên tắc bố trí các công trình trong trạm xử lý nước cấp.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường
256	Xử lý nước thải	Trình bày các thành phần, tính chất của nước thải và công nghệ xử lý nước thải đô thị. Trình bày các phương pháp xử lý nước thải đô thị; tính toán thiết kế các công trình bộ phận trong dây chuyền công nghệ xử lý nước thải đô thị.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
257	Anh văn chuyên ngành Xây dựng	Sinh viên có thể nhận biết và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp: Kỹ năng làm việc nhóm, vai trò, trách nhiệm của từng công việc... Các bảng vẽ xây dựng, dự toán xây dựng... Thiết bị xây dựng (các lỗi thường gặp và cách khắc phục sửa chữa các thiết bị xây dựng...) Vật liệu xây dựng (các thuộc tính của VLXD, cách đặt hàng và phân phối VLXD...) Tiến độ thi công công trình xây dựng, thay đổi tiến độ thi công... Các nghiệp vụ liên quan đến dự án xây dựng... Soạn thảo các văn bản, hợp đồng xây dựng... An toàn lao động và các hướng dẫn an toàn lao động...	4	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
258	Cấp thoát nước	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị; cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà;	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
259	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
260	Chuyên đề An toàn lao động	Xác định được giá trị pháp lý của các văn bản pháp luật về bảo hộ - an toàn – vệ sinh lao động. Trình bày được các biện pháp, kỹ thuật an toàn lao động trong ngành xây dựng. Trình bày được các giải pháp tổ chức quản lý và điều hành công tác an toàn trong thi công; Nêu được các biện pháp vệ sinh lao động trong ngành xây dựng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
261	Chuyên đề Kết cấu BTCT	Xác định được các loại tải trọng tác dụng vào bể ngầm BTCT. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các bộ phận của bể ngầm BTCT. Trình bày được cách tính toán thiết kế bể ngầm BTCT dạng chữ nhật	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
262	Chuyên đề Kết cấu BTCT ứng suất trước	Trình bày được các tính chất cơ bản của vật liệu bê tông cốt thép ứng suất trước và các nguyên lý tính toán và cấu tạo các cấu kiện bê tông cốt thép ứng suất trước. Tính toán được các cấu kiện bê tông cốt thép ứng suất trước cơ bản theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
263	Chuyên đề Kết cấu Nền – Móng	Trình bày các khái niệm cơ bản và các đặc trưng cơ lý của đất yếu. Tính toán thiết kế các phương pháp gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên các khu vực đất yếu như: phương pháp gia tải trước bằng đất đắp; giếng thấm; cọc vật liệu rời, cọc vôi – xi măng; phương pháp cố kết chân không.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
264	Chuyên đề Kết cấu nhà cao tầng	Trình bày được nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo nhà cao tầng bê tông cốt thép. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào nhà cao tầng. Nhận biết về ứng xử của kết cấu công trình khi chịu tải trọng tĩnh và động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
265	Chuyên đề Kết cấu thép	Nhận biết được các đặc điểm chính của các kết cấu bằng thép : bể chứa, tháp trụ....Trình bày phương pháp tính toán các công trình thép.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
266	Chuyên đề Kỹ thuật Thi công	Chọn lựa biện pháp thi công công trình cao tầng; gia cố nền và thi công bê tông cốt thép đổ tại chỗ phù hợp với điều kiện thực tế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
267	Chuyên đề Ổn định Kết cấu C.trình	Trình bày được các phương pháp tính toán, kiểm tra ổn định các công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được ý nghĩa của việc kiểm tra ổn định công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
268	Chuyên đề Tổ chức Thi công	Lập được trình tự thiết kế tổ chức thi công 01 công trình xây dựng dân dụng cấp III (từ 6 đến 10 tầng). Vận dụng được kế hoạch tiến độ thi công bằng phương pháp dây chuyền vào ĐA tốt nghiệp KSXD và nghề nghiệp sau này.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
269	Chuyên đề Trang thiết bị C.trình	Trình bày khái quát các loại trang thiết bị kỹ thuật công trình và không gian kỹ thuật trong công trình kiến trúc; Trình bày khái quát nguyên lý hoạt động của từng loại trang thiết bị kỹ thuật và không gian kỹ thuật liên quan. Trình bày mối quan hệ hữu cơ giữa thiết kế kiến trúc và trang bị kỹ thuật công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
270	Chuyên đề Vật liệu mới	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng mới hiện hành.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
271	Cơ học đất	Trình bày được các khái niệm cơ bản về chỉ tiêu cơ lý đất, ứng suất và biến dạng trong đất nền. Tính toán được sức chịu tải của đất nền. Tính toán được lún cho nền nhà và công trình. Tính toán được áp lực ngang tác dụng lên tường chắn; kiểm tra ổn định mái dốc.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
272	Cơ học kết cấu 1	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
273	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính toán nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
274	Cơ học Môi trường liên tục	Trình bày các khái niệm cơ bản về cơ học vật rắn biến dạng. Tổng hợp các lý thuyết liên quan đến ứng suất, biến dạng, ứng suất chính và phương chính; Các quan hệ giữa ứng suất – biến dạng đàn hồi. Trình bày phương pháp luận để giải quyết một số bài toán đàn hồi.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
275	Cơ lý thuyết	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phản lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
276	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về Địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm Địa chất công trình.Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát Địa chất địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
277	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán Địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát Địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
278	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
279	Đồ án kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
280	Đồ án kết cấu BTCT 2	Vận dụng các kiến thức lý thuyết của học phần Kết cấu bê tông cốt thép 2 vào trong tính toán, thiết kế khung bê tông cốt thép toàn khối. Tính toán thiết kế được một khung bê tông cốt thép toàn khối (phẳng hoặc không gian) qui mô từ 5 – 7 tầng, ≥ 3 nhịp.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
281	Đồ án kết cấu thép	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
282	Đồ án kỹ thuật thi công	Vận dụng, tổng hợp các kiến thức về: kỹ thuật thi công đất; thi công cọc; thi BTCT toàn khối để thực hiện đồ án thi công một công trình thực tế.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
283	Đồ án nền móng	Trình bày được các khái niệm cơ bản trong tính toán nền móng công trình. Tính toán một phương án móng nông. Tính toán một phương án móng cọc.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
284	Đồ án tổ chức thi công	Lập tiến độ thi công cho một công trình cụ thể bằng phương pháp sơ đồ xiên, sơ đồ ngang. Tính toán và bố trí tổng mặt bằng thi công một công trình cụ thể.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
285	Đồ án tốt nghiệp ngành Xây dựng	Phân tích, đánh giá, thiết kế kết cấu, nền móng và thi công một công trình xây dựng cụ thể.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
286	Động lực học công trình	Xác định được nội lực, chuyển vị, biến dạng của kết cấu thanh chịu tác dụng của tải trọng động, từ đó giải quyết bài toán thiết kế và kiểm tra kết cấu công trình. Xác định được ứng suất, chuyển vị lớn nhất trong kết cấu dưới tác dụng tải trọng động, đồng thời lựa chọn kích thước hợp lý để đảm bảo biến dạng và ứng suất nhỏ để tránh xảy ra hiện tượng cộng hưởng trong kết cấu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
287	Dự toán	Lập 01 bộ hồ sơ dự toán thiết kế đúng quy định, quy phạm hiện hành	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
288	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
289	Giao thông đô thị	Trình bày được những kiến thức chung về mạng lưới đường đô thị và hệ thống vận tải trong đô thị. Xác định được các thông số kỹ thuật trên mặt cắt ngang và trắc dọc đường đô thị	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
290	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
291	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
292	Hư hỏng sửa chữa gia cố công trình	Nắm được các khái niệm cơ bản liên quan đến tuổi thọ công trình, hư hỏng công trình. Nắm được nguyên tắc đảm bảo tuổi thọ kết cấu công trình. Nắm được các nguyên nhân gây hư hỏng, làm giảm tuổi thọ công trình. Nắm được nguyên tắc khảo sát, đánh giá tình trạng hư hỏng của công trình. Nắm được các phương pháp sửa chữa, gia cường kết cấu công trình.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
293	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
294	Kết cấu BTCT 2	Trình bày được các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo bê tông cốt thép công trình dân dụng & công nghiệp. Xác định được các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình dân dụng & công nghiệp bằng bê tông cốt thép.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
295	Kết cấu BTCT 3	Phân tích và thiết kế được các kết cấu cầu thang, hồ nước mái bê tông cốt thép. Trình bày và thể hiện bản vẽ kết cấu cầu thang, hồ nước mái bê tông cốt thép.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
296	Kết cấu thép 1	Trình bày tính chất cơ bản của vật liệu thép và sự làm việc của kết cấu thép; Nêu các nguyên lý thiết kế kết cấu thép trong công trình dân dụng & công nghiệp. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các liên kết kết cấu thép. Trình bày cấu tạo các loại liên kết trong kết cấu thép. Trình bày được cách tính toán thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
297	Kết cấu thép 2	Trình bày nguyên lý thiết kế kết cấu thép, cấu tạo của các loại kết cấu thép cơ bản và cách tính toán các loại kết cấu đó. Trình bày cách xác định các thành phần tải trọng tác động vào công trình. Lập trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu các bộ phận công trình bằng thép.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
298	Kinh tế xây dựng	Trình bày các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng (XD); Trình bày những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, tiền lương; Vận dụng những quy luật, nội dung cơ bản để đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp xây dựng (DNXD).	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
299	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
300	Kỹ thuật thi công 1	Chọn lựa biện pháp thi công đất, gia cố nền và thi công bê tông cốt thép đổ tại chỗ phù hợp với điều kiện thực tế.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
301	Kỹ thuật thi công 2	Trình bày biện pháp thi công lắp ghép các loại kết cấu công trình; Trình bày kỹ thuật thi công, nghiệm thu công tác xây và hoàn thiện công trình.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
302	Máy xây dựng	Cấu tạo chung, tính năng kỹ thuật, điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng; Cách tính năng suất, biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
303	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung; những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
304	Nền móng	Trình bày các khái niệm cơ bản, dữ liệu và các phương pháp tính nền móng. Tính toán các loại móng nông (móng đơn, móng băng, móng bè, móng kép, móng phối hợp. Tính toán, thiết kế móng sâu(cọc ép BTCT đúc sẵn, móng cọc khoan nhồi, cọc Barrette) theo TCXD 205:1998 và TCVN 10304:2014. Tính toán, thiết kế các phương án gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên đất yếu.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
305	Nguyên lý thiết kế kiến trúc	Trình bày khái quát những đặc trưng của các thể loại công trình kiến trúc. Trình bày những giải pháp kiến trúc đã và đang được áp dụng trong các thể loại công trình. Trình bày được mối liên hệ chặt chẽ giữa kiến trúc và xây dựng trong một công trình kiến trúc.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
306	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân; các định luật; các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế nhằm.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
307	Những NLCB của CN Mac Lenin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
308	Những NLCB của CN Mac Lenin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
309	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
310	Pháp luật trong xây dựng	Nắm vững kiến thức cơ bản về pháp luật trong xây dựng. Vận dụng kiến thức pháp luật được học vào thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng. Có khả năng phân tích, giải trình về vấn đề nào đó có liên quan đến pháp luật trong lĩnh vực xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
311	Phương pháp số trong cơ học	Trình bày các phương pháp xác định ma trận độ cứng, ma trận tải trọng nút tương đương; Trình bày được trình tự phương pháp phần tử hữu hạn trong phân tích kết cấu.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
312	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
313	Sức bền vật liệu 1	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
314	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
315	Thí nghiệm cơ học đất	Lập được trình tự thí nghiệm một số tính chất cơ – lý của đất nền. Tính toán, xử lý kết quả thí nghiệm.	2	HK3	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
316	Thí nghiệm Vật liệu xây dựng	Xác định được quy trình thực hiện bài thí nghiệm. Biết công dụng của các loại máy; thiết bị; dụng cụ tiêu chuẩn dùng trong bài thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
317	Thực tập địa chất công trình	Nêu rõ quy trình khoan khảo sát địa chất, quy trình lấy mẫu, đóng gói bảo quản mẫu và vận chuyển mẫu từ hiện trường về phòng thí nghiệm. Nhận biết được các loại đất đá thông thường.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
318	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên làm quen với công việc của một kỹ sư xây dựng tại các đơn vị chuyên ngành xây dựng dân dụng như thi công, giám sát, tư vấn thiết kế. Sinh viên liên hệ được giữa lý thuyết và thực tiễn. Tích lũy được kinh nghiệm thực tế vận dụng vào đồ án tốt nghiệp và nghề nghiệp sau khi ra trường.	3	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
319	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc Địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
320	Thực tế công trình	Hiểu được kỹ thuật thi công, tổ chức thi công công trình xây dựng. So sánh giữ lý thuyết và thực tế.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
321	Tin học ngành Xây dựng	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính... để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	3	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
322	Tính toán kết cấu nền móng bằng phần tử hữu hạn	Nhận biết các thông số của các mô hình tính toán trong các phần mềm PTHH. Mô phỏng các bài toán địa kỹ thuật bằng các phương pháp PTHH. Phân tích kết quả tính toán như: Áp lực nước lỗ rỗng, ứng suất tổng và ứng suất hữu hiệu trong nền, nội lực của kết cấu móng (lực dọc, moment, lực cắt) và từ kết quả tính toán vẽ các biểu đồ tương quan ứng suất biến dạng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật Xây dựng
323	Tổ chức thi công	Các phương pháp sơ đồ ngang, sơ đồ xiên, sơ đồ mạng. Nguyên tắc thiết kế tổng mặt bằng thi công các công trình.	3	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
324	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
325	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
326	Trắc địa	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản ((đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
327	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
328	Vật liệu xây dựng	Trình bày các tính chất cơ lý hóa của các loại vật liệu xây dựng cơ bản. Nêu được ưu, nhược điểm và công dụng của các loại vật liệu xây dựng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
329	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
330	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
331	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
332	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về Xác suất và Thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của Xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật Xây dựng
333	An toàn lao động Cầu, đường	Trình bày được những kiến thức cơ bản về an toàn và vệ sinh lao động. Trình bày được những quy định về kỹ thuật an toàn lao động trong hoạt động thiết kế và thi công trong xây dựng. Trình bày được những quy định an toàn khi sử dụng máy xây dựng và giàn giáo. Trình bày được những yêu cầu kỹ thuật an toàn khi sử dụng điện và biện pháp phòng cháy chữa cháy	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
334	Anh văn chuyên ngành Giao thông	Sinh viên có thể hiểu và lựa chọn những thuật ngữ thích hợp cho các ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành cấp thoát nước và môi trường: lĩnh vực thủy lực, cấp nước sạch, xử lý nước cấp, xử lý nước thải, thoát nước thải, sự ô nhiễm nguồn nước, luật về tài nguyên nước ở Việt Nam và các vấn đề về môi trường hiện nay.Nhận biết và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến ngành Kỹ thuật Công trình Giao thông: Giới thiệu tổng quan về ngành Kỹ thuật công trình giao thông. Thành phần, đặc tính của hệ thống giao thông. Các loại cầu, các loại đường bộ và đường cao tốc. Việc thiết kế, thi công, bảo trì và bảo dưỡng đường bộ,... Nhắc lại và lựa chọn thuật ngữ thích hợp cho một ngữ cảnh cụ thể liên quan đến Quy hoạch vùng và đô thị từ bố cục không gian, cảnh quan kiến trúc, thiết kế đô thị, đến quy hoạch đô thị	4	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
335	Cấp thoát nước	Trình bày các kiến thức cơ bản về hệ thống cấp nước đô thị; cấp nước cho công trường xây dựng; Trình bày các kiến thức và các phương pháp tính các thông số cơ bản của hệ thống cấp thoát nước trong nhà;	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
336	Cấu tạo Kiến trúc 1 ngành Giao thông	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
337	Chống sạc lở công trình Cầu, đường	Tìm hiểu các nguyên nhân và lập biện pháp khắc phục sạc lở của công trình.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
338	Chuyên đề công nghệ mới trong XD Cầu-Đường	Trình bày được những kiến thức chung về: Công nghệ thi công lớp phủ siêu mỏng tạo nhám trên đường ô tô, cào bóc và tái chế trong cải tạo đường ô tô; công nghệ xd mặt đường bê tông xm; Trình bày được những kiến thức chung về: Công nghệ đúc đẩy, lắp đẩy, đúc hẳng, thi công trên đà giáo di động trong xây dựng cầu. Nhận biết được các công nghệ mới trong xây dựng cầu đường. Đề xuất được công nghệ phù hợp trong thiết kế và thi công cầu đường.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
339	Chuyên đề quy hoạch giao thông đường bộ	Trình bày và giải thích được những kiến thức chung về quy hoạch mạng lưới giao thông, cấp thoát nước và hạng mục hạ tầng kỹ thuật bố trí trên mặt cắt ngang đường. Xác định các chỉ tiêu quy hoạch trong đô thị, về mật độ, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ và tổ chức giao thông trong đô thị	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
340	Chuyên đề vật liệu mới Cầu, đường	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay có thể áp dụng trong chuyên ngành cầu đường. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng mới hiện hành	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
341	Cơ học đất	Trình bày được các khái niệm cơ bản về chỉ tiêu cơ lý đất, ứng suất và biến dạng trong đất nền. Tính toán được sức chịu tải của đất nền. Tính toán được lún cho nền nhà và công trình. Tính toán được áp lực ngang tác dụng lên tường chắn; kiểm tra ổn định mái dốc.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
342	Cơ học kết cấu 1	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Cơ học kết cấu 2 ,....	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
343	Cơ học kết cấu 2	Nêu phương pháp tính nội lực và chuyển vị cho dầm nhiều nhịp, khung phẳng siêu tĩnh. Nêu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như: tải trọng, sự thay đổi nhiệt độ, chuyển vị cưỡng bức ảnh hưởng đến công trình. Vận dụng kiến thức để tiếp thu các học phần: Bê tông cốt thép 1, Bê tông cốt thép 2	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
344	Cơ lý thuyết	Trình bày các dạng phương trình cân bằng xác định phản lực liên kết. Khái quát hóa lý thuyết cơ bản về động học và động lực học trong vấn đề khảo sát chuyển động của vật thể trong không gian và theo thời gian. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành như: Sức bền vật liệu, Cơ kết cấu,....	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
345	Công trình Thực tế Cầu, đường	Sinh viên giới thiệu sơ bộ về các sơ đồ cầu (cầu treo dây võng, cầu dàn, cầu dầm giản đơn, cầu dầm liên tục), các giải pháp thiết kế công trình đường (tường chắn, đường cứu nạn, cống thoát nước, các công trình phòng hộ, an toàn giao thông); tìm hiểu cấu tạo các bộ phận chủ yếu thông qua hoạt động tham quan thực tế công trình.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
346	Địa chất công trình	Trình bày các khái niệm về Địa chất công trình. Trình bày phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, thống kê các số liệu thí nghiệm Địa chất công trình. Trình bày nguyên tắc lập phương án khảo sát Địa chất địa chất công trình làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
347	Địa chất thủy văn	Tính toán được một số bài toán Địa chất thủy văn cơ bản. Lập được phương án khảo sát Địa chất thủy văn phục vụ cho việc đánh giá động thái nước dưới đất làm cơ sở cho công tác tính toán, thiết kế nền móng công trình.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
348	Điện kỹ thuật	Trình bày quy chuẩn, các tiêu chuẩn chuyên ngành điện; các yêu cầu đối với công tác thiết kế điện. Trình bày các đại lượng, phương pháp tính toán chiếu sáng. Trình bày phương pháp tính toán thiết kế lựa chọn tiết diện dây dẫn điện. Trình bày khái niệm, phương pháp thiết kế chống sét. Trình bày kiến thức cơ bản về an toàn điện.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
349	Đồ án Kết cấu BTCT 1	Vận dụng các nguyên lý thiết kế kết cấu và cấu tạo dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối. Xác định các thành phần tải trọng tác động vào kết cấu dầm sàn. Lập được trình tự tính toán xác định nội lực và thiết kế kết cấu dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
350	Đồ án nền móng công trình Cầu, đường	Trình bày được các khái niệm cơ bản trong tính toán nền móng công trình. Tính toán một phương án móng nông. Tính toán một phương án móng cọc.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
351	Đồ án thi công cầu BTCT	Tính toán, lựa chọn được biện pháp thi công, trình tự tổ chức thi công móng, mố, trụ, nhịp cầu, đường vào cầu, các biện pháp dẫn dòng, phòng chống xói lở lòng sông. Tính toán, lựa chọn các hạng mục, thiết bị phụ tạm phục vụ thi công cầu. Thiết kế tiến độ thi công, lập bảng khối lượng công tác, tổng hợp hao phí nhân lực, máy thi công, vật liệu. Vẽ được các bản vẽ bố trí chung công trường, tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết các hạng mục cầu, an toàn lao động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
352	Đồ án thi công đường ô tô	Tính toán, lựa chọn được biện pháp thi công, trình tự tổ chức thi công nền đường, mặt đường ô tô. Thiết kế tiến độ thi công nền mặt đường ô tô, lập sơ đồ lu lèn nền mặt đường ô tô. Vẽ được các bản vẽ bố trí chung công trường, tiến độ thi công, sơ đồ lu nền mặt đường, điều phối đất nền đường, an toàn lao động.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
353	Đồ án thiết kế cầu BTCT	Thiết kế kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Thực hiện các bản vẽ bố trí chung và bố trí thép các bộ phận kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Kiểm toán khả năng chịu lực của kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực theo các trạng thái giới hạn.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
354	Đồ án Thiết kế cầu thép	Thiết kế kết cấu nhịp cầu dầm thép; Thực hiện các bản vẽ bố trí chung và bố trí thép các bộ phận kết cấu nhịp cầu dầm thép; Kiểm toán khả năng chịu lực của kết cấu nhịp cầu dầm thép theo các trạng thái giới hạn.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
355	Đồ án thiết kế đường ô tô	Vạch tuyến trên bình đồ; Xử lý số liệu, tính toán các giá trị trên bình đồ, thiết kế trắc dọc, trắc ngang, đặt cống trên tuyến; tính toán đường cong lồi, đường cong lõm, siêu cao; Tính toán và thiết kế: hệ thống thoát nước; nền đường; kết cấu áo đường mềm cho một công trình cụ thể.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
356	Đồ án tốt nghiệp ngành Cầu, đường	Tổng hợp lại những kiến thức đã học trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành cầu đường.Hoàn thành một công trình thực tế gồm những phần chính: thiết kế đường, thi công đường, dự toán, . . .	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
357	Động lực học công trình	Xác định được nội lực, chuyển vị, biến dạng của kết cấu thanh chịu tác dụng của tải trọng động, từ đó giải quyết bài toán thiết kế và kiểm tra kết cấu công trình. Xác định được ứng suất, chuyển vị lớn nhất trong kết cấu dưới tác dụng tải trọng động, đồng thời lựa chọn kích thước hợp lý để đảm bảo biến dạng và ứng suất nhỏ để tránh xảy ra hiện tượng cộng hưởng trong kết cấu.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
358	Dự toán Cầu, Đường	Lập được 01 bộ hồ sơ dự toán trong lĩnh vực cấp thoát nước, đúng quy định, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
359	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
360	Đường trên nền đất yếu	Hệ thống hóa, phân tích và đúc kết các công tác khảo sát, thiết kế, tính toán, thi công và theo dõi các công trình nền đường đắp và những công trình đắp tương tự trên đất yếu ở VN	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
361	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
362	Hóa đại cương	Trình bày được cấu tạo, tính chất và sự hình thành liên kết trong nguyên tử, phân tử. Trình bày được bản chất của dung dịch; dung dịch điện ly; dung dịch không điện ly. Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhiệt động, động học, cân bằng hóa học.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
363	Kết cấu BTCT 1	Trình bày được các nguyên lý tính toán và cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Xác định và tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén, kéo, xoắn theo điều kiện về cường độ và biến dạng.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
364	Kết cấu thép 1	Trình bày tính chất cơ bản của vật liệu thép và sự làm việc của kết cấu thép; Nêu các nguyên lý thiết kế kết cấu thép trong công trình dân dụng & công nghiệp. Trình bày hình thức chịu lực và nội lực phát sinh trong các liên kết kết cấu thép. Trình bày cấu tạo các loại liên kết trong kết cấu thép. Trình bày được cách tính toán thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
365	Khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa	Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng khai thác cầu và đường. Trình bày được các phương pháp đánh giá khả năng chịu tải của cầu và đường. Trình bày được các kiến thức về: Công tác quản lý khai thác cầu đường; Công tác sửa chữa hư hỏng đường ô tô; Công tác sửa chữa tăng cường cầu. Đề xuất được công nghệ phù hợp trong việc quản lý, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa cầu và đường.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
366	Kinh tế giao thông vận tải	Trình bày được tổng quan về các vấn đề cơ bản của ngành xây dựng nói chung và ngành giao thông vận tải nói riêng như: Khái niệm, vai trò, đặc điểm của ngành; Trình bày được những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, quản lý tiền lương và quản lý tài sản. Đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư cho các dự án phục vụ trong việc ra quyết định đối với các doanh nghiệp thuộc ngành; Trình bày được các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng các công trình Kỹ thuật XD Công trình Giao thôngVT	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
367	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
368	Máy xây dựng Cầu, đường	Trình bày khái quát các vấn đề: Cấu tạo chung; tính năng kỹ thuật; điều kiện khai thác sử dụng của máy xây dựng công trình giao thông; Phương pháp tính năng suất và một số biện pháp tăng năng suất các loại máy chủ yếu trong thi công xây dựng công trình giao thông..	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
369	Mố trụ cầu	Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong hạng mục mố trụ cầu. Có khả năng áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tính toán kết cấu mố trụ, móng cầu, cọc. Có khả năng tính toán, thiết kế hoàn chỉnh được các bộ phận mố trụ và các hạng mục liên quan.	2	HK6		Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
370	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung; những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
371	Nền móng công trình Cầu, đường	Trình bày các khái niệm cơ bản, dữ liệu và các phương pháp tính nền móng. Tính toán các loại móng nông (móng đơn, móng băng, móng bè, móng kép, móng phối hợp. Tính toán, thiết kế móng sâu(cọc ép BTCT đúc sẵn, móng cọc khoan nhồi, cọc Barrette) theo TCXD 205:1998 và TCVN 10304:2014. Tính toán, thiết kế các phương án gia cố, xử lý nền nhà và công trình trên đất yếu	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
372	Nhiệt kỹ thuật	Trình bày kiến thức về kỹ thuật nhiệt: các phương thức truyền nhiệt thông qua các phương trình vi phân; các định luật; các thông số đặc trưng; Giải các dạng bài toán dẫn nhiệt liên quan trong thực tế nhằm	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
373	Những NLCB của CN Mac Lenin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
374	Những NLCB của CN Mac Lenin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
375	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
376	Phương pháp số trong cơ học	Trình bày được cách xác định hàm dạng, ma trận độ cứng, ma trận tải trọng nút tương đương; Hiểu trình tự phương pháp phần tử hữu hạn trong phân tích kết cấu. Giải bài toán cấu thanh dàn, khung phẳng bằng phương pháp phần tử hữu hạn.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
377	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
378	Sức bền vật liệu 1	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
379	Sức bền vật liệu 2	Phân tích các hệ kết cấu đơn giản chịu các trường hợp tải trọng phức tạp. Xác định các trường hợp mất ổn định của thanh chịu nén đúng tâm. Trình bày phương pháp tính toán các hệ kết cấu đơn giản chịu tải trọng động.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
380	Thẩm mỹ trong công trình giao thông	Trình bày được các kiến thức tổng hợp về thẩm mỹ trong công trình giao thông. Phân tích những hạn chế trong quá trình quy hoạch và triển khai thi công đường và giải pháp tạo thẩm mỹ trong công trình giao thông, từ đó xác định các thông số kỹ thuật sao đảm bảo hài hòa giữa các yếu tố.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
381	Thi công cầu BTCT	Trình bày những kiến thức cơ bản về công nghệ thi công cầu, các nguyên tắc của phương pháp, trình tự kỹ thuật thi công cầu, tổ chức thi công, lập kế hoạch thi công cầu. Phân tích ưu khuyết điểm, phạm vi sử dụng các biện pháp thi công cầu. Tính toán các biện pháp thi công móng, mố, trụ cầu, nhịp cầu, các hạng mục phụ trợ phục vụ thi công, máy thi công cầu	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
382	Thi công đường ô tô	Trình bày được những kiến thức, các nguyên tắc, trình tự chung thi công nền mặt đường ô tô như: công tác đào đắp đất, san rải, lu lèn. Tính toán, thi công và giám sát thi công nền đường và các kết cấu mặt đường phổ biến hiện nay ở Việt Nam. Trình bày được công tác kiểm tra nghiệm thu.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
383	Thí nghiệm cầu, đường	Trình bày được mục đích, ý nghĩa và sự quan trọng của việc thí nghiệm đối với công trình cầu đường. Vận dụng kiến thức trong học phần này để phục vụ cho việc kiểm định đánh giá chất lượng công trình cầu đường. Phân tích, tính toán 2 phương án móng nông và móng cọc	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
384	Thí nghiệm cơ học đất	Lập được trình tự thí nghiệm một số tính chất cơ – lý của đất nền. Tính toán, xử lý kết quả thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
385	Thí nghiệm Vật liệu xây dựng	Xác định được quy trình thực hiện bài thí nghiệm. Biết công dụng của các loại máy; thiết bị; dụng cụ tiêu chuẩn dùng trong bài thí nghiệm.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
386	Thiết kế cầu BTCT	Cấu tạo các bộ phận kết cấu nhịp của cầu BTCT dự ứng lực; Tiêu chuẩn và phương pháp thiết kế các bộ phận kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực; Tính toán thiết kế kết cấu nhịp cầu BTCT dự ứng lực.	3	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
387	Thiết kế cầu thép	Trình bày được về cấu tạo, trình tự và nội dung thiết kế thượng tầng kết cấu của cầu dầm thép như dầm chính, dầm ngang, hệ liên kết ngang; Nắm được những kiến thức chung về thiết kế các loại cầu thép như cầu dầm thép liên hợp, cầu dàn thép;	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
388	Thiết kế đường đô thị	Nhận biết các hình thức tổ chức giao thông trong đô thị, đề xuất được giải pháp cải thiện hiện trạng giao thông đô thị trong một số trường hợp, đặc biệt tại một số nút giao thông. Thu thập số liệu, thiết kế mặt cắt ngang đường trong đô thị, phối hợp các yếu tố trên đường và các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
389	Thiết kế đường ô tô	Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để thiết kế nền đường; thiết kế kết cấu áo đường ô tô và thiết kế hệ thống thoát nước.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
390	Thiết kế hình học đường ô tô	Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để thiết kế hình học đường ô tô; thiết kế cảnh quan và phối hợp các yếu tố trên trắc dọc đường ô tô	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
391	Thực tập địa chất công trình	Nêu rõ quy trình khoan khảo sát địa chất, quy trình lấy mẫu, đóng gói bảo quản mẫu và vận chuyển mẫu từ hiện trường về phòng thí nghiệm. Nhận biết được các loại đất đá thông thường.	2	HK2	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
392	Thực tập tốt nghiệp ngành Cầu, đường	Tổng hợp kiến thức toàn khóa, chuẩn bị cho Đồ án tốt nghiệp. Làm quen với công việc của một kỹ sư xây dựng. Bổ sung, cập nhật những kiến thức chuyên ngành từ thực tế bổ ích để chuẩn bị thực hiện đồ án tốt nghiệp trong học kỳ cuối.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
393	Thực tập trắc địa	Mô tả được các phương pháp đo các yếu tố cơ bản (đo góc, đo dài, đo cao). Vận dụng kiến thức học phần Trắc Địa để đo, vẽ bản đồ địa hình và bố trí công trình ngoài thực địa.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
394	Thủy lực 1	Trình bày những quy luật cơ bản của chất lỏng (cân bằng, chuyển động, thủy tĩnh học, thủy động học). Trình bày phương pháp tính toán thủy lực đường ống và dòng chảy trong kênh;	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
395	Thuỷ lực 2	Trình bày được các quy luật của dòng chảy hở. Trình bày được trình tự tính toán các công trình thủy lợi.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
396	Tin học ngành Cầu, đường	Ứng dụng của các phần mềm như AutoCAD,... cho phép ứng dụng vẽ thực hiện tiến độ, quá trình chuẩn bị công tác trong xây dựng cầu đường	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
397	Tổ chức giao thông công cộng	Trình bày được các dạng mạng lưới đường đô thị, các phương tiện giao thông công cộng điển hình; Trình bày được các phương pháp lựa chọn loại phương tiện giao thông, cách thức tổ chức giao thông công cộng, các xác lập hành trình và chế độ xe chạy hợp lý của các loại hình giao thông công cộng; Đề xuất được phương tiện giao thông công cộng hợp lý và xác lập được chế độ chạy xe của phương tiện giao thông đã lựa chọn.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
398	Tổ chức thi công Cầu, đường	Trình bày được các vấn đề chung trong công tác tổ chức thi công công trình. Trình bày được các phương pháp tổ chức thi công công trình. Trình bày được các vấn đề về tổ chức cung cấp, vận chuyển vật tư và công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, nghiệm thu công trình	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
399	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
400	Toán cao cấp 2	Trình bày kiến thức căn bản về tích phân suy rộng loại 1, tích phân suy rộng loại 2, tích phân đường loại 1, tích phân đường loại 2, phương trình vi phân cấp 1 và phương trình vi phân cấp 2. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
401	Trắc địa	Trình bày các khái niệm cơ bản về hình dạng, kích thước trái đất, về hệ qui chiếu tọa độ thông dụng, bản đồ, bình đồ. Trình bày phương pháp thể hiện các đối tượng trên mặt đất lên bản đồ. Đánh giá độ chính xác kết quả đo. Mô tả các máy móc thông dụng, dụng cụ, nguyên lý và phương pháp đo các yếu tố cơ bản ((đo góc, đo dài, đo cao). Mô tả quy trình thành lập bản đồ địa hình và phương pháp sử dụng bản đồ địa hình. Mô tả được trình tự công tác bố trí công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
402	Tự động hoá xây dựng công trình Cầu, đường	Tự động hóa thiết kế cầu đường đề cập đến tất cả các vấn đề cơ bản nhất của việc thực hiện tự động hóa thiết kế công trình giao thông cũng như phương pháp để nâng cao mức độ tự động hóa cho phù hợp với từng yêu cầu chuyên biệt xuất hiện trong quá trình thiết kế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
403	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
404	Vật liệu xây dựng Cầu, đường	Trình bày khái quát các loại vật liệu xây dựng mới hiện nay có thể áp dụng trong chuyên ngành cầu đường. Nêu được các tính chất cơ bản của vật liệu xây dựng mới hiện hành	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
405	Vật lý 1	Mô tả các hiện tượng cơ học và nhiệt học một cách chính xác; xác định đúng quy luật chi phối hiện tượng đang xét; Áp dụng được các định nghĩa, các biểu thức toán học diễn tả quy luật để tính toán các đại lượng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
406	Vật lý 2	Trình bày những kiến thức cơ bản của Vật lý gồm điện trường, từ trường, mối quan hệ giữa điện trường và từ trường.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
407	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
408	Xác suất thống kê	Trình bày các kiến thức cơ bản về Xác suất và Thống kê toán học cần thiết để người học có thể tiếp cận các phương pháp thống kê chuyên sâu và những kiến thức liên quan đến phương pháp định lượng ở các môn học khác. Nêu được ứng dụng của Xác suất thống kê trong một số ngành khoa học cũng như qui luật của một số hiện tượng ngẫu nhiên thường xảy ra trong cuộc sống.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Kỹ thuật XD Công trình Giao thông
409	Anh văn chuyên ngành Quản lý đô thị và Công trình	Kỹ năng đọc hiểu: sinh viên có khả năng phân tích để lấy thông tin tổng quát và thông tin chi tiết đối văn bản chuyên ngành (khoảng 250-400 từ); Kỹ năng biên dịch: sinh viên có khả năng tạo ra câu có sử dụng các thuật ngữ đã học lien quan đến chuyên ngành, cụ thể: Dịch sang tiếng Anh đối với câu đơn. Dịch sang tiếng Việt đối với câu đơn hoặc câu phức. Kỹ năng thuyết trình một chủ điểm tiếng Anh chuyên ngành (khoảng 15 đến 30 phút); Kỹ năng làm việc theo nhóm.	4	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
410	Bản đồ địa chính và đăng ký đất đai	Trình bày được khái niệm về bản đồ địa chính; cơ sở khoa học bản đồ địa chính; nội dung và nguyên tắc thể hiện nội dung bản đồ địa chính; vai trò bản đồ địa chính trong công tác quản lý đất đai; Nêu được những khái niệm cơ bản và những quy định chung của ngành về đăng ký thống kê đất đai, giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai ở các cấp theo dõi sự biến động về đất đai, lập và chỉnh lý sổ sách, hồ sơ địa chính.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
411	Cấu tạo kiến trúc 1	Trình bày được các bộ phận cấu tạo, các nguyên tắc cấu tạo cơ bản; Mô tả được các giải pháp cấu tạo, các chi tiết cấu tạo cụ thể của Nhà dân dụng khung bê tông cốt thép đổ tại chỗ; Vận dụng được các kiến thức về cấu tạo trong quá trình thiết kế kiến trúc; Phân tích, đánh giá được phương án thiết kế cấu tạo của các công trình trong thực tế hay trên đồ án theo các kiến thức đã học.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
412	Cơ học kết cấu ngành Quản lý đô thị	Phân tích sơ đồ kết cấu, tính toán nội lực và chuyển vị trong công trình. Vận dụng kiến thức môn học phục vụ cho các môn cơ sở và các môn học chuyên ngành.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
413	Đánh giá MT Chiến lược và ĐG TĐMT	Trình bày được những kiến thức cơ bản về đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC) và đánh giá tác động môi trường (ĐTM). Biết được các quy định và thủ tục pháp lý về ĐMC, ĐTM tại Việt Nam; Trình bày được mục tiêu và nội dung của ĐMC, ĐTM; Trình bày được các phương pháp, các bước thực hiện ĐMC, ĐTM; Tiếp cận được những vấn đề thực tiễn về ĐMC và ĐTM.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
414	Đồ án Quản lý quy hoạch đô thị	Trình bày được những yếu tố xác định tính chất, chức năng, quy mô phạm vi, ranh giới những khu vực, nguyên tắc quản lý về quy hoạch đô thị. Giải thích được cấu trúc phân cấp và quy định chi tiết quản lý các khu vực đã có quy hoạch chi tiết.	2	HK6	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
415	Đồ án quy hoạch 1 - Khu ở	Hệ thống những kiến thức cơ bản về QH xây dựng đô thị như: cung cấp về màu sắc, đường nét trong thể hiện và trình bày một đồ án QH. Trình bày các khái niệm, lý thuyết về QH đặc biệt là công tác thiết kế QH trong điều kiện thực tế (của một đơn vị ở) tại Việt Nam. Vận dụng những kiến thức liên quan như: thiết kế nhà ở, công trình công cộng,... để áp dụng vào đồ án một cách hợp lý về các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các văn bản pháp lý về thực hiện hồ sơ bản vẽ trong công tác QH. Tiếp cận với hệ thống bản vẽ chuyên ngành quy hoạch và các bước thực hiện một bộ hồ sơ bản vẽ quy hoạch, các hệ thống ký hiệu trong các bản vẽ QH.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
416	Đồ án quy hoạch 2 - Cảnh quan	Trình bày và phân biệt được sự khác nhau giữa các lý thuyết quy hoạch và thiết kế kiến trúc cảnh quan; Vận dụng lý thuyết vào đề xuất giải quyết các vấn đề thực tiễn về tổ chức không gian và các đề xuất kinh tế-xã hội cho đồ án quy hoạch, thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị. Tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã được học nhằm đề xuất không gian kiến trúc cảnh quan cho cộng đồng dân cư của đô thị nhằm đảm bảo xu thế chuyển dịch thành phần dân cư theo tiến trình đô thị hoá vùng nông thôn.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
417	Đồ án tổng hợp	Giải thích được những nguyên tắc, yêu cầu lập quy định chung về tổng mặt bằng trong đồ án quy hoạch xây dựng đô thị; những nguyên tắc, yêu cầu lập quy định chung về hình thức kiến trúc và đối với từng thể loại công trình trong khu vực. Trình bày được các nội dung cần kiểm tra theo quy chuẩn xây dựng, quy định, thông tư, các quy chế của quy hoạch cấp lớn hơn trong việc quản lý đồ án quy hoạch phân khu và đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị. Vận dụng các kiến thức đã học để thực hành một nội dung thực tế về quản lý quy hoạch xây dựng theo các đồ án quy hoạch được duyệt và thực hiện các dự án trong thực tế.	2	HK7	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
418	Đồ án tốt nghiệp ngành Quản lý đô thị và Công trình	Giải thích, áp dụng được các cơ sở pháp lý về quy hoạch và quản lý đô thị trong quá trình thực hiện đồ án; xác định các công cụ quản lý đô thị để giải quyết các vấn đề đặt ra trong đồ án. Lập hồ sơ đồ án quản lý đô thị, thể hiện và trình bày dưới dạng văn bản và bản vẽ các đề xuất trong quá trình nghiên cứu. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu, phân tích đánh giá các thông tin có liên quan đến lĩnh vực quản lý xây dựng đô thị; sử dụng các phần mềm thể hiện văn bản, bản vẽ chuyên ngành quản lý đô thị.	10	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
419	Đường lối CM ĐCS Việt Nam	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kì lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	3	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
420	GIS trong quản lý xây dựng	Trình bày được khái niệm, nguyên lý GIS và quy trình áp dụng công nghệ GIS trong quản lý xây dựng. Trình bày được quy trình thu thập, xây dựng, quản lý CSDL GIS cho bản đồ nền và các đối tượng trong xây dựng. Trình bày được quy trình thực hiện các ứng dụng phân tích tổng hợp GIS phục vụ đánh giá và quản lý xây dựng đô thị. Trình bày được khái niệm bản đồ, hệ tọa độ và yêu cầu đối với bản đồ chuyên ngành quản lý xây dựng	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
421	Hệ thống hạ tầng kĩ thuật 1	Trình bày tổng thể và mối liên quan của các hệ thống công trình (cấp thoát nước, thông tin, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng, nghĩa trang...) trong toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Trình bày chức năng, đặc điểm, nhiệm vụ và những yêu cầu của mỗi hệ thống; Trình bày những vấn đề cơ bản, cơ sở lý luận, nguyên tắc thiết kế mỗi hệ thống công trình trong hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Mô tả cấu tạo, cách bố trí các công trình bộ phận trong từng hệ thống.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
422	Hệ thống hạ tầng kĩ thuật 2	Trình bày được những kiến thức chung về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật như: hệ thống giao thông công cộng, hệ thống đường xá, nút giao thông, quảng trường, hệ thống chiếu sáng công cộng, cây xanh đô thị Trình bày được những kiến thức cơ bản về hệ thống điện trong công trình, hệ thống thu lôi chống sét, hệ thống điều hòa không khí, thông gió và thang máy trong công trình	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
423	Hệ thống thông tin địa lý	Trình bày được các khái niệm về bản đồ và hệ thống thông tin địa lý (GIS). Trong đó gồm: cơ sở địa lý học, cơ sở dữ liệu trong GIS, hệ thống định vị toàn cầu (Global Positioning System - GPS), xử lý dữ liệu, tổng quan về viễn thám, công nghệ WEBGIS, ứng dụng GIS trong quản lý đô thị. Mô tả được giao diện và tính năng của phần mềm ứng dụng GIS (MapInfo), các bước cài đặt, tổ chức cơ sở dữ liệu của MAP, biên tập và xây dựng các bản đồ chuyên đề và những ứng dụng hiển thị khác.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
424	Hình học họa hình	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm; Xác định được các phương pháp: chiếu thẳng góc; dựng hình chiếu trục đo. Phân tích được vật thể. Tổng hợp kiến thức của môn học để vận dụng vào thể hiện các bản vẽ kỹ thuật.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
425	Kết cấu BTCT ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày các khái niệm về lực và hệ lực; điều kiện cân bằng của hệ lực; Trình bày cấu tạo của các cấu kiện bê tông cốt thép (BTCT) cơ bản; Trình bày các tính chất cơ bản về: vật liệu và sự làm việc của kết cấu BTCT	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
426	Kết cấu thép ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày khái niệm về các loại liên kết trong kết cấu thép; kết cấu gỗ. Trình bày cấu tạo của các các loại liên kết trong kết cấu thép; kết cấu gỗ. Tính toán được những cấu kiện kết cấu thép, kết cấu gỗ cơ bản.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
427	Khoa học quản lý	Trình bày được kiến thức về lý thuyết hệ thống; Trình bày các kiến thức về quản lý: các khái niệm, các nguyên tắc quản lý, một số phương pháp quản lý chủ yếu,...	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
428	Kinh tế cơ sở	Trình bày vấn đề sự khan hiếm của nguồn tài nguyên; Trình bày đường giới hạn khả năng sản xuất. Vận dụng để phân tích hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất và lý thuyết tối đa hóa lợi nhuận; Trình bày bản chất của cơ chế thị trường và lý thuyết cung cầu; Trình bày và xác định một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
429	Kinh tế xây dựng	Trình bày các quy luật kinh tế trong lĩnh vực xây dựng (XD); Trình bày những nội dung cơ bản trong hoạt động đầu tư vốn, tiền lương; Vận dụng những quy luật, nội dung cơ bản để đánh giá và phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp xây dựng (DNXD).	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
430	Kỹ năng bản thân	Trình bày được các khái niệm, quy luật phát triển tâm lý, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; Khái niệm giá trị cá nhân (nhân cách) trong các mối quan hệ với cộng đồng; Kiến thức về kỹ năng mềm: Các nguyên tắc giao tiếp xã hội cơ bản, các nguyên tắc làm việc nhóm,...	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
431	Lập và phân tích dự án đô thị	Trình bày kiến thức tổng quan về lập và quản lý dự án: quy trình lập và các bước thực hiện một dự án đầu tư xây dựng; các yêu cầu cụ thể trong từng giai đoạn thực hiện một dự án đầu tư xây dựng. Đọc hiểu, vận dụng được các văn bản pháp luật liên quan đến công tác lập và thực hiện dự án; đánh giá tính khả thi của một dự án.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
432	Lịch sử Đô thị	Hệ thống được kiến thức về lịch sử hình thành, phát triển của đô thị qua các thời kỳ phát triển của xã hội loài người; Trình bày được những tác động qua lại giữa các yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường và chính trị trong mối quan hệ với sự hình thành và phát triển của các đô thị.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
433	Lý thuyết quy hoạch đô thị	Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của công tác quy hoạch đô thị trên thế giới và ở Việt Nam. Tổng hợp, phân tích những lý luận, nguyên tắc cơ bản về quy hoạch đô thị; Từ đó vận dụng các nguyên tắc, lý luận để đánh giá được quá trình quy hoạch một đô thị trên thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
434	Môi trường trong xây dựng	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung; những tác động đến môi trường của ngành xây dựng và các giải pháp giảm thiểu.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
435	Nguyên lý Thiết kế Kiến trúc Công cộng	Trình bày được các nguyên tắc thiết kế công trình dân dụng; phương pháp lý luận trong thiết kế.Vận dụng được các kiến thức về nguyên lý thiết kế công trình công cộng để phân tích các nhiệm vụ thiết kế của các công trình; đưa ra được sơ đồ công năng của công trình và từ đó đề xuất được phương án thiết kế hợp lý.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
436	Nguyên lý Thiết kế Kiến trúc Công nghiệp	Trình bày được các khái niệm về kiến trúc công nghiệp, lịch sử phát triển kiến trúc công nghiệp ở Việt nam & thế giới, xu hướng phát triển của kiến trúc công nghiệp; Vận dụng được nguyên lý quy hoạch khu công nghiệp, nguyên lý thiết kế xí nghiệp công nghiệp để phân tích, đánh giá và lựa chọn được các giải pháp thiết kế hợp lý cho các công trình kiến trúc công nghiệp của các đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và các công trình thực tế.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
437	Nguyên lý Thiết kế Kiến trúc Nhà ở	Trình bày được sự hình thành và phát triển của nhà ở, các cơ sở để thiết kế nhà ở từ thấp đến cao tầng.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
438	Những NLCB của CN Mac Lenin 1	Trình bày được những nguyên lý, những quy luật, những cặp phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
439	Những NLCB của CN Mac Lenin 2	Trình bày được học thuyết giá trị; học thuyết giá trị thặng dư; bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Nêu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.	3	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
440	Pháp luật đại cương	Trình bày được những kiến thức chung về nguồn gốc, bản chất, chức năng,... của Nhà nước, Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trình bày được những kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhận biết được các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
441	Pháp luật trong xây dựng	Trình bày các kiến thức tổng quát về pháp luật trong xây dựng. Vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn trong ngành xây dựng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
442	Quản lý công trình ngầm đô thị	Trình bày được quy trình thiết kế quy hoạch; nêu các phương pháp cấu tạo; tính toán các công trình và hệ thống công trình ngầm trong đô thị. Mô tả được các phương pháp và sơ đồ công nghệ thi công xây dựng các công trình và hệ thống các công trình ngầm trong đô thị.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
443	Quản lý công trình nhà ở nhỏ	Nhận biết những kiến thức về phân loại nhà ở, quy hoạch sử dụng đất ở đô thị; các khung thể chế và pháp lý liên quan đến nhà ở đô thị. Phân tích được các vấn đề phát triển nhà ở tại các thành phố của VN và kinh nghiệm của các nước trong việc phát triển nhà ở đô thị. Xác định những quy trình quản lý đất đai và đăng ký đất đai; các giải pháp ứng dụng kiến thức học phần để quản lý đất đai và nhà ở đô thị.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
444	Quản lý đất đai đô thị	Trình bày được những kiến thức về quy hoạch sử dụng đất ở đô thị; các khung thể chế và pháp lý liên quan đến quản lý đất đai đô thị. Nhận biết các vấn đề quản lý sử dụng đất tại các thành phố của Việt Nam và kinh nghiệm của các nước trên thế giới. Trình bày những quy trình quản lý đất đai và đăng ký đất đai, các giải pháp ứng dụng hệ thống thông tin để quản lý đất đai.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
445	Quản lý đồ án quy hoạch chung đô thị	Trình bày được những kiến thức cơ bản về hoạt động quy hoạch chung xây dựng đô thị, định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị VN đến 2025 và tầm nhìn đến 2050. Trình bày quy trình thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thực hiện quy hoạch chung đô thị và quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch.	2	HK4	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
446	Quản lý đồ án quy hoạch phân khu, chi tiết	Trình bày được khái niệm quy hoạch phân khu, kết nối hạ tầng cơ sở, kế hoạch sử dụng đất theo định hướng quy hoạch chung đô thị. Trình bày khái niệm quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, phân tích cơ sở để xây dựng quy chế quản lý kiến trúc cảnh quan đô thị.	2	HK5	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
447	Quản lý đthị với sự tham gia cộng đồng	Trình bày được những khái niệm về cộng đồng; cơ cấu của cộng đồng đô thị Việt Nam; sự tham gia của cộng đồng; những khả năng và trở ngại trong quá trình tham gia. Trình bày các kinh nghiệm về sự tham gia của cộng đồng trong quy hoạch xây dựng đô thị của một số nước phát triển và ở Việt Nam. Mô tả được phương pháp quy hoạch có sự tham gia của cộng đồng; giải thích ý nghĩa và vai trò của cộng đồng tham gia trong quá trình quản lý quy hoạch xây dựng đô thị.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
448	Quản lý dự án	Đánh giá được một dự án xây dựng về mặt tài chính, tiến độ, chất lượng, rủi ro trong quá trình đầu tư. Vận dụng các văn bản luật có liên quan vào công tác quản lý dự án. Vận dụng các công cụ quản lý vào công tác triển khai thực hiện công tác quản lý dự án xây dựng	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
449	Quản lý hệ thống hạ tầng kĩ thuật 1	Trình bày được khái niệm về quản lý, cơ cấu tổ chức quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong đô thị. Mô tả được các quy trình lập kế hoạch quản lý, khai thác dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trong đô thị. Trình bày được phương pháp quản lý tài chính, nhân lực trong hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
450	Quản lý hệ thống hạ tầng kĩ thuật 2	Trình bày được khái niệm về quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị và các yêu cầu chung cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị. Trình bày được nội dung, vai trò và yêu cầu của giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.Giải thích các quy định và quy phạm liên quan tới thiết kế để thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế, hồ sơ thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Trình bày được các quy định về an toàn xây dựng. Trình bày được quy trình quản lý quá trình sử dụng công trình đô thị, quản lý duy tu bảo dưỡng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
451	Quản lý nhà ở đô thị	Trình bày được những khái niệm cơ bản về nhà ở, vai trò và quan điểm nhìn nhận nhà ở đô thị. Giải thích được các vấn đề phát triển nhà ở tại các thành phố lớn hiện nay. Nhận biết những kinh nghiệm của các nước trong việc phát triển nhà ở đô thị; so sánh, rút ra bài học kinh nghiệm về quản lý và phát triển nhà ở.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
452	Quản lý QHXD các điểm dân cư	Trình bày được những khái niệm cơ bản về cơ cấu tổ chức điểm dân cư; xu thế phát triển kinh tế xã hội của các điểm dân cư; nội dung quy hoạch xây dựng điểm dân cư. Nhận biết các bước tổ chức lập quy hoạch xây dựng điểm dân cư, trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng điểm dân cư, những cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nội dung, nhiệm vụ của quy hoạch xây dựng điểm dân cư. Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng điểm dân cư; lập cơ chế quản lý quy hoạch xây dựng điểm dân cư.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
453	Quản lý quy hoạch đô thị	Trình bày những tiêu chí để phân loại quy hoạch đô thị; các bước tổ chức lập quy hoạch đô thị; trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đô thị. Nhận biết những cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nội dung, nhiệm vụ của quy hoạch đô thị tại Việt Nam. Xác định quy trình xem xét, rà soát, quá trình thực hiện quy hoạch theo từng giai đoạn; điều kiện, nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch đô thị. Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp tổ chức thực hiện quy hoạch, tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị; lập cơ chế quản lý quy hoạch đô thị.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
454	Quản lý tài chính công	Trình bày được các kiến thức chung về: Các hoạt động quản lý tài chính của Nhà nước; Bản chất của Tài chính công; Các bộ phận hợp thành của tài chính công; Quy luật vận động của các quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ Nhà nước	2	HK8	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
455	Quản lý tài nguyên và môi trường	Trình bày được những kiến thức cơ bản về công tác quản lí tài nguyên và môi trường. Tiếp cận được các phương pháp quản lí mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
456	Quản lý thông tin và dữ liệu	Mô tả được phương pháp thu thập, quản lý, phân tích và tích hợp thông tin địa lý, phục vụ quá trình tra cứu và khai thác thông tin cho công tác quản lý đô thị. Trình bày được quy trình quản lý thông tin và dữ liệu; tạo môi trường thuận tiện cho việc khai thác thông tin; tin học hóa quá trình giả quyết các thủ tục hành chính.	2	HK6	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
457	Quản lý xây dựng công trình đô thị	Trình bày được những khái niệm về tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng, thiết kế và thi công xây dựng công trình. Giải thích được quy trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án và tổ chức quản lý thực hiện dự án, kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng.	2	HK7	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
458	Quy hoạch bảo tồn di sản đô thị	Nhận biết hình ảnh của những đô thị lâu đời, những di sản, những nét đặc trưng còn tồn tại trong đô thị đó. Mô tả và giải thích được các khái niệm và quá trình phát triển đô thị cũng như là các hiến chương, quy định, thể chế pháp lý liên quan đến quy hoạch bảo tồn di sản đô thị. Áp dụng được những kiến thức về hiến chương, quy trình, thể chế pháp lý về bảo tồn di sản đô thị để nhận biết được quá trình bảo tồn của một đô thị trong thực tế; phân tích được quá trình bảo tồn của những đô thị thực tế để đưa ra những kết luận riêng cho bản thân về quá trình bảo tồn di sản đô thị. Tổng hợp những kiến thức để đề xuất các giải pháp bảo tồn cho một đô thị lâu đời. Đánh gía được quá trình bảo tồn của một đô thị, đưa ra những dự đoán về xu hướng phát triển cho đô thị trong tương lai.	2		Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
459	Quy hoạch chiến lược	Trình bày được lịch sử hình thành các phương pháp quy hoạch đô thị trên thế giới; khái niệm quy hoạch chiến lược; Phân biệt được quy hoạch chiến lược và quy hoạch tổng thể. Trình bày được các đặc điểm, tiến trình quy hoạch chiến lược; những yêu cầu của đồ án quy hoạch chiến lược. Vận dụng phương pháp Chiến lược phát triển thành phố (CDS) trong quản lý đô thị.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
460	Sức bền vật liệu ngành Quản lý đô thị và Công trình	Trình bày và vận dụng hệ thống kiến thức cơ bản về sức bền vật liệu bao gồm: Các phương pháp xác định nội lực và vẽ biểu đồ nội lực. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang. Độ bền, độ cứng và chuyển vị, biến dạng cho kết cấu hệ thanh.	3	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
461	Tài chính đô thị	Tổng quan về tài chính và tài chính đô thị bao gồm: khái niệm, sự ra đời và phát triển của tài chính; nhiệm vụ của tài chính đô thị; các khâu tài chính của hệ thống tài chính; Khái niệm, vai trò, nguyên tắc quản lý ngân sách Nhà nước; Phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước và quy trình quản lý ngân sách Nhà nước; Nguồn vốn cho phát triển đô thị; Quản lý tài chính đô thị.	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
462	Tài chính doanh nghiệp xây dựng	Trình bày những kiến thức cơ bản về tài chính, hệ thống tài chính, thị trường tài chính, kế hoạch tài chính và kết quả hoạt động của doanh nghiệp xây dựng; Trình bày các nguồn huy động vốn; phương pháp quản lý nguồn vốn, quản lý tài chính hiệu quả.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
463	Thị trường bất động sản	Trình bày tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản (BĐS) VN; Trình bày các nội dung về quan hệ cung – cầu và giá cả BĐS; Các nhân tố ảnh hưởng đến cung – cầu BĐS; Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cầu, đường cung; Sự hình thành giá cả trên thị trường BĐS; Sự hình thành và phát triển thị trường BĐS Việt Nam; Phân tích hoạt động của thị trường BĐS về chủ thể tham gia thị trường, hàng hóa trên thị trường, và hệ thống thông tin trên thị trường BĐS hiện nay;	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
464	Thực tập tốt nghiệp ngành Quản lý đô thị và công trình	Sinh viên giải thích được nội dung, quy trình của công tác thực tế về quản lý đô thị ở các cơ quan, công ty phát triển đô thị.	4	HK8	Báo cáo KTHP 100%	Quản lý đô thị và công trình
465	Tin học chuyên ngành Kiến trúc 1	Nhớ các lệnh, các bước thiết lập và tiến hành một bản vẽ kiến trúc. Hiểu những nguyên tắc cơ bản trong AutoCAD và SketchUp để vận dụng chúng để vẽ các bản vẽ kiến trúc 2D, 3D. Phân tích hình khối và tổng hợp các lệnh để thể hiện được hình khối đúng yêu cầu. Đánh giá các lệnh, các phương pháp, trình tự thể hiện, cấu hình máy tính… để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng máy tính trong thiết kế.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
466	Tin học chuyên ngành Kiến trúc 2	Trình bày được đặc điểm và cách sử dụng các công cụ trong phần mềm Revit Architecture; Giải thích được quy trình thiết kế kiến trúc với phần mềm Revit Architecture; Xác định được khả năng ứng dụng của phần mềm vào các giai đoạn của quá trình thiết kế kiến trúc; Nhận xét, đánh giá được chất lượng của hồ sơ thiết kế kiến trúc sử dụng phần mềm Revit Architecture.	2	HK4	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
467	Toán cao cấp 1	Trình bày các khái niệm, các phép toán trên ma trận, định thức, ma trận nghịch đảo, hệ phương trình tuyến tính. Trình bày các khái niệm, các phép toán về giới hạn, đạo hàm, tích phân hàm một biến. Trình bày các khái niệm, các phép toán về hàm nhiều biến, giới hạn, đạo hàm riêng và tích phân hàm hai biến. Những kiến thức trong học phần này là nền tảng cơ bản để tiếp tiếp thu các học phần chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ.	3	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
468	Tối ưu hóa & QH tuyến tính	Thiết lập và giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp hình học, phương pháp đơn hình; Thiết lập và giải được bài toán đối ngẫu bằng phương pháp đơn hình đối ngẫu; Thiết lập và giải được bài toán vận tải bằng phương pháp thế vị.	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
469	Tư tưởng HCM	Hệ thống những giá trị tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa và cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Làm rõ những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng cụ thể vào cách mạng Việt Nam. Trình bày được "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh" là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới xã hội chủ nghĩa.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
470	Vật liệu kiến trúc và thiết kế đô thị	Trình bày được những khái niệm về thiết kế đô thị, đồng thời hiểu rõ tầm quan trọng của vật liệu kiến trúc trong thiết kế đô thị. Nêu được các vấn đề chính trong thiết kế và quản lý đô thị.	2		Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Ngành học
471	Vật lý kiến trúc 1	Trình bày các khái niệm về nhiệt kiến trúc và khí hậu kiến trúc, đặc trưng các vùng khí hậu Việt Nam, mối quan hệ giữa khí hậu, kiến trúc và con người. Nêu các nguyên tắc thiết kế công trình kiến trúc thích ứng với điều kiện vi khí hậu và ứng dụng vào các giải pháp thiết kế cụ thể. Trình bày các nguyên lý truyền nhiệt và cách nhiệt; che nắng và chiếu sáng; tổ chức thông gió trong công trình kiến trúc và phân tích các thông số vật lý, sử dụng năng lượng trong các phương án thiết kế.	2	HK5	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
472	Vật lý kiến trúc 2	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các yếu tố âm thanh, chiếu sáng trong các công trình kiến trúc. Vận dụng được các nguyên lý thiết kế và phương pháp tính toán chiếu sáng, thiết kế trang âm và chống ồn để tìm ra giải pháp thiết kế hợp lý cho công trình kiến trúc.	2	HK3	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
473	Vẽ kỹ thuật	Sinh viên nhắc lại được các khái niệm về bản vẽ nhà. Xác định được nội dung và yêu cầu của một hồ sơ bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật; Phân tích được nội dung, yêu cầu các bản vẽ kiến trúc của một công trình.	2	HK2	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình
474	Xã hội học đô thị	Trình bày được những kiến thức về lịch sử hình thành phát triển của xã hội học đô thị (XHHĐT) trên thế giới và ở Việt Nam; vị trí, vai trò của ngành trong thực tiễn cuộc sống; Giải thích được những quy trình, phương pháp để tham gia vào các chương trình quy hoạch thiết kế đô thị, nghiên cứu các hiện tượng thực tiễn xảy ra ở đô thị	2	HK1	Điểm quá trình 30%, thi KTHP 70%	Quản lý đô thị và công trình

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

Tại mục này (mục D), Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chỉ báo cáo giáo trình, tài liệu tham khảo cập nhật, bổ sung từ năm 2020. Từ năm 2019 trở về trước Nhà trường đã báo cáo trong năm học 2019-2020.

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
1	20 năm Olympic cơ học toàn quốc (1989 - 2008) Sức bền vật liệu : Đề thi, Lời giải, Bài tập chọn lọc	Phạm Ngọc Khánh	2014	
2	30 năm Olympic cơ học toàn quốc (1989 - 2018) : Đề thi, Đáp án, Thang điểm	Nguyễn Mạnh Yên	2018	
3	50 mẫu nhà ở xã hội	Phạm Đình Tuyển	2014	
4	Autocad cơ bản cho người mới bắt đầu, : Dành cho phiên bản AutoCAD 2009 đến 2020	Nguyên Hoành	2019	
5	Bài tập cơ học lý thuyết	Đại học Thủy lợi	2013	
6	Bảo tàng hóa di tích	Nguyễn Thịnh	2014	
7	Bảo tồn và trùng tu các di tích kiến trúc	Nguyễn Khởi	2017	
8	Bảo vệ môi trường không khí	Hoàng Thị Hiền	2012	
9	Bể tự hoại	Nguyễn Việt Anh	2017	
10	Biểu tượng và không gian kiến trúc đô thị	Lê Thanh Sơn	2019	
11	Các tiêu chuẩn về công trình thể thao		2014	
12	Cấu tạo kiến trúc	Bộ Xây dựng	2017	
13	Cấu tạo kiến trúc	Phạm Việt Anh	2018	
14	Cấu tạo kiến trúc và chọn hình kết cấu	Nguyễn Đức Thiềm	2017	
15	Cầu thép Bêtông cốt thép liên hợp	Nguyễn Như Khải	2012	
16	Công nghệ xử lý nước thải đô thị	André Lamouche ; Tạ Thành Liêm	2013	
17	Công nghệ xử lý, tái chế tái sử dụng chất thải rắn	Nguyễn Đức Khiển, Hồ sỹ nhiếp, Nguyễn Kim Hoàng	2014	
18	Công trình đô thị và công trình ngầm	Nguyễn Văn Thịnh, Phạm Trọng Mạnh	2017	
19	Công trình năng lượng khí sinh vật Biogas	Nguyễn Duy Thiện	2010	
20	Cơ học cơ sở T.1: Tĩnh Học	Đặng Quốc Lương	2016	
21	Cơ học cơ sở T.2: Động học và Động lực học	Đặng Quốc Lương	2014	
22	Cơ học kết cấu(1991 - 2018) Đề thi - Đáp án - Thang điểm, : 30 năm Olympic cơ học toàn quốc	Hội Cơ học Việt Nam	2018	
23	Cơ sở quy hoạch - kiến trúc	Phạm Hùng Cường, Trần Quý Dương	2019	
24	Cơ sở tạo hình kiến trúc	Nguyễn Ngọc Giả, Võ Đình Diệp	2019	
25	Chân dung một Hà Nội KĐTM, : Khu đô thị mới tại Hà Nội hai thập kỷ nhìn lại một mô hình	Trần Minh Tùng	2016	
26	Chẩn đoán công trình cầu	Nguyễn Viết Trung	2014	
27	Chợ - Yêu cầu thiết kế	H	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
28	Di sản văn hóa Việt Nam Bản sắc và những vấn đề về quản lý, bảo tồn	Nguyễn Thịnh	2013	
29	Đánh giá sản xuất sạch hơn	Lê Thanh Hải	2016	
30	Đặc sắc đô thị phương đông	Trần Hùng	2014	
31	Điều hòa không khí ứng dụng	Võ Chí Chính, Vũ Huy Khê, Mã Phước Hoàng	2018	
32	Đồ họa máy tính và CAD	Vũ Tiến Đạt	2014	
33	Động lực học công trình : Bài tập	Phạm Đình Ba	2018	
34	Etabs và Sap2000 thực hành tính toán nhà cao tầng	Đặng Tỉnh	2015	
35	Giao thông đô thị và thiết kế đường phố	Phan Cao Thọ, Trần Thị Phương Anh	2018	
36	Giáo trình âm học kiến trúc : Lịch sử, phương pháp tính toán thiết kế, ứng dụng	Nguyễn Anh Tuấn, Phan Ánh Nguyên	2018	
37	Giáo trình bảo dưỡng và sửa chữa đường ô tô	Lê Văn Bách, Vũ Đình Hiền, Võ Hồng Lâm	2017	
38	Giáo trình cơ sở kiến trúc	Nguyễn Bá Minh	2013	
39	Giáo trình cơ sở mô hình hóa chất lượng nước mặt	Đào Nguyên Khôi, Nguyễn Thị Duyên, Phạm Thị Thảo Nhi	2017	
40	Giáo trình cơ sở mỹ thuật : Dành cho sinh viên kiến trúc Tập 1	Nguyễn Thị Lan Hương, Nguyễn Việt Khoa, Trần Quốc Chiến	2018	
41	Giáo trình cơ sở mỹ thuật : Dành cho sinh viên kiến trúc Tập 2	Nguyễn Thị Lan Hương, Lê Đức Lai, Nguyễn Việt Khoa	2014	
42	Giáo trình cơ sở mỹ thuật : Dành cho sinh viên kiến trúc Tập 3	Nguyễn Thị Lan Hương, Lê Đức Lai, Nguyễn Việt Khoa	2014	
43	Giáo trình cơ sơ mỹ thuật dành cho sinh viên kiến trúc. T. 1	Nguyễn Thị Lan Hương	2018	
44	Giáo trình cơ sơ mỹ thuật dành cho sinh viên kiến trúc. T. 1	Nguyễn Thị Lan Hương	2014	
45	Giáo trình cơ sơ mỹ thuật dành cho sinh viên kiến trúc. T. 3	Nguyễn Thị Lan Hương	2014	
46	Giáo trình chuyên đề lý thuyết kiến trúc	Nguyễn Đình Thi, Tôn Thất Đại	2017	
47	Giáo trình hình họa - vẽ kỹ thuật	Trần Hồng Hải, Thạc Thu Hiền	2018	
48	Giáo trình lịch sử kiến trúc thế giới. T.1 , Từ xã hội nguyên thủy đến thế kỷ XVIII	Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Văn Đỉnh	2017	
49	Giáo trình lịch sử kiến trúc thế giới. T.2: Thế kỷ XIX - Thế kỷ XX	Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Văn Đỉnh	2015	
50	Giáo trình lịch sử nghệ thuật. T.1	Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Văn Đỉnh	2019	
51	Giáo trình lịch sử nghệ thuật. T.2	Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Văn Đỉnh	2015	
52	Giáo trình lý thuyết kiến trúc đại cương, : Từ thời đại phục hưng dến trào lưu hiện đại	Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Đình Thi	2018	
53	Giáo trình thủy lực	Bộ Xây Dựng	2014	
54	Hệ thống thông tin địa lý trong quản lý đô thị	Nguyễn Thị Minh Phương	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
55	Hình chiếu phối cảnh : Phần thực hành	Dương Tiến Thọ	2012	
56	Hình học họa hình : Phương pháp hình chiếu thẳng góc	Đào Tiệp	2019	
57	Hướng dẫn đánh giá Cầu đường ô tô theo phương pháp hệ số tải trọng và hệ số sức kháng	Nguyễn Hữu Thuấn, Ngô Văn Minh	2018	
58	Hướng dẫn đồ án kiến trúc công nghiệp	Lê Lan Hương, Tạ Huỳnh Hoa, Nguyễn Lan Phương	2016	
59	Hướng dẫn giải bài tập thủy lực	Nguyễn Minh Ngọc, Hoàng Mạnh Hà	2018	
60	Hướng dẫn tính toán và thiết kế âm thanh kiến trúc	Nguyễn Trọng Phương	2017	
61	Hướng dẫn thiết kế công trình thể thao	Nguyễn Quang Tuấn	2018	
62	Hướng dẫn thiết kế đồ án môn học cấp thoát nước trong nhà và công trình	Nguyễn Phương Thảo	2019	
63	Hướng dẫn thiết kế hình học đường ô tô	Vũ Ngọc Trụ	2017	
64	Hướng dẫn thực hành thiết kế với Revit Architecture	Nguyễn Thị Tâm Đan	2019	
65	Giáo trình thực hành vẽ kỹ thuật xây dựng	Phạm Thị Lan	2016	
66	Giáo trình vẽ ghi kiến trúc	Nguyễn Đình Thi	2018	
67	Giáo trình vẽ kĩ thuật	Nguyễn Độ	2013	
68	Hạ tầng kỹ thuật đô thị	Trần Minh Phụng	2018	
69	Hệ thống bài tập phương pháp thể hiện kiến trúc	Đặng Đức Quang	2017	
70	Khai thác kiểm định gia cố cầu	Nguyễn Ngọc Long	2012	
71	Khai thác sữa chữa - Gia cố công trình cầu	Hoàng Phương Hoa	2012	
72	Khía cạnh văn hóa - xã hội của kiến trúc : Một số chuyên đề mở rộng nâng cao phục vụ đào tạo Kiến trúc sư và Thạc sỹ kiến trúc	Nguyễn Đức Thiềm	2014	
73	Kiến trúc bệnh viện đa khoa	Đặng Thái Hoàng	2014	
74	Kiến trúc cảnh quan Việt Nam truyền thống và hiện đại	Nguyễn Thị Thanh Thủy	2019	
75	Kiến trúc cơ sở : Phục vụ thiết kế nội ngoại thất	Nguyễn Đức Thiềm	2015	
76	Kiến trúc công nghiệp . T.1 : Quy hoạch khu công nghiệp và lựa chọn địa điểm xây dựng xí nghiệp công nghiệp	Nguyễn Tại, Phạm Đình Tuyển	2011	
77	Kiến trúc công trình	Nguyễn Tài My	2011	
78	Kiến trúc công trình công cộng. T.1	Nguyễn Việt Châu	2017	
79	Kiến trúc đình chùa Nam bộ	Phạm Anh Dũng	2014	
80	Kiến trúc Đông Dương	Lê Minh Sơn	2018	
81	Kiến trúc nhà hát	Hoàng Đạo Cung	2014	
82	Kiến trúc nhà ở	Đặng Thái Hoàng	2018	
83	Kiến trúc nhà ở	Nguyễn Đức Thiềm	2016	
84	Kiến trúc nhà ở hiểu biết & thiết kế qua minh họa	Trần Minh Tùng	2017	
85	Kiến trúc nhà siêu cao tầng	Nguyễn Đình Thi	2018	
86	Kiến trúc và hiện tượng cộng sinh văn	Lê Thanh Sơn	2019	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
	hóa			
87	Kiến trúc và quy hoạch Hà Nội thời Pháp thuộc	Trần Quốc Bảo, Nguyễn Văn Đinh (Đồng Chủ biên)	2012	
88	Kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm không khí trong công nghiệp mỏ	Phan Quang Văn	2018	
89	Kỹ thuật màng lọc trong xử lý nước cấp và nước thải	Trần Đức Hạ	2017	
90	Kỹ thuật xử lý khí phát thải	Phạm Duy Vũ	2019	
91	Kỹ thuật xử lý nước thải	Phạm Thị Tố Oanh	2018	
92	Lịch sử kiến trúc thế giới qua hình vẽ	Tôn Đại	2019	
93	Lũ quét và sạt lở đất	Phạm Thị Hương Lan	2017	
94	Luật Kiến trúc		2019	
95	Lược sử kiến trúc thế giới. Q.1	Trần Trọng Chi	2012	
96	Lược sử kiến trúc thế giới. Q.2	Trần Trọng Chi	2012	
97	Mô hình hóa và phân tích kết cấu cầu với Midas/Civil. , T.1	Ngô Đăng Quang	2018	
98	Mô hình kiểm soát ô nhiễm không khí	Đinh Văn Châu, Phạm Văn Quân	2017	
99	Môi trường trong xây dựng	Lê Anh Dũng	2011	
100	Một số xu hướng kiến trúc đương đại nước ngoài	Lê Thanh Sơn	2013	
101	Mười cuốn sách về kiến trúc	Vitruvius; Lê Phục Quốc dịch	2019	
102	Năm mươi mẫu nhà ở xã hội	Phạm Đình Tuyển	2014	
103	Nghệ thuật kiến tạo cảnh quan đô thị Phương Đông - Phương Tây	Trần Hùng	2014	
104	Nghệ thuật kiến trúc đô thị Italia	Trần Hùng	2013	
105	Nghiên cứu các hiện tượng Thủy lực bằng mô hình vật lý	Nguyễn Tài	2019	
106	Nguyên lí thiết kế kiến trúc	Tạ Trường Xuân	2015	
107	Nguyên lý thiết kế bảo tàng	Tạ Trường Xuân	2014	
108	Nguyên lý thiết kế khách sạn	Tạ Trường Xuân	2015	
109	Nguyên lý thiết kế thư viện	Tạ Trường Xuân	2018	
110	Nhiệt và khí hậu kiến trúc	Phạm Ngọc Đăng	2019	
111	Nhựa đường và các loại mặt đường nhựa	Nguyên Quang Chiêu	2014	
112	Nội thất & thiết kế nội thất. T.1	Phạm Đình Việt	2018	
113	Ô nhiễm môi trường Việt Nam	Đinh Văn Châu	2018	
114	Ổn định và động lực học công trình	Nguyễn Trọng Hà	2012	
115	Paris lịch sử một đô thị qua những tác phẩm kiến trúc	Trần Hùng	2014	
116	Phân tích phi tuyến kết cấu thanh	Đào Đình Nhân	2017	
117	Phân tích phương pháp tạo hình qua hình vẽ những tác phẩm kiến trúc nổi tiếng của các kiến trúc sư lớn thế giới	Nguyễn Ngọc Giả	2019	
118	Phân tích phương pháp tạo hình qua hình vẽ những tác phẩm kiến trúc nổi tiếng của các kiến trúc sư lớn thế giới	Nguyễn Ngọc Giả	2011	
119	Phân tích ứng xử động lực học của cầu dây văng và thiết bị giảm chấn	Trần Thu Hằng	2015	
120	Phương pháp phân tích chất thải rắn thông	Nguyễn Thị Kim Thái	2017	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
	thường			
121	Phương pháp sáng tác kiến trúc	Đặng Thái Hoàng	2016	
122	Phương pháp tính dự báo lượng phát thải khí CO2 trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói, gốm sứ ở Việt Nam	Nguyễn Đức Lượng, Nguyễn Thành Trung	2015	
123	Preserving Hanoi's Architectural anh Landscape heritage / Ministry of construction research institute on architecture		1999	
124	Quản lý - Kiểm định sửa chữa & tăng cường cầu	Phạm Văn Thoan	2013	
125	Quản lý chất thải rắn đô thị	Cù Huy Đấu	2012	
126	Quản lý chất thải rắn Tập 1: Chất thải rắn đô thị	Trần Hiếu Nhuệ	2012	
127	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	Đỗ Đình Đức	2013	
128	Quản lý khai thác đường ô tô	Doãn Hoa	2004	
129	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn cháy cho nhà và công trình		2017	
130	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả		2018	
131	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời		2018	
132	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam nhà ở và công trình công cộng an toàn sinh mạng và sức khỏe		2018	
133	Quy hoạch đô thị theo đạo lí Châu Á (Viễn cảnh hậu - Hiện đại cấp tiến)	S. W. Lim Willian	2012	
134	Quy hoạch vùng	Phạm Kim Giao	2012	
135	Quy trình quan trắc và phân tích chất lượng môi trường	Nguyễn Thị Kim Thái	2014	
136	Rèn luyện cơ sở vẽ ký họa cho thiếu nhi	Vương Ngọc Huy; Đặng Thái Hoàng	2001	
137	Rèn luyện kĩ năng vẽ mỹ thuật cho thí sinh thi vào ngành kiến trúc	Trường Kỳ; Đặng Thái Hoàng	2013	
138	Rọ đá trong các công trình Thủy lợi - Giao thông xây dựng	Nguyễn Khánh Tường	2012	
139	Sinh thái học ứng dụng trong quy hoạch và quản lý môi trường	Phạm Văn Quân	2017	
140	Sổ tay khảo sát - Thiết kế - Quản lý - Vận hành các hệ thống cấp nước nông thôn	Trịnh Xuân Lai	2012	
141	Sổ tay thiết kế kiến trúc nhà đô thị	Lê Mục Đích	2014	
142	Sức bền vật liệu : Giáo trình	Trần Hưng Trà, Phan Thanh Nahàn	2016	
143	Sức bền vật liệu, : Đề thi - Đáp án 1989 - 2008 Bài tập chọn lọc	Phạm Ngọc Khánh	2014	
144	Thành Vauban ở Việt Nam	Tôn Đại, Phạm Tấn Long	2016	
145	Thi công đường ô tô	Doãn Hoa	2012	
146	Thiết kế cầu thép	Nguyễn Xuân Toản	2017	
147	Thiết kế công trình hạ tầng đô thị và giao thông công cộng thành phố	Nguyễn Xuân Vinh	2013	
148	Thiết kế điển hình bệnh viện huyện	Bộ Xây dựng	2011	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
149	Thiết kế điển hình bộ phận công sở cơ quan hành chính nhà nước cấp trung ương	Bộ Xây dựng	2013	
150	Thiết kế điển hình công sở hội đồng nhân dân ủy ban nhân dân cấp huyện	Bộ Xây dựng	2012	
151	Thiết kế điển hình khu trung tâm văn hóa thể thao cấp xã	Bộ Xây dựng	2012	
152	Thiết kế điển hình ký túc xá sinh viên	Bộ Xây dựng	2011	
153	Thiết kế điển hình nhà ở công nhân khu công nghiệp	Bộ Xây dựng	2011	
154	Thiết kế đường đô thị	Phạm Hữu Đức	2018	
155	Thiết kế kết cấu bêtông cốt thép theo tiêu chuẩn Eurocode cơ sở lý thuyết và ví dụ áp dụng	Bùi Quốc Bảo	2018	
156	Thiết kế kết cấu thép nhà tiền chế	Nguyễn Hồng Sơn	2019	
157	Thiết kế kết cấu thép trong công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp	Nguyễn Võ Thông	2018	
158	Thiết kế khung bê tông cốt thép toàn khối	Đặng vũ Hiệp	2019	
159	Thiết kế kiến trúc công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật đô thị Tập 1	Nguyễn Cao Lãnh	2013	
160	Thiết kế kiến trúc nhà và một số công trình kỹ thuật trong xí nghiệp công nghiệp	Lương Bá Chấn	2012	
161	Thiết kế mẫu nhà lớp học - Trường tiểu học : Ban hành kèm theo quyết định số 355/QĐ-BXD ngày 28.3.2003 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng . T. II		2010	
162	Thiết kế mẫu nhà lớp học - Trường trung học cơ sở : Ban hành kèm theo quyết định số 355/QĐ-BXD ngày 28.3.2003 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng		2012	
163	Thiết kế mẫu nhà ở công vụ cho giáo viên	Bộ Xây dựng	2010	
164	Thiết kế nhà cao tầng hiện đại , Modern tall building design. T.1	Trần Xuân Đinh	2013	
165	Thiết kế nhà ở	Trần Xuân Đinh	2016	
166	Thiết kế nội thất : Có minh họa	Francis D. K. Ching	2017	
167	Thiết kế tối ưu	Nguyễn Viết Trung	2012	
168	Thiết kế trưng bày di sản lý thuyết và thực hành	Nguyễn Thịnh	2012	
169	Thiết kế và khai thác đường ô tô - đường thành phố theo quan điểm an toàn giao thông	Nguyễn Xuân Vinh	2012	
170	Thiết kế và thi công cống trên đường ôtô	Hồ Văn Quân	2019	
171	Thông gió - Điều hòa không khí tiêu chuẩn thiết kế		2013	
172	Thủy khí động lực ứng dụng	Vũ Duy Quang	2006	
173	Thủy lực Tập 1	Nguyễn Tài	2018	
174	Thủy lực. Tập II	Nguyễn Tài	2019	
175	Tiếng anh trong kiến trúc và xây dựng	James Cumming	2018	
176	Tiếng anh trong xây dựng và kiến trúc	Võ Như Cầu	2015	
177	Tiêu chuẩn Việt Nam về Bệnh viện		2015	
178	Tiêu chuẩn Việt Nam về vật liệu và môi trường		2019	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
179	Tính toán kết cấu hệ thanh theo phương pháp phần tử hữu hạn	Phạm Văn Đạt	2017	
180	Tính toán thiết kế các kết cấu mặt đường	Phạm Cao Thăng	2014	
181	Tính toán thiết kế mặt đường sân bay và đường ô tô	Phạm Cao Thăng	2012	
182	Tối ưu hóa hệ thống cấp thoát nước và các đối tượng kỹ thuật	Dương Thanh Lượng	2018	
183	Tối ưu hóa hệ thống cấp thoát nước và môi trường	Phan Vĩnh Cấn	2017	
184	Trường mầm non - yêu cầu thiết kế		2011	
185	Trường tiểu học - yêu cầu thiết kế		2011	
186	Trường trung học - yêu cầu thiết kế		2011	
187	Ứng dụng Autodesk Revit trong thiết kế kiến trúc	Nguyễn Mạnh Tuấn	2018	
188	Ứng dụng chương trình RM trong phân tích tính toán kết cấu cầu . T. 3 : Tính toán kết cấu cầu liên hợp	Nguyễn Trọng Nghĩa	2014	
189	Ứng dụng chương trình RM trong phân tích tính toán két cấu cầu T.1: Các ứng dụng cơ bản	Nguyễn Viết Trung	2018	
190	Ứng dụng chương trình RM trong phân tích tính toán két cấu cầu T.2: Phân tích tính toán kết cấu cầu bê tông cốt thép dự ứng lực thi công phân loại	Nguyễn Trọng Nghĩa	2012	
191	Ứng dụng chương trình RM trong phân tích tính toán kết cấu cầu Tập III : Tính toán kết cấu câu liên hợp	Nguyễn Trọng Nghĩa	2014	
192	Ứng dụng phần mềm SAP 2000 giải bài toán kết cấu công trình	Nguyễn Hải Hưng	2018	
193	Ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động công nghiệp, đô thị và xây dựng công trình	Trần Đức Hạ	2018	
194	Vật lý kiến trúc	Nguyễn Đình Huấn	2018	
195	Vẽ bóng kiến trúc và CAD	Vũ Tiến Đạt	2017	
196	Vẽ bóng lý thuyết & thực hành	Cổ Văn Hậu	2012	
197	Vẽ bóng lý thuyết & thực hành	Vũ Tiến Đạt	2017	
198	Vẽ kỹ thuật cơ bản	Vũ Tiến Đạt	2019	
199	Vẽ kỹ thuật xây dựng	Phạm Thị Lan	2018	
200	Vẽ phối cảnh kiến trúc và CAD	Vũ Tiến Đạt	2018	
201	Vi sinh vật nước và nước thải	Lâm Minh Triết	2018	
202	Xây dựng nền đường ô tô đắp trên đất yếu	Dương Học Hải	2013	
203	Xử lý bùn của trạm xử lý nước thải	Nguyễn Việt Anh	2017	
204	Xử lý, tái sử dụng nước thải	Nguyễn Việt Anh	2019	
205	Bài tập cơ học kết cấu	Nguyễn Tài Trung	2019	
206	Bài tập sức bền vật liệu	Vũ Đình Lai	2014	
207	Cẩm nang dùng cho kỹ sư địa kỹ thuật	Nguyễn Văn Việt	2016	
208	Cấu tạo kiến trúc và chọn hình kết cấu	Nguyễn Đức Thiềm	2020	
209	Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin địa lý Gis	Phạm Hữu Đức	2006	
210	Đánh giá rủi ro thiên tai	Phạm Thị Hương Lan, Trần Kim Châu	2019	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo	Tác giả	Năm XB	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, TL tham khảo
211	Giáo trình điện công trình	Trần Thị Mỹ Hạnh	2019	
212	Giáo trình tiên lượng xây dựng	Bộ xây dựng	2012	
213	Hướng dẫn đồ án Nền và móng	Nguyễn Văn Quảng, Nguyễn Hữu Kháng	2016	
214	Hướng dẫn trả lời câu hỏi và giải bài tập trắc địa	Phạm Văn Chuyên	2012	
215	Kết cấu bê tông ứng suất trước	Nguyễn Tiến Chương	2018	
216	Kết cấu màng mỏng	Trần Tuấn Sơn	2004	
217	Kiểm định cầu	Chu Viết Bình, Nguyễn Ngọc Long	2013	
218	Nhà cao tầng - Thiết kế và xây dựng. T.1: Kiến trúc nhà cao tầng	Trịnh Hồng Đoàn, Nguyễn Hồng Thục, Khuất Tân Hưng	2019	
219	Phần mềm Plaxis 3D Foundation ứng dụng vào tính toán móng và công trình ngầm	Đỗ Văn Đệ, Nguyễn Quốc Tới, Nguyễn Khắc Nam	2018	
220	Phần mềm Plaxis ứng dụng vào tính toán các công trình thủy công	Đỗ Văn Đệ, Nguyễn Ngọc Hưng, Đỗ Tiến Dũng	2013	
221	Sổ tay xử lý sự cố công trình xây dựng Tập 1	Vương Hách	2014	
222	Sổ tay xử lý sự cố công trình xây dựng Tập 2	Vương Hách	2016	
223	Sổ tay xử lý sự cố công trình xây dựng Tập 3	Vương Hách	2012	
224	Sức bền vật liệu : Giáo trình dùng cho sinh viên ngành xây dựng	Nguyễn Văn Liên, Đinh Trọng Bằng	2015	
225	Thị trường bất động sản	Bùi Mạnh Hùng	2012	
226	Thiết kế đường ô tô đường ngoài đô thị và đường đô thị. T.2 , Đường đô thị	Doãn Hoa	2010	
227	Thủy lực. T.2	Nguyễn Cảnh Cầm, Lưu Công Đào, Nguyễn Văn Cung	2016	
228	Tiêu chuẩn Việt Nam - Mạng lưới, hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng		2014	
229	Tiêu chuẩn Việt Nam về bản vẽ xây dựng		2016	
230	Tính toán cầu đúc hẫng trên phần mềm Midas	Nguyễn Viết Trung	2018	
231	Trắc địa xây dựng thực hành	Vũ Thặng	2011	
232	Xử lí nước cấp : Giáo trình dùng cho chuyên ngành cấp và thoát nước	Nguyễn Ngọc Dung	2020	

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KIẾN TRÚC

KHÓA 2015 - 2020: Tổng 53 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Chung cư 5 - 6 tầng Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc sinh thái)	Bùi Thanh	Phong	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Chung cư
2	Đại học	Thư viện tổng hợp Vĩnh Long (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Trung	Hiếu	Trần Thị Thùy Trang	Thư viện
3	Đại học	Chung cư 9 tầng kết hợp thương mại dịch vụ Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Tạ Ngọc	Lập	Hà Xuân Thanh Tâm	Chung cư
4	Đại học	Chung cư cao cấp Hoàng Kim, khu đô thị Đại Quang Minh, thành phố Hồ Chí Minh - Quy mô 8 tầng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Châu Hoàng	Kim	Phan Tấn Thọ	Trường học
5	Đại học	Trường Tiểu Học Thị Xã Sông Công tỉnh Thái Nguyên - Quy mô 24 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Phạm Hoàng	Khôi	Trần Thị Thùy Trang	Trường học
6	Đại học	Khách sạn nghỉ dưỡng 3 sao huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Phạm Tấn	Lợi	Đỗ Duy Khang	Khách sạn
7	Đại học	Chung cư 7 tầng kết hợp thương mai dịch vụ khu đô thị mới thị xã sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Duy	Năng	Phan Tấn Thọ	Chung cư
8	Đại học	Trường tiểu học An Tư, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa - Quy mô 19 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Lê Kim	Phú	Huỳnh Thị Kim Loan	Trường học
9	Đại học	Chung cư 8 tầng kết hợp thương mại dịch vụ Sunrise Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Thị Thùy	An	Phan Tấn Thọ	Nghi Sơn
10	Đại học	Tổ hợp văn phòng cho thuê kết hợp dịch vụ thương mại Vĩ Dạ, tỉnh Thừa Thiên Huế - Quy mô 9 tầng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Lê Ngô Gia	Bảo	Lưu Khánh Quang	Thương mại
11	Đại học	Nhà văn hóa - thể thao Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc cộng đồng - bền vững)	Nguyễn Thành	Công	Đỗ Duy Khang	Văn hoá
12	Đại học	Khách sạn nghỉ dưỡng 4 sao bến du thuyền Hòn Đỏ - Ninh Thuận (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Đỗ Chí	Cường	Võ Thị Lệ Thi	Khách sạn
13	Đại học	Chung cư 9 tầng Xuân Phú, khu A, khu đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Chí	Cường	Hà Xuân Thanh Tâm	Chung cư
14	Đại học	Trường trung học phổ thông Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa - Quy mô 31 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Võ Huệ	Chi	Huỳnh Thị Kim Loan	Trường học
15	Đại học	Chung cư cao cấp 8 tầng Niêm Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Phan Quốc	Duy	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Chung cư
16	Đại học	Trung tâm văn hóa Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc cộng đồng bền vững)	Võ Khánh	Duy	Nguyễn Thị Tâm Đan	Văn hoá
17	Đại học	Trường trung học phổ thông Hàm Luông, tỉnh Bến Tre - Quy mô 36 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Trần Trí	Đạt	Nguyễn Thị Tâm Đan	Trường học
18	Đại học	Trường tiểu học Phố Đông, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh - Quy mô 25 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Đỗ Minh	Hải	Nguyễn Tiến Đạt	Trường học
19	Đại học	Chung cư 9 tầng Phùng Khoang, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Đức	Hạnh	Huỳnh Thị Hồng Thuý	Chung cư
20	Đại học	Trường trung học phổ thông An Vân Dương A, Thành phố Huế - Quy mô 30 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Cao Công	Hậu	Nguyễn Tiến Đạt	Trường học

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
21	Đại học	Trường tiểu học số 1, phường Phú Mỹ, khu đô thị mới Bình Dương - Quy mô 24 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Thế	Hiếu	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Trường học
22	Đại học	Trường mầm non Cái Da, thành phố Cần Thơ - Quy mô 21 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Bùi Hữu	Huy	Trương Văn Minh Riêng	Trường học
23	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Đông Nam tháp Chàm, Ninh Thuận (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Chí	Hướng	Võ Thị Lệ Thi	Khách sạn
24	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Sonasea Villas Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Đức	Kiển	Lê Tùng Diễm Thi	Khách sạn
25	Đại học	Trường mầm non khu đô thị Đông Tăng Long, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh - Quy mô 21 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Hoàng	Nghĩa	Trương Văn Minh Riêng	Trường học
26	Đại học	Văn phòng đại diện hãng Honda kết hợp trưng bày moto, xe máy, khu đô thị An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế - Quy mô 7 tầng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Ngô Nguyễn Bão	Ngọc	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Thương mại
27	Đại học	Trung tâm trưng bày và giới thiệu sản phẩm kết hợp văn phòng đại diện Samsung, tỉnh Vĩnh Phúc - Quy mô 9 tầng (Thiết kế theo xu hướng sử dụng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng)	Trần Bảo	Ngọc	Lê Hồ Tuyết Ngân	Thương mại
28	Đại học	Nhà văn hóa - thể thao huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Bùi Nhã	Nhi	Đỗ Duy Khang	Văn hoá
29	Đại học	Trường trung học phổ thông Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế - Quy mô 20 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc và cộng đồng)	Hồ Ngọc Huỳnh	Như	Nguyễn Thị Tâm Đan	Trường học
30	Đại học	Văn phòng cho thuê kết hợp trung tâm thương mại Hàm Luông, tỉnh Bến Tre - Quy mô 9 tầng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Ngọc	Quí	Lưu Khánh Quang	Thương mại
31	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Hoàng Hải, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Trần Thị Tố	Quyên	Nguyễn Tiến Đạt	Khách sạn
32	Đại học	Chung cư 7 tầng Vạn Phúc, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Phi	Tài	Lưu Khánh Quang	Chung cư
33	Đại học	Bệnh viện đa khoa Nghĩa Dũng, tỉnh Quảng Ngãi - Quy mô 150 giường (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc hiệu quả năng lượng)	Phạm Minh	Tâm	Võ Thị Lệ Thi	Bệnh viện
34	Đại học	Trường tiểu học Đông Nam, tỉnh Ninh Thuận - Quy mô 24 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Lê Nhật	Tân	Huỳnh Thị Hồng Thuý	Trường học
35	Đại học	Nhà tập luyện và thi đấu dưới nước Hà Trung, thành phố Thanh Hóa - Quy mô 1000 chỗ (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững - ứng dụng công nghệ vật liệu)	Trần Thanh Thủy	Tiên	Hà Xuân Thanh Tâm	Nhà thi đấu
36	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Tuần Châu, phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long (Thiết kế xu hướng thiết kế bền vững)	Đỗ Minh	Tuấn	Lê Tùng Diễm Thi	Khách sạn
37	Đại học	Trường trung học cơ sở Long Biên, thành phố Hà Nội - Quy mô 40 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuấn	Huỳnh Thị Hồng Thuý	Trường học
38	Đại học	Chung cư Diamond, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội - Quy mô 9 tầng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Thanh	Tuấn	Nguyễn Thanh Xuân Yến	Chung cư
39	Đại học	Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa - Quy mô 150 giường (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Trần Ngọc	Tuyền	Huỳnh Thị Kim Loan	Bệnh viện

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
40	Đại học	Trường trung học phổ thông Hội Hợp, tỉnh Vĩnh Phúc - Quy mô 24 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Mẫn	Thanh	Trương Văn Minh Riêng	Trường học
41	Đại học	Nhà văn hóa - thể thao Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Lê Hồ Tuyết Ngân	Văn hoá
42	Đại học	Viện nghiên cứu khoa học và y học thể dục thể thao, thành phố Cần Thơ (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Minh	Thi	Trần Thị Thùy Trang	Bệnh viện
43	Đại học	Bệnh viện nhi đồng thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Minh	Thông	Lê Tùng Diễm Thi	Bệnh viện
44	Đại học	Trường trung học phổ thông Vĩnh Cưu, khu đô thị Phước Giang, tỉnh Đồng Nai - Quy mô 36 lớp (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Châu Nguyễn Minh	Thư	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Trường học
45	Đại học	Chung cư 7 tầng Bạch Tượng, tỉnh Thanh Hóa (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Phạm Ngọc	Thư	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Chung cư
46	Đại học	Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng cho thuê Phú Mỹ, thành phố mới Bình Dương - Quy mô 9 tầng (Thiết kế theo xu hướng sử dụng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng)	Lê Thái Thiên	Trang	Lưu Khánh Quang	Thương mại
47	Đại học	Chung cư 8 tầng khu đô thị Nghĩa Dõng - Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Dương Tuyền Lam	Vy	Lê Hồ Tuyết Ngân	Chung cư
48	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Thành phố Nha Trang (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Đặng Thái	Dương	Võ Thị Lệ Thi	Chung cư
49	Đại học	Chung cư 9 tầng kết hợp thương mại dịch vụ Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Tạ Ngọc	Lập	Lê Hồ Tuyết Ngân	Chung cư
50	Đại học	Khách sạn du lịch 4 sao Phú Quốc, Kiên Giang (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc bền vững)	Phạm Nguyễn Hữu	Toàn	Nguyễn Tiến Đạt	Chung cư
51	Đại học	Chung cư 9 tầng Tân An, tỉnh Long An (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Trần Chí	Thanh	Trương Văn Minh Riêng	Chung cư
52	Đại học	Khách sạn nghỉ dưỡng 3 sao Thành phố Đà Nẵng (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Nguyễn Đình	Nhận	Lê Tùng Diễm Thi	Chung cư
53	Đại học	Chung cư 9 tầng Thành phố mới tỉnh Bình Dương (Thiết kế theo xu hướng kiến trúc xanh)	Phan Thị Ngọc	Tuyền	Hoàng Hoa Thủy Tiên	Chung cư

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

KHÓA 2015 - 2020: Tổng 16 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn				Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Nguyễn Trường	An	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
2	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	Nguyễn Tuấn	Anh	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
3	Đại học	Thiết kế cầu An Thạnh, huyện Bến Lức tỉnh Long An	Nguyễn Sam	Bas	Ngô Văn Thức	Ngô Văn Thức	Đoàn Văn Đẹt	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
4	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Tạ Vũ	Bảo	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
5	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	Lê Minh	Châu	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
6	Đại học	Cầu Mương Ngang, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	Lê Chí	Công	Ngô Văn Thức	Ngô Văn Thức	Đoàn Văn Đẹt	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu
7	Đại học	Thiết kế cầu Kênh Bích huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.	Nguyễn Trúc	Duyên	Đoàn Văn Đẹt	Đoàn Văn Đẹt	Đoàn Văn Đẹt	Đoàn Văn Đẹt	Thiết kế cầu
8	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Bùi Ngọc	Đạt	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
9	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thị xã Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Cao Thoại	Em	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
10	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Bùi Ngọc Minh	Huân	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
11	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	Trương Thị Thảo	Nhiên	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
12	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	Phạm Minh	Quang	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
13	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Phạm Văn	Ri	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
14	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Thái Minh	Thuận	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
15	Đại học	Thiết kế đường qua 2 điểm S – E, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Trương Trần Vĩnh	Thụy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Võ Bá Huy	Đinh Hoài Luân	Thiết kế đường
16	Đại học	Thiết kế cầu Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.	Trần Quốc	Trung	Ngô Văn Thức	Ngô Văn Thức	Đoàn Văn Đẹt	Lê Châu Tuấn	Thiết kế cầu

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT CẤP THOÁT NƯỚC

KHÓA 2015 - 2020: Tổng 4 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn		Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước thành phố Ninh Bình – tỉnh Ninh Bình đến năm 2030.	Bùi Hữu	Danh	ThS. Nguyễn Văn Chu	ThS. Trần Quang Nhật	Thiết kế cấp nước
2	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước thành phố Móng Cái – tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030.	Nguyễn Thanh	Hiền	ThS. Nguyễn Văn Chu	ThS. Trần Quang Nhật	Thiết kế cấp nước
3	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước Quận 7 – TP. HCM đến năm 2030.	Lê Huỳnh	Long	ThS. Giang Văn Tuyền	ThS. Trần Quang Nhật	Thiết kế cấp nước
4	Đại học	Thiết kế hệ thống cấp nước thành phố Châu Đốc – tỉnh An Giang đến năm 2030.	Trần Đức Thiên	Phú	ThS. Giang Văn Tuyền	ThS. Trần Quang Nhật	Thiết kế cấp nước

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

KHÓA 2015 - 2020: Tổng 36 Sinh viên

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Quản lý Quy hoạch chi tiết Phường 3, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Đặng Thị Thúy	Di	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
2	Đại học	Quản lý quy hoạch phân khu phường Tân Thành, Thành phố Cà Mau, Cà Mau	Phan Anh	Kiệt	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
3	Đại học	Quản lý quy hoạch Phường 4 và Phường 5 Thành phố Vị Thanh	Huỳnh Thị Thúy	Anh	Mai Thanh Bình	Quy hoạch
4	Đại học		Nguyễn Thị Trúc	Đào		Quy hoạch
5	Đại học	Quản lý quy hoạch thị trấn Cờ Đỏ huyện Cờ Đỏ Thành phố Cần Thơ	Lê Thuỳ	Trang	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
6	Đại học		Nguyễn Thị Trúc	Xuân		Quy hoạch
7	Đại học	Quy hoạch chi tiết xây dựng Phường 8 tỉnh Sóc Trăng, thành phố Sóc Trăng	Nguyễn Gia	Hân	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
8	Đại học	Quản lý quy hoạch phân khu Phường Hiệp Thành tỷ lệ 1/2000, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Hoàng Tuấn	Nguyên	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch
9	Đại học		Phạm Tấn	Trà		Quy hoạch
10	Đại học		Nguyễn Quốc	Trung		Quy hoạch
11	Đại học	Quy hoạch chi tiết xây dựng Phường 6 thành phố Sóc Trăng tỉnh Sóc Trăng	Trần Thị Cẩm	Tiên	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
12	Đại học	Quản lý chi tiết phường Mỹ Long, phường Mỹ Xuyên, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên,	Hồ Hải	Đăng	Mai Thanh Bình	Quy hoạch
13	Đại học		Lê Minh	Quân		Quy hoạch
14	Đại học		Phan Thị Thanh	Trúc		Quy hoạch
15	Đại học	Quản lý quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh,	Lê Ngọc Ánh	Linh	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
16	Đại học		Phan Nhật	Long		Quy hoạch
17	Đại học	Quản lý Quy hoạch chi tiết Phường 2, Phường 8, Phường 9 Thành phố Vĩnh Long	Nguyễn Tấn	Đạt	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch
18	Đại học		Nguyễn Trần	Kiên		Quy hoạch
19	Đại học		Trần Dương	Tiến		Quy hoạch
20	Đại học	Quản lí quy hoạch chung khu đô thị Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Lê Văn	Hội	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch
21	Đại học		Nguyễn Trọng	Trí		Quy hoạch
22	Đại học	Quản lý quy hoạch chung Thị Trấn Tân Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đặng Anh	Thư	Mai Thanh Bình	Quy hoạch
23	Đại học	Quản lý quy hoạch phân khu đô thị Trường An thành phố Vĩnh Long tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn Hoài	Bảo	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch
24	Đại học		Nguyễn Hữu	Phùng		Quy hoạch
25	Đại học	Quản lý quy hoạch Phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	Huỳnh Hữu	Nghĩa	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch
26	Đại học		Phan Thị Tuyết	Nhi		Quy hoạch
27	Đại học	Quản Lý Quy Hoạch Phường 4 thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Mai Hoàng	Tân	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
28	Đại học	Quản Lý quy hoạch chi tiết xây dựng phường 5 thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Nguyễn Phạm Phương	Ân	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
29	Đại học	Quản lý quy hoạch chung Thành Phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bùi Kim	Thắm	Mai Thanh Bình	Quy hoạch
30	Đại học		Phan Như	Thảo		Quy hoạch
31	Đại học		Trần Lê Anh	Thư		Quy hoạch
32	Đại học	Quản lý quy hoạch Khu đô thị số 3, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre	Nguyễn Thị Hồng	Cúc	Mai Thanh Bình	Quy hoạch
33	Đại học		Nguyễn Thị Ngọc	Hân		Quy hoạch
34	Đại học		Lê Thị Thu	Hiền		Quy hoạch
35	Đại học	Quản lý quy hoạch chi tiết Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh	Tô Ngọc	Đang	Lê Hoàng Thiên Long	Quy hoạch
36	Đại học	Quản lý đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết khu đô thị mới LICOGI thành phố Cà Mau	Phan Anh	Kiệt	Nguyễn Văn Thu	Quy hoạch

DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
KHÓA 2015- 2020: Tổng 179 Sinh viên								
1	Chính quy	Nhà khách Phương Nam	Dương Ngọc Tuấn	An	Trương Văn Bằng	Nguyễn Thanh Trúc	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
2	Chính quy	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Trương Vĩnh	An	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
3	Chính quy	Chung cư An Bình	Ngô Lê Nhật	Anh	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
4	Chính quy	Chung cư An Bình Bình Dương	Nguyễn Quế	Anh	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
5	Chính quy	Chung cư Mỹ Đức	Nguyễn Việt	Anh	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
6	Chính quy	Trụ sở làm việc tỉnh Tây Ninh	Huỳnh Ngọc	Ẩn	Võ Thị Tố Trinh	Lâm Ngọc Qúi	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
7	Chính quy	Cao ốc văn phòng V Building	Nguyễn Chí	Bảo	Mai Thị Hoa	Lâm Ngọc Qúi	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
8	Chính quy	Chung cư Kim Sơn	Lê Thanh	Bình	Lâm Văn Ánh	Lâm Ngọc Qúi	Trần Quang Huy	Nền móng chính
9	Chính quy	Chung cư An Bình	Nguyễn Văn	Bình	Lê Trọng Long	Lê Trọng Long	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
10	Chính quy	Chung cư Nguyễn Đình Chính	Phạm Thái	Bình	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
11	Chính quy	Ủy ban nhân dân Quận Ô Môn	Trương Thanh	Bình	Lương Thị Bảo Yến	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Nền móng chính
12	Chính quy	Phòng CSGT đường thủy công an tỉnh Long An	Phạm Văn	Bưởi	Võ Thị Tố Trinh	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
13	Chính quy	Phòng CSGT đường thủy công an tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Công	Công	Trương Công Bằng	Nguyễn Thanh Trúc	Đặng Văn Tiến	Kết cấu chính
14	Chính quy	Văn phòng làm việc tỉnh Tây Ninh	Lê Duy	Cường	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
15	Chính quy	Chung cư Phước Lộc	Nguyễn Minh	Cường	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
16	Chính quy	KTX Trường ĐH Kinh tế TP.HCM	Phạm Chí	Cường	Lâm Văn Ánh	Nguyễn Tuấn Phương	Đỗ Trọng Nghĩa	Nền móng chính
17	Chính quy	Nhà làm việc công ty Viettel	Phạm Nguyễn Minh	Cường	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
18	Chính quy	KTX Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	Trần Ngoan	Cường	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
19	Chính quy	Nhà hàng - khách sạn công đoàn tỉnh Cà Mau	Võ Hoài	Chân	Vũ Duy Thắng	Lâm Ngọc Qúi	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
20	Chính quy	Nhà B-Trụ sở giao dịch chứng khoán TP.HCM	Nguyễn Nghĩa	Chiến	Lê Bảo Quốc	Lê Bảo Quốc	Lê Quốc Tiến	Nền móng chính
21	Chính quy	Chung cư An Khánh	Phạm Trần Ngọc	Chiến	Trần Thị Ngọc Hoa	Đinh Hoài Luân	Đặng Văn Tiến	Nền móng chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
22	Chính quy	KTX Trường ĐH Hùng Vương	Võ Bình	Chiêu	Lương Thị Bảo Yến	Lương Thị Bảo Yến	Lê Hoài Bão	Thi công chính
23	Chính quy	Chung cư Bắc Âu	Nguyễn Phước	Duy	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
24	Chính quy	Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Bình Dương	Mã Hải	Dương	Phạm Duy Quân	Phạm Duy Quân	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
25	Chính quy	Phòng hậu cần công an tỉnh Bình Dương	Phạm Huỳnh	Dương	Cao Quốc Khánh	Cao Quốc Khánh	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
26	Chính quy	KTX Trường ĐH Tây Đô	Trương Hoàng	Dương	Võ Thị Tố Trinh	Phạm Quang Vĩnh	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
27	Chính quy	Ngân hàng Á Châu chi nhánh Kiên Giang	Đoàn Thành	Đạt	Trương Quốc Khang	Lâm Ngọc Qúi	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
28	Chính quy	Chung cư Vạn Đô	Lương Tiến	Đạt	Phạm Duy Quân	Đoàn Văn Đẹt	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
29	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Hậu Giang	Lương Vũ	Đạt	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
30	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Long An	Nguyễn Tấn	Đạt	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
31	Chính quy	Chung cư Khánh Hội	Trương Thành	Đạt	Bùi Ngọc Dũng	Phạm Quang Vĩnh	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính
32	Chính quy	Khách sạn Riverside Sài Gòn	Trần Nguyên	Điền	Võ Thị Tố Trinh	Phạm Quang Vĩnh	Đỗ Trọng Nghĩa	Nền móng chính
33	Chính quy	Tòa nhà làm việc An Giang	Lê Huỳnh	Đức	Trần Thị Ngọc Hoa	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
34	Chính quy	Sở công thương Đồng Tháp	Nguyễn Thanh Tú	Em	Trần Hồng Quân	Đoàn Văn Đẹt	Trần Hồng Quân	Nền móng chính
35	Chính quy	Chung cư Phước Long B	Lâm Tiểu	Giang	Ngô Trung Chánh	Lê Tiến Nghĩa	Lương Văn Anh	Nền móng chính
36	Chính quy	Vietcombank Phú Mỹ Hưng	Trần Thanh	Giao	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
37	Chính quy	Cao ốc văn phòng Hưng Thịnh	Đặng Ngọc	Hải	Trần Thị Ngọc Hoa	Lâm Ngọc Qúi	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
38	Chính quy	Trụ sở làm việc ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang	Hồ Văn	Hậu	Mai Thị Hoa	Nguyễn Tuấn Phương	Huỳnh Hàn Phong	Nền móng chính
39	Chính quy	Khoa truyền nhiễm bệnh viện đa khoa TP. Bạc Liêu	Nguyễn Hiền	Hậu	Lâm Văn Ánh	Lê Tiến Nghĩa	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
40	Chính quy	Chung cư Mỹ Phú	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Trần Quang Huy	Thi công chính
41	Chính quy	KTX Cao đẳng kinh tế kỹ thuật Cần Thơ	Đặng Minh	Hiếu	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
42	Chính quy	Chung cư Phước Long B	Lương Văn	Hùng	Lê Trọng Long	Lê Trọng Long	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
43	Chính quy	Khách sạn An Bình	Đặng Diệp	Huy	Lê Tiến Nghĩa	Lê Tiến Nghĩa	Trần Quang Huy	Nền móng chính
44	Chính quy	Chi cục thuế tỉnh An Giang	Huỳnh Anh	Huy	Trần Hồng Quân	Đinh Hoài Luân	Trần Hồng Quân	Nền móng chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
45	Chính quy	Nhà khách Bến Thành Motel	Lê Trung	Huy	Phạm Quang Vĩnh	Phạm Quang Vĩnh	Huỳnh Hàn Phong	Nền móng chính
46	Chính quy	Sở công thương Đồng Tháp	Nguyễn Phúc	Huy	Nguyễn Doãn Nội	Lê Hoài Bão	Lê Hoài Bão	Thi công chính
47	Chính quy	Bệnh viên phụ sản Hùng Vương (cơ sở 2)	Trần Hoàng	Huy	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
48	Chính quy	Sở GTVT TP. Cần Thơ	Nguyễn Thanh	Huynh	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
49	Chính quy	Sở công thương tỉnh Tây Ninh	Nguyễn Anh	Kiệt	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
50	Chính quy	Chung cư Thiện Tâm	Phạm Thị Minh	Kiều	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
51	Chính quy	Chi cục đầu tư tỉnh Cà Mau	Nguyễn Hoàng	Kha	Trần Thị Ngọc Hoa	Lê Bảo Quốc	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
52	Chính quy	Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp II	Võ Hoàng	Kha	Trần Thị Ngọc Hoa	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Kinh Ngoan	Nền móng chính
53	Chính quy	Trụ sở làm việc tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Dương	Khang	Mai Thị Hoa	Lâm Ngọc Qúi	Mai Thị Hoa	Kết cấu chính
54	Chính quy	Chung cư Hưng Phú	Nguyễn Hữu	Khang	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
55	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Bình Định	Nguyễn Mạnh	Khang	Đỗ Thị Mỹ Dung	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
56	Chính quy	KTX Trường ĐH Đồng Tháp	Trương Văn	Khang	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Trương Văn Bằng	Thi công chính
57	Chính quy	Cục đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Hồ Phương	Khanh	Vũ Duy Thắng	Nguyễn Thanh Trúc	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
58	Chính quy	Nhà khách Phương Nam	Huỳnh Văn	Khánh	Trương Văn Bằng	Lê Tiến Nghĩa	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
59	Chính quy	Chung cư Âu Cơ	Nguyễn Duy	Khánh	Lê Tấn Truyền	Lâm Ngọc Qúi	Lê Tấn Truyền	Nền móng chính
60	Chính quy	Khoa truyền nhiễm bệnh viện đa khoa TP. Bạc Liêu	Trần Minh	Khánh	Nguyễn Doãn Nội	Lâm Ngọc Qúi	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
61	Chính quy	Phòng CSGT đường thủy công an tỉnh Đồng Tháp	Dương Hoàng	Khiêm	Bùi Ngọc Dũng	Lâm Ngọc Qúi	Trần Quang Huy	Nền móng chính
62	Chính quy	Công trình bệnh viện phụ sản Hùng Vương	Nguyễn Đức	Khiết	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
63	Chính quy	Chung cư Phú Thạnh	Đỗ Minh	Khoa	Lương Thị Bảo Yến	Lê Tiến Nghĩa	Nguyễn Kinh Ngoan	Nền móng chính
64	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long	Lê Thành	Khoa	Đặng Văn Hợi	Đoàn Văn Đẹt	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
65	Chính quy	Bệnh viện phụ sản quốc tế Sài Gòn	Nguyễn Đăng	Khoa	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
66	Chính quy	Cục đầu tư tỉnh Trà Vinh	Nguyễn Minh	Khoa	Lâm Thanh Quang Khải	Lâm Thanh Quang Khải	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
67	Chính quy	Phòng CSGT đường thủy công an Hậu Giang	Huỳnh Gia	Lạc	Trương Quốc Khang	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
68	Chính quy	KTX Khu công nghiệp Xuyên Á	Nguyễn Thế	Lai	Võ Thị Tố Trinh	Lê Tiến Nghĩa	Lê Quốc Tiến	Nền móng chính
69	Chính quy	Khu học tập Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM	Hồ Phương	Lâm	Trương Quốc Khang	Lê Tiến Nghĩa	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
70	Chính quy	Khu học tập Trường ĐH Bình Dương	Lê Văn Trúc	Liên	Trần Thị Ngọc Hoa	Trần Thị Ngọc Hoa	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
71	Chính quy	Chung cư Mỹ Phú	Nguyễn A	Liếu	Trương Công Bằng	Phạm Quang Vĩnh	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính
72	Chính quy	Chung cư Novaland	Bùi Văn Vủ	Linh	Lê Trọng Long	Đinh Hoài Luân	Nguyễn Ngọc Long Giang	Kết cấu chính
73	Chính quy	Cục thuế TP.HCM	Dương Hải	Linh	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
74	Chính quy	Cục thuế TP.HCM	Huỳnh Thị Thúy	Linh	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Tuấn Phương	Huỳnh Hàn Phong	Nền móng chính
75	Chính quy	Chung cư Phú Thạnh	Trương Hoàng	Linh	Bùi Ngọc Dũng	Lê Tiến Nghĩa	Nguyễn Kinh Ngoan	Nền móng chính
76	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Bình Định	Huỳnh Tiểu	Long	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Quang Huy	Kết cấu chính
77	Chính quy	Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy	Huỳnh Thanh	Long	Ngô Trung Chánh	Đinh Hoài Luân	Đặng Văn Tiến	Nền móng chính
78	Chính quy	KTX Trường ĐH Đồng Tháp	Nguyễn Duy	Long	Nguyễn Doãn Nội	Lê Tiến Nghĩa	Trương Văn Bằng	Thi công chính
79	Chính quy	Chung cư Hoàng Thành	Đặng Hoàng	Lộc	Nguyễn Doãn Nội	Lê Bảo Quốc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
80	Chính quy	Chung cư Thiện Tâm	Lê Hoàng	Luân	Lê Bảo Quốc	Lê Bảo Quốc	Lê Tấn Truyền	Nền móng chính
81	Chính quy	Sở công thương tỉnh Tây Ninh	Đinh Văn	Luật	Trần Quang Huy	Phạm Quang Vĩnh	Trần Quang Huy	Thi công chính
82	Chính quy	Cao ốc văn phòng Rosana Building	Nguyễn Khánh	Ly	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
83	Chính quy	KTX Trường ĐH Tây Đô	Lê	Minh	Lâm Văn Ánh	Lâm Ngọc Qúi	Huỳnh Hàn Phong	Nền móng chính
84	Chính quy	Văn phòng làm việc Quận Bình Thủy	Nguyễn Thái Nhật	Minh	Cao Quốc Khánh	Phạm Quang Vĩnh	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
85	Chính quy	KTX Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ	Phạm Quang	Minh	Lâm Văn Ánh	Nguyễn Thanh Trúc	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
86	Chính quy	Bệnh viên phụ sản Hùng Vương (cơ sở 2)	Trần Thiện	Minh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đinh Hoài Luân	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
87	Chính quy	Khu chung cư Hưng Phúc	Võ Thiện	Minh	Đặng Văn Hợi	Đinh Hoài Luân	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
88	Chính quy	Chung cư An Khánh	Phan Thị Hải	Mơ	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính
89	Chính quy	Công trình bệnh viện phụ sản Hùng Vương	Phạm Toàn	Mỹ	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
90	Chính quy	KTX Trường ĐH Tây Đô	Trần Hữu	Nghĩa	Ngô Trung Chánh	Phạm Quang Vĩnh	Huỳnh Hàn Phong	Nền móng chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
91	Chính quy	Cục thuế tỉnh Trà Vinh	Liễu Kim Bảo	Ngọc	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính
92	Chính quy	Sở công thương Cà Mau	Bùi Sĩ	Nguyên	Cao Quốc Khánh	Cao Quốc Khánh	Huỳnh Hàn Phong	Thi công chính
93	Chính quy	Chung cư cao cấp Seagull Facific	Lăng Cẩm	Nguyên	Nguyễn Doãn Nội	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
94	Chính quy	Nhà hàng - khách sạn công đoàn tỉnh Bạc Liêu	Nguyễn Phúc	Nguyên	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
95	Chính quy	Trụ sở làm việc tỉnh Bình Dương	Ngô Chí	Nguyện	Nguyễn Thanh Trúc	Nguyễn Thanh Trúc	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
96	Chính quy	Công trình khách sạn Thuận Hưng	Lê Thị Mỹ	Nhân	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
97	Chính quy	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Lê Trọng	Nhân	Mai Thị Hoa	Đoàn Văn Đẹt	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
98	Chính quy	Chung cư Hưng Thịnh	Nguyễn Thành	Nhân	Lâm Văn Ánh	Nguyễn Tuấn Phương	Đặng Văn Tiến	Nền móng chính
99	Chính quy	Văn phòng làm việc Quận 7	Nguyễn Văn Hoài	Nhân	Cao Văn Tuấn	Đinh Hoài Luân	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
100	Chính quy	Cao ốc văn phòng Toàn Phát	Đoàn Hoàng	Nhật	Mai Thị Hoa	Lâm Ngọc Qúi	Nguyễn Kinh Ngoan	Kết cấu chính
101	Chính quy	KTX Trường ĐH Văn hóa nghệ thuật quân đội (cơ sở 2)	Trương Nguyễn Hoàng Thiên	Nhi	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
102	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh	Trần Trường	Nhựt	Nguyễn Doãn Nội	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
103	Chính quy	KTX Trường ĐH Mỹ Thuật TP.HCM	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
104	Chính quy	Cao ốc văn phòng Rosana Building	Châu Tấn	Phát	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
105	Chính quy	Ngân hàng TMCP Lôi Phong	Huỳnh Tấn	Phát	Bùi Ngọc Dũng	Lê Tiến Nghĩa	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính
106	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Bình Định	Huỳnh Thanh	Phát	Lê Tấn Truyền	Đoàn Văn Đẹt	Lê Tấn Truyền	Nền móng chính
107	Chính quy	Sở nội vụ tỉnh Bình Dương	Mã Tấn	Phát	Lê Trọng Long	Lê Bảo Quốc	Trương Văn Bằng	Thi công chính
108	Chính quy	Khoa truyền nhiễm bệnh viện đa khoa TP. Cần Thơ	Nguyễn Tấn	Phát	Lê Trọng Long	Lâm Ngọc Qúi	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
109	Chính quy	Ngân hàng TMCP Lôi Phong	Vũ Tấn	Phát	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
110	Chính quy	Sở GTVT TP. Hải Phòng	Nguyễn Hoài	Phong	Võ Thị Tố Trinh	Võ Thị Tố Trinh	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
111	Chính quy	Cục thuế tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thanh	Phong	Mai Thị Hoa	Phạm Quang Vĩnh	Lương Văn Anh	Nền móng chính
112	Chính quy	KTX Trường ĐH Tôn Đức Thắng	Phạm Vũ	Phong	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
113	Chính quy	Chung cư Sunrise City	Trương Thành	Phú	Lê Trọng Long	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Ngọc Long Giang	Kết cấu chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
114	Chính quy	Bệnh viện phụ sản Cần Thơ	Võ Sỷ	Phú	Cao Quốc Khánh	Lâm Ngọc Qúi	Lê Tấn Truyền	Nền móng chính
115	Chính quy	Khách sạn An Bình	Nguyễn Hồng	Phúc	Bùi Ngọc Dũng	Lê Bảo Quốc	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính
116	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Cà Mau	Trần Văn	Phúc	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nền móng chính
117	Chính quy	Sở công thương tỉnh Vĩnh Long	Tô Thanh	Quang	Bùi Ngọc Dũng	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
118	Chính quy	Nhà khách bộ công an TP.HCM	La Trần Minh	Quân	Lê Quốc Tiến	Đoàn Văn Đẹt	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
119	Chính quy	Văn phòng làm việc Lý Thường Kiệt Bulding	Nguyễn Hoàng	Quân	Trương Công Bằng	Lâm Ngọc Qúi	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
120	Chính quy	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Vũ Sỹ	Quân	Nguyễn Kinh Ngoan	Phạm Quang Vĩnh	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
121	Chính quy	Tòa nhà làm việc Nguyễn Huệ	Huỳnh Thị Kim	Quyên	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
122	Chính quy	Văn phòng làm việc Quận Bình Chánh	Nguyễn Đức	Quỳnh	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
123	Chính quy	Sở công thương Đồng Tháp	Trịnh Quốc	Sanh	Đỗ Trọng Nghĩa	Lê Bảo Quốc	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
124	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Cà Mau	Trần Văn	Tài	Mai Thị Hoa	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
125	Chính quy	Nhà làm việc công ty Viettel	Lê Minh	Tạo	Nguyễn Doãn Nội	Đinh Hoài Luân	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
126	Chính quy	KTX ĐH Công nghiệp TP.HCM	Nguyễn Minh	Tạo	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
127	Chính quy	Văn phòng làm việc huyện Cái Răng	Bùi Duy	Tân	Cao Văn Tuấn	Đinh Hoài Luân	Đặng Văn Tiến	Nền móng chính
128	Chính quy	KTX Trường ĐH Bình Dương (cơ sở Cà Mau)	Lê Thanh	Tân	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
129	Chính quy	Chung cư An Long	Phan Hoàng	Tân	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Lê Quốc Tiến	Kết cấu chính
130	Chính quy	KTX Trường ĐH Mỹ Thuật	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Vũ Duy Thắng	Vũ Duy Thắng	Trần Quang Huy	Thi công chính
131	Chính quy	Trung tâm hành chính tỉnh Trà Vinh	Tôn Bảo	Tiên	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
132	Chính quy	KTX Trường ĐH Kinh tế công nghiệp Long An	Trịnh Khả	Tiến	Trương Công Bằng	Đỗ Thị Mỹ Dung	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
133	Chính quy	Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp II	Nguyễn Trung	Tín	Cao Quốc Khánh	Lê Bảo Quốc	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
134	Chính quy	Khách sạn Vạn Phát Riverside Cần Thơ	Tạ Đức	Tín	Đỗ Trọng Nghĩa	Lê Tiến Nghĩa	Đỗ Trọng Nghĩa	Thi công chính
135	Chính quy	Văn phòng làm việc huyện Cái Răng	Lạc Thanh	Tính	Lương Thị Bảo Yến	Đinh Hoài Luân	Đặng Văn Tiến	Nền móng chính
136	Chính quy	Khách sạn Mường Thanh TP.Bạc Liêu	Bạch Sơn	Toàn	Bùi Ngọc Dũng	Đinh Hoài Luân	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
137	Chính quy	Chung cư cao ốc Xanh	Lê Thanh	Tốt	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
138	Chính quy	Chung cư Khánh Hội	Phạm Minh	Tới	Trương Quốc Khang	Đinh Hoài Luân	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
139	Chính quy	Trụ sở giao dịch ngân hàng Vietcombank Cần Thơ	Trần Minh	Tới	Võ Thị Tố Trinh	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hợi	Kết cấu chính
140	Chính quy	Chung cư Phú Xuân - Quận Gò Vấp - TP.HCM	Phạm Nguyễn Hoàng	Tú	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nền móng chính
141	Chính quy	Sở công thương Vũng Tàu	Lâm Hoàng	Tuấn	Lê Trọng Long	Đoàn Văn Đẹt	Lê Hoài Bão	Thi công chính
142	Chính quy	Nhà khách Hùng Vương	Phạm Anh	Tuấn	Lê Quốc Tiến	Phạm Quang Vĩnh	Lê Quốc Tiến	Thi công chính
143	Chính quy	Nhà khách Quận 3. TP. HCM	Phạm Thị	Tươi	Trần Thị Ngọc Hoa	Trần Thị Ngọc Hoa	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
144	Chính quy	Chung cư Sài Gòn Stars	Đặng Phú	Tường	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
145	Chính quy	Chung cư Bắc Hà Hoàng Hổ	Trần Văn	Tý	Phạm Quang Vĩnh	Phạm Quang Vĩnh	Lê Quốc Tiến	Nền móng chính
146	Chính quy	Chung cư Âu Cơ	Sơn Vinh	Thái	Võ Thị Tố Trinh	Võ Thị Tố Trinh	Trương Văn Bằng	Kết cấu chính
147	Chính quy	Khách sạn An Bình	Phù Nguyễn Viết	Thanh	Bùi Ngọc Dũng	Đoàn Văn Đẹt	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính
148	Chính quy	Khách sạn Vạn Phát Riverside Cần Thơ	Dương Minh	Thành	Trương Quốc Khang	Đinh Hoài Luân	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
149	Chính quy	KTX Trường ĐH Công nghệ Miền Đông	Nguyễn Trung	Thành	Phạm Duy Quân	Trịnh Công Luận	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
150	Chính quy	Chung cư Phước Long B	Phan Lê	Thành	Nguyễn Tuấn Phương	Nguyễn Tuấn Phương	Trần Hồng Quân	Kết cấu chính
151	Chính quy	Chung cư An Phú	Trần Chí	Thành	Nguyễn Doãn Nội	Đinh Hoài Luân	Nguyễn Doãn Nội	Kết cấu chính
152	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang	Nguyễn Văn	Thật	Lê Trọng Long	Lê Hoài Bão	Lê Hoài Bão	Thi công chính
153	Chính quy	Phòng CSGT đường thủy công an tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn Hoàng Phúc	Thiện	Võ Thị Tố Trinh	Phạm Quang Vĩnh	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
154	Chính quy	Sở GTVT TP. Hải Phòng	Trần Công	Thiện	Trương Quốc Khang	Đoàn Văn Đẹt	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
155	Chính quy	Cao ốc văn phòng công ty Hoàn Thành	Võ Văn	Thiện	Trương Quốc Khang	Lê Bảo Quốc	Trương Văn Bằng	Thi công chính
156	Chính quy	Khu chung cư Hưng Phúc	Nguyễn Truy Chế	Thông	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính
157	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Hậu Giang	Thạch Minh	Thống	Lê Tấn Truyền	Trịnh Công Luận	Lê Tấn Truyền	Kết cấu chính
158	Chính quy	Viện kiểm soát nhân dân tỉnh Bình Định	Phan Vũ	Thuận	Nguyễn Kinh Ngoan	Trịnh Công Luận	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
159	Chính quy	Sở công thương Cà Mau	Trần Minh	Thuận	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn			Nội dung tóm tắt
					Kết cấu	Nền móng	Thi công	
160	Chính quy	Cao ốc văn phòng Hồng Đức	Nguyễn Kim	Thương	Ngô Trung Chánh	Ngô Trung Chánh	Lê Hoài Bão	Kết cấu chính
161	Chính quy	Chung cư Sài Gòn Stars	Nguyễn Ngọc	Trang	Trương Mỹ Phẩm	Trương Mỹ Phẩm	Đỗ Trọng Nghĩa	Kết cấu chính
162	Chính quy	Cục thuế tỉnh Trà Vinh	Lê Thị Huyền	Trân	Bùi Ngọc Dũng	Lê Tiến Nghĩa	Bùi Ngọc Dũng	Kết cấu chính
163	Chính quy	KTX Trường trung cấp Y tế tỉnh Sóc Trăng	Nguyễn Thiên	Trân	Lâm Thanh Quang Khải	Nguyễn Thanh Trúc	Đỗ Thị Mỹ Dung	Thi công chính
164	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Cà Mau	Trần Minh	Trí	Cao Văn Tuấn	Đoàn Văn Đẹt	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nền móng chính
165	Chính quy	Cao ốc văn phòng Toàn Phát	Võ Minh	Trí	Lương Thị Bảo Yến	Lương Thị Bảo Yến	Nguyễn Kinh Ngoan	Thi công chính
166	Chính quy	Nhà khách T82 - Quân khu 7	Trần Minh	Triết	Phạm Duy Quân	Trịnh Công Luận	Trương Văn Bằng	Thi công chính
167	Chính quy	Cục đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Diệp Phúc	Trọng	Lê Tấn Truyền	Trịnh Công Luận	Lê Tấn Truyền	Kết cấu chính
168	Chính quy	Chung cư An Hòa	Nguyễn Thành	Trung	Trần Thị Ngọc Hoa	Đoàn Văn Đẹt	Nguyễn Hòa Bình	Nền móng chính
169	Chính quy	Sở GTVT TP. Hải Phòng	Vũ Thành	Trung	Mai Thị Hoa	Lâm Ngọc Qúi	Nguyễn Ngọc Long Giang	Nền móng chính
170	Chính quy	KTX Trường ĐH Hùng Vương	Nguyễn Trung	Trực	Mai Thị Hoa	Trịnh Công Luận	Mai Thị Hoa	Kết cấu chính
171	Chính quy	Sở tài nguyên và môi trường Đồng Tháp	Nguyễn Nhựt	Trường	Lê Tiến Nghĩa	Lê Tiến Nghĩa	Trần Quang Huy	Nền móng chính
172	Chính quy	Sở công thương tỉnh Vĩnh Long	Châu Văn	Việt	Trần Quang Huy	Lê Bảo Quốc	Trần Quang Huy	Thi công chính
173	Chính quy	Chi cục thuế tỉnh Bình Dương	Nguyễn Quốc	Việt	Trương Quốc Khang	Trịnh Công Luận	Trương Quốc Khang	Kết cấu chính
174	Chính quy	Sở giao thông vận tải tỉnh Long An	Nguyễn Thanh	Việt	Phạm Duy Quân	Đoàn Văn Đẹt	Lâm Văn Ánh	Kết cấu chính
175	Chính quy	Nhà khách T67 - Quân khu 7	Nguyễn Phúc	Vinh	Phạm Duy Quân	Phạm Duy Quân	Trương Văn Bằng	Thi công chính
176	Chính quy	Công trình khách sạn Thuận Hưng	Phan Quốc	Vinh	Mai Thị Hoa	Trịnh Công Luận	Đỗ Thị Mỹ Dung	Kết cấu chính
177	Chính quy	Nhà khách công đoàn Ninh Kiều	Lương Hoàng	Vũ	Võ Thị Tố Trinh	Lê Hoài Bão	Lê Hoài Bão	Thi công chính
178	Chính quy	Trụ sở VNPT Tiền Giang	Bùi Đình	Vy	Thạch Sôm Sô Hoách	Thạch Sôm Sô Hoách	Đặng Văn Hợi	Thi công chính
179	Chính quy	Cục thuế TP.HCM	Lương Thị Ngọc	Yến	Cao Văn Tuấn	Cao Văn Tuấn	Huỳnh Hàn Phong	Kết cấu chính

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	TÊN HỘI THẢO	THỜI GIAN TỔ CHỨC	ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC	SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU THAM DỰ
1	Hội thảo chuyên đề "Life Cycle Assessment, Land Use Change, and the introduction of sustainable management practices"	Ngày 28/02/2020	Phòng B3.1	20
2	Hội thảo cấp Quốc gia "Giải pháp cấp nước sạch cho vùng đồng bằng sông Cửu Long"	Ngày 03 và 04/12/2020	Khách sạn Sài Gòn - Vĩnh Long	140

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
1	Nghiên cứu sử dụng phế thải bê tông xây dựng và chất kết dính geopolymer để làm cốt liệu trong chế tạo bê tông	ThS. Lê Hoài Bão (CN); ThS. Lương Phước Thuận	12 tháng	47.500	- Nghiên cứu nhằm xác định khả năng ảnh hưởng của phế thải bê tông xây dựng và chất kết dính geopolymer đến tính chất của hỗn hợp bê tông thông qua các điều kiện bảo dưỡng, tỉ lệ dung dịch kích hoạt trên tro bay và bổ sung phụ gia. Kết quả nghiên cứu cho thấy bê tông đạt cường độ cao nhất, lượng dung dịch kích hoạt là thấp nhất đồng thời đảm bảo độ sụt và tiết kiệm chi phí nguyên liệu khi tỉ lệ AAS/FA = 0,4 và bảo dưỡng ở 60°C; - Thành phần cấp phối tối ưu cho 1m^3 bê tông khi dùng phế thải xây dựng và chất kết dính geopolymer: tro bay (428 kg); dung dịch kiềm kích hoạt (172 kg); Cát (540 kg); CLBTTC (1.260 kg).
2	Tính thừa số dạng đa cực cho các hạt nhân nhẹ trong tán xạ electron-hạt nhân ở năng lượng cao	ThS. Võ Minh Trường (CN); PGS. TSKH. Lương Duyên Phu	12 tháng	24.200	- Nghiên cứu nhằm (i) thiết lập các công thức tính thừa số dạng đa cực theo mẫu lớp cho các hạt nhân nhẹ trong tán xạ electron-hạt nhân ở năng lượng cao; (ii) áp dụng cho trường hợp tán xạ đàn hồi của electron lên một số hạt nhân. - Kết quả chương 1 trình bày tổng quan về vấn đề đang nghiên cứu và cơ sở lý thuyết của đề tài; chương 2 tiến hành khai triển đa cực cho tiết diện tán xạ, xác định biểu thức của các toán tử đa cực và đưa ra công thức tính cho thừa số dạng đa cực; chương 3 ứng dụng các công thức để tính thừa số dạng đa cực cho vài trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
					hợp điển hình, đồng thời khảo sát ảnh hưởng của tương tác yếu trong trường hợp tán xạ đàn hồi của electron lên hạt nhân Li6 từ các thừa số dạng đã tính được.
3	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Family trong Revit phiên bản 2019 để thể hiện bản vẽ kết cấu bê tông cốt thép theo tiêu chuẩn TCVN 6084:2012	ThS. Đặng Văn Hợi (CB); ThS. Mai Thị Hoa	12 tháng	13.950	- Nghiên cứu nhằm (i) Thiết lập được các Family dạng 2D, 3D; (ii) Vận dụng kết quả thể hiện các bản vẽ kết cấu bê tông cốt thép công trình xây dựng dân dụng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6084-2012. - Kết quả chương 1 giới thiệu và hướng dẫn Revit, Family trong Revit; Chương 2 tập trung thiết lập các Family 2D và 3D trong Revit phiên bản 2019 với 5 nội dung và 6 bước, các File Family được tạo với đuôi.rfa; Chương 3 là phần thể hiện bản vẽ kết cấu bê tông cốt thép theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6084-2012 bằng phần mềm Revit phiên bản 2019. Cần tiếp tục nghiên cứu Dynamo một lập trình dạng trực quan được tích hợp trong phần mềm Revit.
4	Bài giảng Toán 1	ThS. Nguyễn Đức Khiêm (CB); ThS. Nguyễn Hữu Nghĩa; ThS. Nguyễn Thị Kim Hiếu	12 tháng	13.087	- Nghiên cứu nhằm (i) soạn thảo bài giảng Toán cao cấp 1 theo chuẩn đề cương chi tiết môn học; (ii) xây dựng bài giảng hoàn chỉnh dùng chung cho các giảng viên giảng dạy học phần Toán cao cấp 1. - Kết quả đã hoàn chỉnh được quyển bài giảng Toán cao cấp 1 dùng thống nhất trong toàn trường; Làm cơ sở để đánh giá kết thúc học phần. Bên cạnh kết quả phần lý thuyết của mỗi chương, bài giảng còn trình bày phần bài tập được chọn lọc theo dạng và từ cơ bản đến nâng cao.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
5	Bài giảng Vật Lý 1	ThS. Nguyễn Thị Anh Đào (CB)	12 tháng	8.925	- Nghiên cứu nhằm (i) soạn thảo bài giảng vật lý 1 theo chuẩn đề cương chi tiết môn học; (ii) xây dựng bài giảng hoàn chỉnh dùng chung cho các giảng viên giảng dạy học phần Vật lý 1. - Kết quả đã hoàn chỉnh được quyển bài giảng Vật lý 1 dùng thống nhất trong Bộ môn Lý Hóa; Làm cơ sở để đánh giá kết thúc học phần. Bên cạnh kết quả phần lý thuyết của mỗi chương, bài giảng còn trình bày phần bài tập được chọn lọc theo dạng và từ dễ đến khó chia thành hai hình thức là trắc nghiệm và tự luận.
6	Bài giảng Vật Lý 2	ThS. Huỳnh Minh Đáng (CB)	09 tháng	8.925	- Nghiên cứu nhằm (i) soạn thảo bài giảng Vật lý 2 theo chuẩn đề cương chi tiết môn học; (ii) xây dựng bài giảng hoàn chỉnh dùng chung cho các giảng viên giảng dạy học phần Vật lý 2. - Kết quả đã hoàn chỉnh được quyển bài giảng Vật lý 2 dùng thống nhất trong toàn trường; Làm cơ sở để đánh giá kết thúc học phần. Bên cạnh kết quả phần lý thuyết của mỗi chương, bài giảng còn trình bày phần bài tập được chọn lọc theo dạng và từ dễ đến khó chia thành hai hình thức là trắc nghiệm và tự luận.
7	Bài giảng Kỹ năng bản thân	ThS. Lương Hoàng Hên (CB); ThS. Trần Quang Đăng	08 tháng	8.925	- Nghiên cứu nhằm (i) soạn thảo bài giảng kỹ năng bản nhân theo chuẩn đề cương chi tiết môn học; (ii) Khơi gợi, giúp người đọc nhìn lại vị trí bản thân, xác định được các kỹ năng cơ bản rèn luyện bản thân. - Kết quả đã hoàn chỉnh được quyển bài giảng Kỹ năng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
					bản thân dùng thống nhất trong toàn trường; Làm cơ sở để đánh giá kết thúc học phần. Kết quả chương 1 tập trung trình bày về kỹ năng nhận thức và khẳng định bản thân; Chương 2 hướng dẫn kỹ năng giao tiếp; Chương 3 quan tâm đến kỹ năng thuyết trình và trình chiếu. Bài giảng được biên soạn theo đúng nội dung đề cương chi tiết môn Kỹ năng bản thân, khung chương trình đào tạo của Nhà trường, là tài liệu giảng dạy chung cho giảng viên và tài liệu học tập cho sinh viên.
8	Bài giảng tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (CB); ThS. Lương Thị Ngọc Diễm; ThS. Đoàn Ngọc Ánh Huy	12 tháng	17.100	- Nghiên cứu nhằm biên soạn Bài giảng tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường đáp ứng mục tiêu chương trình đào tạo của Nhà trường và bám sát đề cương mô tả học phần của môn học, là cơ sở để xây dựng ngân hàng đề thi (đảm bảo tính thống nhất trong việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên); cung cấp kiến thức cơ bản về các thuật ngữ tiếng Anh trong lĩnh vực Môi trường và rèn luyện cho sinh viên kỹ năng đọc hiểu đối với các văn bản liên quan; - Nội dung bài giảng gồm 09 đơn vị bài học (unit) - trong đó mỗi bài học được chia làm 02 phần chi tiết; 05 bài ôn tập (review); Các bài đọc thêm (further reading) và Bảng liệt kê từ vựng;
9	Bài giảng Xử lý văn bản nâng cao và sử dụng trình chiếu nâng cao	ThS. Đặng Thị Dung (CB); ThS. Nguyễn Đức Khiêm	12 tháng	17.100	- Nghiên cứu nhằm (i) soạn thảo bài giảng Xử lý văn bản nâng cao và sử dụng trình chiếu nâng cao theo chuẩn đề cương chi tiết môn học với nội dung bám sát Modul 07, Modul 09 theo thông tư 03/2014/TT -

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
					BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 47/QĐ-ĐHXDMT ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. - Kết quả biên soạn bài giảng Xử lý văn bản nâng cao và sử dụng trình chiếu nâng cao dùng thống nhất trong toàn trường với 2 chương: Chương 1 về xử lý văn bản nâng cao: tập trung phần thiết đặt môi trường làm việc trong Microsoft Word 2016, định dạng văn bản nâng cao, thực hiện tham chiếu và liên kết dữ liệu trong văn bản, trường dữ liệu và biểu mẫu trong văn bản, biên tập văn bản trong chế độ công tác, thiết lập các định dạng để in tài liệu. Chương 2 với nội dung sử dụng trình chiếu nâng cao, hướng dẫn lập kế hoạch cho việc trình chiếu, trang thuyết trình chủ và các mẫu, các đối tượng đồ họa, liên kết, nhúng, nhập/xuất các trang chiếu, quản lý các bản trình chiếu.
10	Nghiên cứu sức chịu tải của cọc bê tông cốt thép tiết diện nhỏ theo tiêu chuẩn Việt Nam và mô phỏng bằng phần mềm Plaxis 3D Foundation tại khu vực thành phố Vĩnh Long	Nguyễn Nhựt Tân (CN); Trương Ngọc Hân; HDKH. ThS. Lâm Ngọc Quí	12 tháng	12.200	- Nghiên cứu sử dụng hồ sơ địa chất công trình sẵn có tại khu vực phường 2 và phường 3 TP. Vĩnh Long để tính toán và so sánh sức chịu tải của cọc BTCT tiết diện nhỏ thông qua kết quả tính toán theo các Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành; kết quả ứng dụng phần mềm phần tử hữu hạn Plaxis 3D Foundation để mô hình hóa và kết quả thí nghiệm nén tĩnh cọc, từ đó đưa ra kết luận: + Sức chịu tải của cọc theo SPT tại khu vực phường 2 theo TCXD205:1998 có giá trị khá lớn;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (1000 đồng)	Tóm tắt sản phẩm
					+ Đối với địa chất có lớp bùn sét yếu dày, có trị số SPT từ 0 đến 1 thì sức chịu tải của cọc được xác định theo SPT có giá trị bé nhất; + Sức chịu tải của cọc xác định bằng phần mềm phần tử hữu hạn Plaxis 3D Foundation cho kết quả đáng tin cậy.

Biểu mẫu 19

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất

*(Kèm theo CV số **280**/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 24/11/2020 của Trường ĐHXDMT)*

A. Công khai thông tin về diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng

TT	Nội dung	Diện tích (m2)	Hình thức sử dụng		
			Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Tổng DT đất cơ sở đào tạo quản lý sử dụng (Trụ sở chính)	103.932	x		
2	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học (Trụ sở chính)	28.722	x		

B. Công khai thông tin về các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng, hội trường, phòng học, thư viện, trung tâm học liệu

TT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng sử dụng	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Sở hữu
1	Phòng thí nghiệm	02	TN	SV, CB, VC	680	x
2	Phòng thực hành	02	TH	SV, CB, VC	972	x
4	Nhà tập đa năng	02	TDTT	chung	1.480	x
5	Hội trường	04	Hội, họp, tổ chức sự kiện	chung	1.607	x
6	Phòng học...	76	Dạy và học	GV, SV	19.502	x
7	Phòng học đa phương tiện...	12	Dạy và học	GV, SV	2.030	x
8	Thư viện, TT học liệu...	02	NC	SV, CB, VC, NLĐ	900	x
10	Các phòng chức năng khác	56	Làm việc	CB,VC, NLĐ	3.580	x
	Tổng				**30.751**	

C. Công khai thông tin về học liệu (sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) của thư viện và trung tâm học liệu (cập nhật số liệu đến ngày 07/12/2020)

STT	Tên	Số lượng
1	Số phòng đọc	02
2	Số chỗ ngồi đọc	170
3	Số máy tính của thư viện	31 (đã + 4 máy làm việc)
4	Số lượng đầu sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu trong thư viện	
4.1	Số lượng sách	27.225 bản
4.2	Số lượng báo	8
4.3	Số lượng nguyệt san, bán nguyệt san	3
4.4	Số lượng tạp chí	26
4.5	Số lượng Ebook	1.974
4.6	Số lượng cơ sở dữ liệu	1
5	Số thư viện điện tử liên kết ngoài trường	1

D. Diện tích đất/sinh viên; diện tích sàn/sinh viên

TT	Tên	Tỷ lệ
1	Diện tích đất/sinh viên: 55,9 m^2/sinh viên	
2	Diện tích sàn/sinh viên: 16,5 m^2/sinh viên	

Biểu mẫu 20

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

*(Kèm theo CV số **280**/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 24/11/2020 của Trường ĐHXDMT)*

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

TT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo			Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	**Tổng số**									
1	**Giảng viên cơ hữu theo ngành**									
a	**Khối ngành III**	**13**	**-**	**-**	**3**	**10**	**-**	**13**	**-**	**-**
	Ngành Kế toán	13	-	-	3	10	-	13	-	-
b	**Khối ngành V**	**116**	**-**	**2**	**10**	**104**	**-**	**114**	**2**	
	Ngành Kỹ thuật xây dựng	59	-	-	7	52	-	59	-	-
	Ngành Kiến trúc	14	-	-	1	13	-	14	-	-
	Ngành Quản lý đô thị và công trình	10	-	-	1	9	-	9	1	-
	Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	11	-	1	-	10	-	10	1	-
	Ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	11	-	1	-	10	-	10	1	-
	Ngành Kỹ thuật môi trường	11	-	-	1	10	-	11	-	-
2	**Giảng viên cơ hữu môn chung**	**32**	**-**	**-**	**3**	**29**	**-**	**32**	**-**	**-**

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	**Khối ngành III**						
	Kế toán						
1.	Lê Hiến	Chương	1964		GV	TS	QTKD
2.	Nguyễn Quang	Hưng	1982		GV	TS	Kế toán
3.	Trịnh Thị Thanh	Hương		1977	GV	TS	QTKD
4.	Trương Công	Hào	1975		GV	ThS	Kế toán
5.	Trần Thị	Hường		1985	GV	ThS	Kế toán
6.	Võ Thị Vân	Na		1986	GV	ThS	Kế toán
7.	Phan Ngọc	Nhã		1979	GV	ThS	TC Ngân hàng
8.	Nguyễn Thị	Phượng		1980	GV	ThS	Kinh doanh
9.	Dương Thị Kim	Soa		1984	GV	ThS	Kế toán
10.	Lý Thị Ngọc	Sương		1981	GV	ThS	Kế toán
11.	Nguyễn Thị Ngọc	Thu		1985	GV	ThS	Kế toán
12.	Lê Minh Diệu	Trân		1982	GV	ThS	Kinh doanh
13.	Phan Thị Thu	Trang		1987	GV	ThS	Kế toán
II	**Khối ngành V**						
	Kỹ thuật Xây dựng						
1.	Trương Công	Bằng	1978		GV	TS	Xây dựng
2.	Trương Văn	Bằng	1974		GV	TS	Xây dựng
3.	Đỗ Thị Mỹ	Dung	1983		GV	TS	Xây dựng
4.	Lê Bảo	Quốc	1977		GV	TS	Xây dựng
5.	Phạm Hồng	Thái	1974		GV	TS	Xây dựng
6.	Vũ Duy	Thắng	1975		GV	TS	Xây dựng
7.	Nguyễn Văn	Xuân	1975		GV	TS	Xây dựng
8.	Phạm Quốc	Anh	1972		GV	ThS	Xây dựng
9.	Lương Văn	Anh	1977		GV	ThS	Xây dựng
10.	Lâm Văn	Ánh	1968		GV	ThS	Xây dựng
11.	Lê Hoài	Bão	1981		GV	ThS	Xây dựng
12.	Ngô Trung	Chánh	1981		GV	ThS	Xây dựng
13.	Huỳnh Hữu	Châu	1987		GV	ThS	Xây dựng
14.	Đoàn Văn	Đẹt	1975		GV	ThS	Nền Móng
15.	Nguyễn Quý	Đông	1969		GV	ThS	Xây dựng
16.	Bùi Ngọc	Dũng	1983		GV	ThS	Xây dựng
17.	Nguyễn Minh	Giang	1975		GV	ThS	Xây dựng
18.	Nguyễn Ngọc Long	Giang	1979		GV	ThS	Xây dựng
19.	Bùi Chí	Hải	1990		GV	ThS	Xây dựng
20.	Lê Thị Thu	Hằng		1984	GV	ThS	Xây dựng
21.	Phạm Hồng	Hạnh		1981	GV	ThS	Xây dựng
22.	Trần Thị Mỹ	Hạnh		1987	GV	ThS	Trắc địa
23.	Mai Thị	Hoa		1976	GV	ThS	Xây dựng
24.	Trần Thị Ngọc	Hoa		1984	GV	ThS	Xây dựng
25.	Thạch Sôm Sô	Hoách	1976		GV	ThS	Xây dựng

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
26.	Nguyễn Văn	Hoàn	1976		GV	ThS	Xây dựng
27.	Huỳnh Quốc	Huy	1978		GV	ThS	Xây dựng
28.	Võ Bá	Huy	1983		GV	ThS	Xây dựng
29.	Lâm Thanh Quang	Khải	1982		GV	ThS	Xây dựng
30.	Trương Quốc	Khang	1983		GV	ThS	Xây dựng
31.	Cao Quốc	Khánh	1986		GV	ThS	Xây dựng
32.	Trần Thị Thùy	Linh		1986	GV	ThS	Xây dựng
33.	Đặng Hữu	Lợi	1976		GV	ThS	Xây dựng
34.	Lê Trọng	Long	1984		GV	ThS	Xây dựng
35.	Nguyễn Công	Luận	1980		GV	ThS	Xây dựng
36.	Trịnh Công	Luận	1980		GV	ThS	Trắc địa
37.	Huỳnh Phước	Minh	1977		GV	ThS	Xây dựng
38.	Phan Tú	Mỹ		1984	GV	ThS	Xây dựng
39.	Đỗ Trọng	Nghĩa	1987		GV	ThS	Xây dựng
40.	Lê Tiến	Nghĩa	1981		GV	ThS	Nền móng
41.	Nguyễn Tấn	Nô	1990		GV	ThS	Địa Kỹ thuật
42.	Nguyễn Doãn	Nội	1981		GV	ThS	Xây dựng
43.	Trương Mỹ	Phẩm		1986	GV	ThS	Xây dựng
44.	Trương Hoàng	Phiếu	1977		GV	ThS	Xây dựng
45.	Huỳnh Hàn	Phong	1978		GV	ThS	Xây dựng
46.	Phạm Duy	Quân	1988		GV	ThS	Xây dựng
47.	Trần Hồng	Quân	1976		GV	ThS	Xây dựng
48.	Lâm Ngọc	Quí	1984		GV	ThS	Địa Kỹ thuật
49.	Nguyễn Ngọc	Thanh	1978		GV	ThS	Xây dựng
50.	Trần Lan Phương	Thảo		1981	GV	ThS	Xây dựng
51.	Lương Phước	Thuận	1987		GV	ThS	Xây dựng
52.	Lê Quốc	Tiến	1981		GV	ThS	Xây dựng
53.	Nguyễn Thanh	Trúc		1982	GV	ThS	Xây dựng
54.	Nguyễn Văn	Trung	1975		GV	ThS	Xây dựng
55.	Lê Tấn	Truyền	1975		GV	ThS	Xây dựng
56.	Cao Văn	Tuấn	1983		GV	ThS	Xây dựng
57.	Phạm Ánh	Tuyết		1987	GV	ThS	Xây dựng
58.	Lương Thị Bảo	Yến		1985	GV	ThS	Xây dựng
59.	Nguyễn Văn	Tri	1985		GV	ThS	Địa kỹ thuật
Kiến trúc							
1.	Đỗ Duy	Thịnh	1985		GV	TS	Kiến trúc
2.	Nguyễn Thị Tâm	Đan		1979	GV	ThS	Kiến trúc
3.	Đỗ Duy	Khang	1986		GV	ThS	Kiến trúc
4.	Huỳnh Thị Kim	Loan		1990	GV	ThS	Kiến trúc
5.	Ngô Hồng	Năng	1977		GV	ThS	Kiến trúc
6.	Lưu Khánh	Quang	1988		GV	ThS	Kiến trúc
7.	Trương Văn Minh	Riêng	1984		GV	ThS	Kiến trúc
8.	Hà Xuân Thanh	Tâm	1988		GV	ThS	Kiến trúc
9.	Lê Tùng Diễm	Thi		1985	GV	ThS	Kiến trúc
10.	Võ Thị Lệ	Thi		1987	GV	ThS	Kiến trúc
11.	Nguyễn Văn	Thu	1974		GV	ThS	Kiến trúc

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
12.	Hoàng Hoa Thủy	Tiên		1985	GV	ThS	Kiến trúc
13.	Trần Thị Thùy	Trang		1987	GV	ThS	Kiến trúc
14.	Nguyễn Thanh Xuân	Yến		1987	GV	ThS	Kiến trúc
Kỹ thuật Cấp thoát nước							
1.	Nguyễn	Thống	1956		GV	PGS	Cấp thóa nước
2.	Nguyễn Văn	Chu	1973		GV	ThS	Cấp thóa nước
3.	Đặng văn	Hợi	1972		GV	ThS	Kỹ thuật T.Công
4.	Nguyễn Kinh	Ngoan	1982		GV	ThS	Kỹ thuật T.Công
5.	Trần Quang	Huy	1979		GV	ThS	Xây dựng
6.	Trần Quang	Nhật	1989		GV	ThS	Cấp thóa nước
7.	Trần Thanh	Thảo	1964		GV	ThS	Cấp thóa nước
8.	Nguyễn Ngọc Minh	Thông	1982		GV	ThS	Điện kỹ thuật
9.	Giang Văn	Tuyền	1982		GV	ThS	Cấp thóa nước
10.	Nguyễn Trần Thanh	Tú	1993		GV	ThS	Xây dựng
11.	Phạm Quang	Vĩnh	1985		GV	ThS	C.Trình ngầm
Kỹ thuật XD công trình giao thông							
1.	Lê Văn	Nam	1955		GV	PGS	Giao thông
2.	Đặng Thị Thu	Hà		1986	GV	ThS	Giao thông
3.	Đặng Ngọc	Lợi	1986		GV	ThS	Giao thông
4.	Đinh Hoài	Luân	1979		GV	ThS	Nền móng
5.	Nguyễn Tấn	Thanh	1981		GV	ThS	Giao thông
6.	Ngô Văn	Thức	1990		GV	ThS	Cầu đường
7.	Lê Châu	Tuấn	1989		GV	ThS	Giao thông
8.	Phan Ngọc Tường	Vy		1988	GV	ThS	Giao thông
9.	Lê Minh	Tân	1974		GV	ThS	Điện kỹ thuật
10.	Nguyễn Duy	Quỳnh	1983		GV	ThS	Xây dựng
11.	Nguyễn Văn	Sau	1978		GV	ThS	Xây dựng
Kỹ thuật môi trường							
1.	Nguyễn Văn	Tho	1978		GV	TS	Môi trường
2.	Huỳnh Phan Khánh	Bình	1992		GV	ThS	Môi trường
3.	Nguyễn Đạt	Phương	1979		GV	ThS	Môi trường
4.	Nguyễn Hữu	Thành	1981		GV	ThS	Môi trường
5.	Lê Thị Bạch	Tuyết		1991	GV	ThS	Môi trường
6.	Trương Thúy	Vân		1988	GV	ThS	Môi trường
7.	Đặng Văn	Tiến	1972		GV	ThS	Xây dựng
8.	Tô Thị Bảo	Yến	1987				Hóa Hữu cơ
9.	Nguyễn Hoà	Bình	1972		GV	ThS	Xây dựng
10.	Lê Sĩ Minh	Điền	1983		GV	ThS	Hóa – Lý
11.	Phan Thị Thanh	Hiền		1981	GV	ThS	Hóa học
Quản lý Đô thị và Công trình							
1.	Lê Ngọc	Cẩn	1958		GV	TS	QL Đô thị
2.	Lê Hồ Tuyết	Ngân		1987	GV	ThS	Quy hoạch
3.	Huỳnh Trọng	Nhân	1987		GV	ThS	QL Đô thị
4.	Phạm Phi	Phượng		1987	GV	ThS	Quy hoạch
5.	Huỳnh Thị Ngọc	Thơ		1988	GV	ThS	Quản lý ĐT&CT
6.	Lê Thủy	Tiên	1991		GV	ThS	Quản lý ĐT&CT

TT	Họ và tên		Năm sinh	Nữ	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
7.	Phan Tấn	Thọ	1975		GV	ThS	Quy hoạch
8.	Huỳnh Thị Hồng	Thuý		1977	GV	ThS	Quy hoạch
9.	Nguyễn Tiến	Đạt	1992		GV	ThS	Kiến trúc
10.	Lê Hoàng Thiên	Long	1991		GV	ThS	Kiến trúc
III	**Giảng viên các môn chung**						
1.	Trương Thị Hồng	Nga		1977	GV	TS	LS Đảng
2.	Nguyễn Thị	Trang		1981	GV	TS	Triết
3.	Lương Phước	Toàn	1982		GV	TS	Toán
4.	Huỳnh Minh	Đáng	1986		GV	ThS	Lý
5.	Trần Quang	Đăng	1987		GV	ThS	Toán
6.	Nguyễn Thị Anh	Đào		1982	GV	ThS	Lý
7.	Phan Thị Anh	Đào		1971	GV	ThS	Ngoại ngữ
8.	Lương Thị Ngọc	Diễm		1988	GV	ThS	Ngoại ngữ
9.	Nguyễn Minh	Đức	1985		GV	ThS	Thể dục
10.	Đặng Thị	Dung		1979	GV	ThS	CNTT
11.	Nguyễn Tiến	Dũng	1980		GV	ThS	Triết
12.	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh		1984	GV	ThS	Ngoại ngữ
13.	Lương Hoàng	Hên	1978		GV	ThS	Toán
14.	Nguyễn Thị Kim	Hiền		1979	GV	ThS	Ngoại ngữ
15.	Nguyễn Thị Kim	Hiếu		1989	GV	ThS	Toán
16.	Đoàn Ngọc Ánh	Huy		1990	GV	ThS	Ngoại ngữ
17.	Nguyễn Đức	Khiêm	1979		GV	ThS	Toán
18.	Nguyễn Thị Thúy	Kiều		1989	GV	ThS	Luật
19.	Đỗ Thị Ngọc	Mai		1972	GV	ThS	Ngoại ngữ
20.	Nguyễn Văn	Mười	1980		GV	ThS	Thể dục
21.	Nguyễn Chính	Nghĩa	1976		GV	ThS	Triết
22.	Nguyễn Hữu	Nghĩa	1971		GV	ThS	Toán
23.	Trần Thị Hồng	Nhung		1989	GV	ThS	CNTT
24.	Nguyễn Cao	Phong	1984		GV	ThS	Toán
25.	Lê Trần Khánh	Phương	1978		GV	ThS	Ngoại ngữ
26.	Nguyễn Quyết	Thắng	1979		GV	ThS	Thể dục
27.	Hoàng Công	Thiện	1981		GV	ThS	Toán
28.	Huỳnh Kim	Thừa		1985	GV	ThS	KT Chính trị
29.	Võ Minh	Trường	1985		GV	ThS	Lý
30.	Phạm Anh	Tuấn	1972		GV	ThS	Ngoại ngữ
31.	Lê Phương Anh	Võ	1980		GV	ThS	Triết
32.	Hồ Lê Thanh	Phương		1991	GV	ThS	Ngoại ngữ

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

TT	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1.	Khối ngành III	167/20
2.	Khối ngành V	1714/162

Biểu mẫu 21

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

THÔNG BÁO
Công khai tài chính

*(Kèm theo CV số **280**/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 24/11/2020 của Trường ĐHXDMT)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học...	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	**Học phí CQ chương trình đại trà**			
1	Đại học			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	8,55	
	Khối ngành V	Triệu đồng/năm	10,32	
II	**Học phí chính quy chương trình khác**			
III	**Học phí hình thức vừa học vừa làm**			
1	Đại học			
	Khối ngành V	Triệu đồng/năm	10,32	
IV	**Tổng thu năm 2019**	Tỷ đồng	**61,726**	
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	31,377	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	21,823	
3	Từ NC KH và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	0	
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	8,526	